

LỚP NHÀ TRẺ 3A1**KẾ HOẠCH TUẦN II: ĐỒ CHƠI CHUYÊN ĐỘNG**

Thời gian thực hiện 1 tuần từ ngày 12/10 đến 16/10/2026

Thứ HĐ		2	3	4	5	6
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng		<ul style="list-style-type: none"> - Cô đến sớm vệ sinh trường lớp - Cô đón trẻ với thái độ ân cần, niềm nở. Nhắc trẻ chào cô, chào phụ huynh, cất dọn đồ dùng cá nhân. - Trò chuyện với trẻ về đồ chơi lắp ráp xây dựng, cho trẻ chơi tự do. - Điểm danh - báo cơm - Thể dục sáng 				
Chơi, tập	Chơi tập có chủ định	Đi theo đường hẹp có mang vật trên tay	NBTN : Đồ chơi ô tô, xe máy	Truyện: Cái chuông nhỏ	Ôn, nhận biết màu xanh	Tô màu búp bê
	Chơi ngoài trời	Chơi ở góc dân gian	Quan sát cây hoa hồng	Bé tưới cây	Dạo chơi sân trường	Quan sát một số đồ chơi trên sân trường
	Chơi, hoạt động ở các góc	<ul style="list-style-type: none"> - Góc hoạt động với đồ vật: Xếp nhà, xếp hình bé thích - Góc thao tác vai: Chơi với búp bê, ru em ngủ, cho em ăn - Góc vận động: Chơi bóng đá - Góc nghệ thuật: Chơi với dụng cụ âm nhạc, tập tô vẽ đồ chơi 				
Ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân		<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ vệ sinh trước- sau khi ăn - Động viên trẻ ăn hết suất, ăn ngon miệng - Chuẩn bị đồ dùng cho trẻ ăn xong rồi đi ngủ. 				
Chơi, tập		Hát: Búp bê	Chơi ở các góc	Xếp gọn đồ dùng, đồ chơi	Dạy trẻ không nhận quà và đi theo người lạ	Vui văn nghệ cuối tuần.
Ăn chính		Ăn chính bữa chiều				
Chơi, trả trẻ		<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh trước khi trả trẻ - Nhận xét buổi học.(Phát phiếu bé ngoan cuối tuần). - Vệ sinh cá nhân trẻ: Cô cho trẻ đi vệ sinh, rửa mặt, cô trả đồ dùng cá nhân cho trẻ. - Trả trẻ: Cô trả trực tiếp tới tay phụ huynh, không trả cho 				

	người lạ. Trao đổi với phụ huynh những vấn đề về trẻ trong ngày.
--	--

SOẠN CHI TIẾT CHO CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Đón trẻ - Trò chuyện - Điểm danh - Báo ăn - Thể dục sáng.

*** Đón trẻ**

- Cô đón trẻ vào lớp với thái độ niềm nở, vui vẻ.
- Cô hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.
- Hướng dẫn trẻ vào nhóm chơi, ổn định lớp, chuẩn bị cho các hoạt động trong ngày.

*** Trò chuyện**

- Cô gợi ý cho trẻ trò chuyện về đồ chơi chuyển động
- Quan sát tình trạng sức khỏe của trẻ để có biện pháp xử lý kịp thời.
- Chơi tự chọn:
- Cho trẻ chơi theo ý thích trên sân trường hoặc trong lớp học.

*** Điểm danh, báo ăn.**

- Cô điểm danh số trẻ có mặt để báo ăn cho nhà trường.
- Ghi tên những trẻ vắng mặt để tìm hiểu lí do vắng.

*** Thể dục sáng: Bài tập “Chim sẻ”**

a. Yêu cầu

- Tất cả trẻ trai, trẻ gái đều được thực hiện các động tác theo hướng dẫn của cô.

b Chuẩn bị

- Sân tập sạch sẽ. Trang phục gọn gàng.

c. Tiến hành

+ Khởi động: Cho tất cả trẻ tại và trẻ gái đi 1-2 vòng quanh sân.

+ Trọng động: Bài tập “ chim sẻ”

- Động tác 1: Chim hót: Hít vào thật sâu, rồi chụm môi thở ra từ từ.
- Động tác 2: Chim vẫy cánh: Hai tay dang ngang, vẫy tay và nói: Chim vẫy cánh.
- Động tác 3: Chim mổ thóc: Cúi người xuống, hai tay gõ vào đầu gối, rồi đứng thẳng người lên, hai tay duỗi thẳng.
- Động tác 4: Chim bay: Hai tay dang ngang, vẫy hai tay, hai chân giậm tại chỗ.
- Hồi tĩnh: Chim bay về tổ: Chạy nhẹ nhàng và vẫy tay quanh sân tập.
- + TC : Bóng bay xanh đỏ.
- Hồi tĩnh: đi lại nhẹ nhàng 1-2 vòng.

2. Chơi, hoạt động ở các góc

a. Góc hoạt động với đồ vật: Xếp nhà, xếp hình bé thích

+ Yêu cầu

- Trẻ đều biết xếp hình ngôi nhà đơn giản. Biết xếp hình bé thích. Trẻ trai và trẻ gái biết chơi cùng nhau, không tranh dành đồ chơi của bạn.

+ Chuẩn bị

- Bộ đồ chơi lắp ghép, hột hạt, que tính

+ Tiến hành

- Trò chuyện, hướng trẻ vào trò chơi.

- Lúc đầu cô cùng chơi để hướng dẫn cho trẻ đều biết cách xếp hình ngôi nhà hoặc xếp hình bé thích.
- Sau khi trẻ biết cách chơi cô dần dần rút lui để bao quát và hướng dẫn trẻ chơi.
- Kết thúc: Cô nhận xét, tuyên dương, khen ngợi trẻ.

b. Góc chơi thao tác vai: Chơi với búp bê, cho búp bê ăn, ru búp bê ngủ...

+ Yêu cầu

- Trẻ biết chơi với búp bê, biết cho búp bê ăn và cho búp bê ngủ
- Trẻ thể hiện vai chơi tốt, phối hợp với bạn chơi.
- Biết giữ gìn vệ sinh, ăn uống đầy đủ các chất.

+ Chuẩn bị

- Đồ chơi nấu ăn, búp bê, cốc, thìa, bát, khăn...

+ Tiến hành

- Cô giới thiệu nội dung góc chơi.
- Cô cho trẻ nhận vai chơi.
- Cho trẻ chơi bế búp bê...
- Chăm sóc cho búp bê: nấu ăn cho búp bê ăn, tắm, cho búp bê, ru búp bê ngủ,
- Cho trẻ đổi vai chơi nếu trẻ muốn.
- Cô nhận xét, khen ngợi trẻ. Cho trẻ cất dọn đồ chơi gọn gàng.

c. Góc vận động: Chơi bóng đá

+ Yêu cầu

- Tất cả mọi trẻ trai, trẻ gái đều biết chơi bóng đá

+ Chuẩn bị

- Bóng cho trẻ

+ Tiến hành

- Cô giới thiệu góc chơi và gây hứng thú để trẻ tham gia.
- Lúc đầu cô cùng chơi với trẻ để hướng dẫn tất cả trẻ biết cách chơi. Sau khi trẻ biết chơi cô rút lui để cho trẻ nam và trẻ nữ cùng nhau đá bóng với nhau.
- Khuyến khích động viên để trẻ hứng thú vận động.
- Kết thúc: Cô và trẻ cùng nhận xét, tuyên dương, khen ngợi trẻ.
- Cho trẻ đi vệ sinh tay chân sạch sẽ

d. Góc nghệ thuật: Chơi với dụng cụ âm nhạc, tập tô vẽ đồ chơi...

+ Yêu cầu

- Trẻ biết cách sử dụng 1 số dụng cụ âm nhạc, biết mỗi dụng cụ đều phát ra 1 âm thanh khác nhau.
- Biết tô màu đồ chơi đẹp, không xé tranh.

+ Chuẩn bị

- Một số dụng cụ âm nhạc, tranh chưa tô màu 1 số đồ chơi xây dựng, bút màu...

+ Tiến hành

- Cô giới thiệu nội dung góc chơi.
- Cô cho trẻ nhận vai chơi.
- Cho trẻ chơi với dụng cụ âm nhạc...
- Cô cho trẻ tô màu đồ chơi xây dựng.
- Cho trẻ đổi vai chơi nếu trẻ muốn.

- Cô nhận xét, khen ngợi trẻ. Cho trẻ cất dọn đồ chơi gọn gàng.

3. Ăn chính - Ngủ trưa - Ăn phụ

*** Trước khi ăn**

- Cô cho trẻ rửa tay bằng xà phòng dưới vòi nước sạch trước khi ăn.
- Lau khô tay và cho trẻ ngồi vào bàn ăn.
- * Tổ chức cho trẻ ăn**
- Cô kê bàn ăn, xếp ghế, chuẩn bị khăn lau tay, đĩa (khay) đựng cơm rơi.
- Cô chia suất ăn cho trẻ.
- Chia thìa và giúp trẻ trộn thức ăn.
- Nhắc nhở trẻ trong khi ăn không khóc, đùa nghịch, làm rơi vãi thức ăn.
- Cô động viên trẻ ăn hết suất, bón cho trẻ ăn chậm, suy dinh dưỡng...

*** Sau khi ăn**

- Cô hướng dẫn trẻ cất bát thìa đúng quy định.
- Cho trẻ rửa tay, lau mồm, đi vệ sinh.
- Cô xếp bàn ghế, dọn dẹp lớp chuẩn bị cho hoạt động khác.

*** Tổ chức cho trẻ ngủ**

- Nhắc trẻ đi vệ sinh, lấy gối, chăn & lên giường.
- Bố trí chỗ ngủ sạch sẽ, yên tĩnh, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông.
- Cho trẻ nghe nhạc những bài hát ru, dân ca êm dịu để trẻ dễ ngủ & ngủ sâu.
- Cô bao quát để phát hiện và xử lý kịp thời các tình huống có thể xảy ra trong khi trẻ ngủ, không để trẻ đùa nghịch khi ngủ.
- Sau khi thức dậy:
- + Hướng dẫn trẻ cất gối, chăn, chiếu; Trò chuyện để trẻ nhanh tỉnh táo, tinh thần thoải mái.
- Nhắc trẻ đi vệ sinh, rửa mặt, rửa tay.
- Cho trẻ ăn bữa phụ.

*** Ăn phụ:**

- Cô cho trẻ ngồi vào bàn, mỗi trẻ 1 khăn ẩm trong rổ, khay đựng thức ăn rơi.
- Cô chia suất ăn cho trẻ (bánh, sữa, quả..)
- Trong khi ăn cô nhắc trẻ ngồi ngay ngắn, ăn từ từ.
- Cô chú ý bón hoặc xé nhỏ cho những trẻ còn chưa biết cách ăn.
- Ăn xong cô nhắc trẻ lau mồm, lau tay hoặc cô giúp trẻ thực hiện.

4. Ăn chính

*** Trước khi ăn:**

- Cô cho trẻ rửa tay bằng xà phòng dưới vòi nước sạch trước khi ăn.
- Lau khô tay và cho trẻ ngồi vào bàn ăn.

*** Tổ chức cho trẻ ăn:**

- Cô kê bàn ăn, xếp ghế, chuẩn bị khăn lau tay, đĩa (khay) đựng cơm rơi.
- Cô chia suất ăn cho trẻ, chia thìa và giúp trẻ trộn thức ăn.
- Nhắc nhở trẻ trong khi ăn không khóc, đùa nghịch, làm rơi vãi thức ăn.
- Cô động viên trẻ ăn hết suất, bón cho trẻ ăn chậm, suy dinh dưỡng...

*** Sau khi ăn:**

- Cô hướng dẫn trẻ cất bát thìa đúng quy định.
- Cho trẻ rửa tay, lau mồm, đi vệ sinh.

- Cô xếp bàn ghế, dọn dẹp lớp chuẩn bị cho hoạt động khác.

5. Chơi, trả trẻ.

*** Chơi:**

- Cô cho trẻ chơi tự do ở các góc.

*** Vệ sinh:**

- Cô cho trẻ đi vệ sinh, lau mặt, rửa tay.
- Chỉnh lại quần áo, chải đầu tóc gọn gàng trước khi về.

*** Trả trẻ:**

- Cô trả trẻ tận tay phụ huynh.
- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HÀNG NGÀY

Thứ hai ngày 12 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Chơi tập

1. Chơi, tập có chủ định

Đi theo đường hẹp có mang vật trên tay

a. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ nhớ tên vận động: “Đi theo đường hẹp có mang vật trên tay”.
- Trẻ biết cách đi thẳng người, giữ thẳng bằng, đi trong đường hẹp (rộng khoảng 15 - 20cm) mà không bị rơi vật trên tay.
- Trẻ khéo léo phối hợp nhịp nhàng giữa chân và tay và giữ thẳng bằng của cơ thể.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động tập thể cùng cô và các bạn.

b. Chuẩn bị

- Không gian rộng, bằng phẳng, sạch sẽ.
- Vạch chuẩn, đường hẹp kẻ sẵn vạch song song dài khoảng 2-3m, cách nhau 20cm. Túi cát nhỏ, quả bóng nhỏ hoặc hộp quà đồ chơi.
- Loa, máy tính, nhạc các bài hát: “Đoàn tàu”, “Đi nhà trẻ”, nhạc trò chơi
- Trang phục gọn gàng, thoải mái...

c. Tiến hành

*** Hoạt động 1: Gây hứng thú**

- Cô trò chuyện cùng trẻ về tác dụng của việc tập thể dục
- Cô giáo dục trẻ

*** Hoạt động 2: Đi theo đường hẹp có mang vật trên tay**

+ Khởi động:

- Cô cho trẻ các kiểu đi vào đội hình 2 hàng ngang

+ Trọng động: Bài tập “ chim sẻ”

- Động tác 1: Chim hót: Hít vào thật sâu, rồi chụm môi thở ra từ từ.
- Động tác 2: Chim vỗ cánh: Hai tay dang ngang, vỗ tay và nói: Chim vỗ cánh.
- Động tác 3: Chim mổ thóc: Cúi người xuống, hai tay gõ vào đầu gối, rồi đứng thẳng người lên, hai tay duỗi thẳng.
- Động tác 4: Chim bay: Hai tay dang ngang, vỗ hai tay, hai chân giậm tại chỗ.
- + VĐCB: Đi theo đường hẹp có mang vật trên tay

- Cô giới thiệu tên vận động.
- Cô thực hiện lần 1 (không phân tích).
- Cô thực hiện lần 2 kết hợp phân tích kỹ thuật: (Tư thế chuẩn bị: Cô đứng trước vạch xuất phát, tay cầm vật (túi cát/bóng) bằng hai tay. Khi có hiệu lệnh “Đi”, cô bước đi khéo léo vào giữa con đường hẹp, mắt nhìn thẳng về phía trước, giữ chắc vật trên tay không bị rơi, đi hết đường hẹp, đặt vật vào rổ rồi đi về cuối hàng.
- Gọi 2 trẻ khá lên làm thử cho lớp quan sát.
- Lần lượt cho các trẻ ở các hàng lên thực hiện (cô chú ý quan sát, bao quát, sửa sai, động viên trẻ).
- Cho trẻ thi đua theo tổ
- + TCVD: Ai nhanh hơn
- Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi
- Cô tổ chức cho trẻ chơi
- Cô nhận xét, động viên trẻ sau mỗi lần chơi
- + Hồi tĩnh: Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh sân 1-2 vòng.

2. Chơi ngoài trời: Chơi ở góc dân gian.

a. Yêu cầu

- Trẻ nhớ được vị trí của góc chơi trong trường
- Biết trong góc chơi có những gì.
- Biết chơi những trò chơi trong góc chơi
- Biết giữ gìn đồ chơi, biết nhường bạn khi chơi

b. Chuẩn bị

- Địa điểm, góc chơi dân gian, đồ chơi cho các trò chơi dân gian...

b. Tiến hành

- * Chơi ở góc dân gian.
- Cô trẻ vào góc dân gian
- Cho trẻ gọi tên góc chơi, gọi tên các trò chơi: Ô quan, đánh chắt, cua cắp...
- Cô hướng dẫn trẻ chơi và cho trẻ chơi các trò chơi dân gian
- Trẻ chơi các trò chơi theo nhóm
- Giáo dục trẻ vui chơi đoàn kết với bạn, giữ gìn đồ dùng đồ chơi.
- * Chơi tự do
- Cô bao quát để trẻ chơi tự do an toàn
- Cho trẻ chơi các trò chơi ở góc dân gian

3. Chơi hoạt động ở các góc

- Góc thao tác vai: Chơi với búp bê.
- Góc hoạt động với đồ vật: Xếp nhà.
- Góc nghệ thuật: Chơi với dụng cụ âm nhạc.

III. Ăn chính.

IV. Ngủ.

V. Ăn phụ.

VI. Chơi, tập

Hát: Búp bê

a. Yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài hát, thuộc bài hát và hát theo cô.
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi.

b. Chuẩn bị

- Búp bê, nhạc bài hát...

c. Tiến hành

* Hát “ Búp bê ”

- Cho trẻ chơi bế búp bê, trò chuyện cùng trẻ về bạn Búp Bê.
 - Búp bê đi học rất ngoan, không khóc nhè nên được mọi người khen ngợi đây, để biết mọi người khen Búp bê như thế nào chúng mình cùng lắng nghe bài hát “Búp bê” sáng tác của nhạc sĩ Mông Lợi Chung nhé
 - Cô hát cho trẻ nghe rồi hỏi trẻ tên bài hát
 - Cô vừa hát cho lớp mình nghe bài hát gì ? Bài hát do ai sáng tác ?
 - Cô hát lần 2: Kết hợp nhạc
 - Trong bài hát nói về ai nào ?
 - Bạn búp bê trong bài hát có đáng yêu không ? Có khóc nhè không nào ?
- => Giảng giải nội dung: Bài hát nói về bạn búp bê rất đáng yêu, bé tí teo và rất là ngoan không khóc nhè đây các bạn ạ
- Cô hát lần 3 kết hợp nhạc
 - Cho trẻ hát cùng cô
 - Cô bắt nhịp tập từng câu cho cả lớp 2 -3 lần
 - Tổ hát , nhóm hát , cá nhân hát.(Cô chú ý sửa sai cho trẻ động viên trẻ để trẻ mạnh dạn hơn trong khi hát)
 - Giáo dục trẻ:

VII. Ăn chính.

VIII. Chơi, Trả trẻ.

*** Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ:**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

Thứ ba ngày 13 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Chơi tập

1. Chơi, tập có chủ định

NBTN: Đồ chơi ô tô, xe máy

a. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ nhận biết và gọi đúng tên các đồ chơi: Ô tô, xe máy.
- Trẻ biết được một số đặc điểm nổi bật của ô tô và xe máy (có bánh xe, đầu xe, tiếng kêu...).
- Trẻ quan sát, chú ý và ghi nhớ có chủ định cho trẻ. Phát triển ngôn ngữ,
- Trẻ hào hứng tham gia hoạt động cùng cô.

b. Chuẩn bị

- Đồ chơi 1 chiếc ô tô đồ chơi, 1 chiếc xe máy
- Hình ảnh đồ chơi ô tô, xe máy
- Hộp quà bí mật để đựng đồ chơi, bài hát Tập đếm...

c. Tiến hành

* Hoạt động 1: Gây hứng thú.

- Cô hát cho trẻ nghe bài Tập đếm. Cô trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát hướng trẻ vào hoạt động.

* Hoạt động 2: Nhận biết ô tô, xe máy

+ Nhận biết đồ chơi Ô tô

- Cô tặng trẻ một "Hộp quà bí mật", cho trẻ đoán xem bên trong có gì.
- Cô lấy đồ chơi ô tô ra và hỏi: Đây là cái gì?
- Cô cho cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân trẻ phát âm từ "Ô tô" (2-3 lần).
- Cô giới thiệu đặc điểm của đồ chơi ô tô như: màu sắc, đầu ô tô, bánh ô tô...
- Hỏi trẻ: Ô tô dùng để làm gì? Tiếng ô tô kêu thế nào?

b. Nhận biết đồ chơi xe máy

- Cô tạo tiếng còi của xe máy và đưa đồ chơi xe máy ra.
- Hỏi trẻ: Xe gì đây? (Xe máy). Cho trẻ gọi tên "Xe máy".
- Chỉ các bộ phận: Đầu xe, yên xe, bánh xe.
- Hỏi trẻ tiếng xe máy nổ như thế nào?
- + So sánh ngắn gọn ô tô và xe máy
- Giống nhau: Đều là đồ chơi phương tiện giao thông, có bánh xe tròn.
- Khác nhau: Ô tô có 4 bánh (hoặc nhiều hơn), to hơn; xe máy có 2 bánh, nhỏ hơn.

* Hoạt động 3: Cùng cô

- Trò chơi: Về đúng nhà
- Cô nêu cách chơi, luật chơi
- Cô tổ chức cho trẻ chơi
- Cô nhận xét, động viên trẻ chơi tích cực

* Kết thúc: Cho trẻ vận động nhẹ nhàng rồi chuyển hoạt động khác.

2. Chơi ngoài trời: Quan sát cây hoa hồng

a. Yêu cầu

- Trẻ biết quan sát và gọi tên cây hoa hồng
- Biết chăm sóc và bảo vệ cây xanh.
- Trẻ yêu thích và hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời.

b. Chuẩn bị

- Cây hoa hồng cho trẻ quan sát; Quần áo trẻ gọn gàng.

- Sân chơi sạch sẽ, sỏi, đồ chơi ngoài trời....

c. Tiến hành

* Quan sát cây hoa hồng

- Cho trẻ chơi trò chơi Gieo hạt, cô trò chuyện cùng trẻ, hướng trẻ tới cây hoa hồng cho trẻ quan sát
- Cho trẻ gọi tên cây
- Cô gợi ý để trẻ nhận xét thân, cành, lá, tác dụng của cây hoa hồng
- Cho trẻ làm quen một số loại cây khác
- Giáo dục trẻ có ý thức bảo vệ cây xanh

* TCDG: Cua cấp

- Cô hướng dẫn và tổ chức cho trẻ chơi theo hứng thú
- Cô khuyến khích trẻ để trẻ chơi tích cực

* Chơi tự do: Cô hướng trẻ vào 1 số đồ chơi ngoài trời.

- Cô nhắc nhở trẻ chơi đoàn kết.
- Cô chú ý bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ.
- * Kết thúc: Cô nhận xét trẻ và cho trẻ vào lớp.

3. Chơi hoạt động ở các góc

- Góc thao tác vai: Chơi với búp bê, ru em ngủ, cho em ăn
- Góc vận động: Chơi bóng đá
- Góc nghệ thuật: Chơi với dụng cụ âm nhạc

III. Ăn chính

IV. Ngủ

V. Ăn phụ

VI. Chơi, tập

Chơi ở các góc

a. Yêu cầu

- Trẻ biết vào các góc chơi Theo ý thích, thể hiện được vai chơi
- Biết phối hợp với bạn khi chơi, biết cất, dọn đồ chơi.

b. Chuẩn bị

- Đồ chơi, các góc chơi cho trẻ chơi.

c. Tiến hành

- Cô hỏi trẻ góc chơi mà trẻ biết.
- Cho trẻ vào góc chơi
- Trẻ chơi ở các góc, trẻ thể hiện các vai chơi
- Cô đến các góc chơi hỏi trẻ chơi gì? Cô nhập vai chơi cùng trẻ
- Cô khuyến khích trẻ chơi
- Khi trẻ chơi xong cô nhắc trẻ thu, xếp đồ chơi

* **Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ:**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

Ơ

Thứ tư ngày 14 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Chơi tập

1. Chơi, tập có chủ định

Truyện: Cái chuông nhỏ

a. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ nhớ tên truyện “Cái chuông nhỏ”.
- Trẻ hiểu nội dung đơn giản của câu chuyện.
- Trẻ biết lắng nghe và trả lời câu hỏi của cô.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

b. Chuẩn bị

- Hình ảnh minh họa cho câu chuyện, trang phục của trẻ gọn gàng, thoải mái....

c. Tiến hành

*** Hoạt động 1: Gây hứng thú**

- Cô cho trẻ nghe tiếng leng keng của cái chuông, trò chuyện cùng trẻ, hướng trẻ vào hoạt động

*** Hoạt động 2: Truyện Cái chuông nhỏ**

- Cô kể chuyện bằng giọng nhẹ nhàng, kết hợp cử chỉ, điệu bộ, minh họa
- Cho trẻ gọi tên truyện cùng cô
- Nêu nội dung truyện
- Cô kể lần 2 kết hợp với hình ảnh minh họa

+ Đàm thoại :

- Mèo con có cái gì?
- Ai mượn cái chuông của mèo con?
- Tại sao mèo con lại không cho các bạn mượn?
- Mèo con đến gần bờ sông để làm gì?
- Mèo con bị làm sao?
- Ai đã cứu mèo con?
- Mèo con có ân hận không? và nói với bạn thế nào?
- Cô kể lại lần 3.
- Cô giáo dục trẻ theo nội dung câu chuyện.

+ Củng cố: Cho trẻ nhắc lại tên câu chuyện, tên các nhân vật trong truyện.

*** Kết thúc: Cho trẻ thu dọn đồ chơi**

2. Chơi ngoài trời: Bé tưới cây

a. Yêu cầu

- Trẻ biết cách tưới cây và chăm sóc cây.
- Trẻ biết cây xanh cần nước, ánh sáng để lớn lên.

b. Chuẩn bị

- Một số bình tưới nhỏ phù hợp tay trẻ.
- Các chậu cây, luống hoa trong sân trường.
- Khăn lau tay, nước rửa tay sau khi hoạt động.
- Trang phục gọn gàng, thoải mái.

c. Tiến hành*** Bé tưới cây**

- Cô hướng dẫn trẻ cách cầm bình nước để tưới cây: Cô cầm bình bằng hai tay, nghiêng nhẹ cho nước chảy xuống gốc cây. Không tưới vào hoa, lá nhé!”
- Cô giúp trẻ biết cây uống nước ở rễ, nên mình tưới vào gốc cây để cây mau lớn
- Cô tưới cây cho trẻ quan sát
- Trẻ tưới cây
- Trẻ lần lượt lấy bình tưới cây thực hiện theo cô hướng dẫn.
- Cô quan sát, giúp đỡ những trẻ còn lúng túng.

*** TCVD: Gieo hạt**

- Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi
- Cho trẻ chơi dưới sự hướng dẫn của cô
- Cô nhận xét, động viên trẻ sau mỗi lần chơi
- * Chơi tự do : Cô bao quát để trẻ chơi tự do an toàn

3. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc hoạt động với đồ vật: Xếp hình bé thích
- Góc thao tác vai: Ru em ngủ.
- Góc nghệ thuật: Tập tô đồ chơi

III. Ăn chính**IV. Ngủ****V. Ăn phụ****VI. Chơi, tập****Xếp gọn đồ dùng, đồ chơi****a. Yêu cầu**

- Trẻ biết xếp gọn đồ dùng, đồ chơi theo hướng dẫn của cô.
- Có ý thức giữ gìn đồ chơi

b. Chuẩn bị

- Đồ dùng, đồ chơi, giá để đồ chơi.

c. Tiến hành

- Cô nói để cho lớp được gọn gàng, sạch sẽ thì chúng mình phải biết xếp gọn đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định.
- Vậy chúng mình cùng giúp cô nhé.
- Hướng dẫn trẻ xếp gọn đồ dùng, đồ chơi
- Cho trẻ xếp gọn đồ dùng, đồ chơi
- Giáo dục trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng, đồ chơi

VII. Ăn chính

VIII. Chơi, trả trẻ

* Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....
.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....
.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....
.....

Thứ năm, ngày 15 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Chơi tập

1. Chơi, tập có chủ định

Ôn nhận biết màu xanh

a. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ nhận biết và phân biệt được đồ dùng, đồ chơi có màu xanh với các đồ dùng, đồ chơi khác.
- Phát triển khả năng quan sát và phân biệt màu sắc
- Trẻ mạnh dạn, tự tin, ghi nhớ phối hợp giữa tay và mắt khi chơi các vật màu xanh
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

b. Chuẩn bị

- Một số đồ vật, đồ chơi có màu xanh (quả bóng, khối gỗ, quả táo, bắp cải...)
- Thẻ màu xanh và một vài thẻ màu khác (đỏ, vàng...).
- Nhạc bài hát “Màu hoa” hoặc “Quả gì” (phục vụ hoạt động phụ).
- Không gian lớp sạch sẽ, thoáng, sắp xếp gọn gàng.

c. Tiến hành

* Hoạt động 1: Gây hứng thú

- Cho trẻ chơi "Tập tầm vông"; Cô trò chuyện cùng trẻ, hướng trẻ vào hoạt động

* Hoạt động 2: Ôn, nhận biết màu xanh

- Cô đưa ra quả bóng màu xanh và hỏi:
- “Đây là gì?” (quả bóng)
- “Quả bóng có màu gì?” (màu xanh).
- Cho trẻ quan sát thêm một số đồ vật khác màu xanh
- Cô khái quát lại: “Tất cả những đồ vật này đều có màu xanh.”
- So sánh với đồ vật có màu khác (đỏ, vàng) để trẻ dễ phân biệt.

* Hoạt động 3: Trò chơi củng cố

- Cho trẻ tìm những đồ vật, đồ chơi có màu xanh
- Cô quan sát, động viên trẻ chơi
- Cô nhận xét.

2. Chơi ngoài trời: Dạo chơi sân trường

a. Yêu cầu

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm một số khu vực trong sân trường (cây xanh, bồn hoa, cầu trượt, xích đu, ...).
- Nhận biết được một số màu sắc, hình dạng của đồ chơi ngoài trời.

b. Chuẩn bị

- Sân trường sạch, an toàn, có bóng mát.
- Một số đồ chơi ngoài trời: cầu trượt, xích đu, thú nhún, bập bênh..

c. Tiến hành

* Dạo chơi sân trường

- Cô cho trẻ đi dạo quanh sân trường, vừa đi vừa trò chuyện:
- Đây là gì? (Cây xanh, bồn hoa, cầu trượt, thú nhún...)
- Cây có màu gì? Lá cây như thế nào?
- Cô khuyến khích trẻ gọi tên, nhận biết đồ chơi, hoa, cây.
- Cho trẻ sờ, ngửi, quan sát gần.
- Cô giáo dục trẻ không hái hoa, bẻ cành.

* TCDG: Kéo cưa lừa xẻ

- Cô nói cách chơi: Cho trẻ làm những chú gà vận động theo yêu cầu của cô.
- Cho trẻ chơi trò chơi.
- Cô nhận xét, động viên trẻ

3. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc hoạt động với đồ vật: Xếp nhà
- Góc thao tác vai: Cho em ăn
- Góc nghệ thuật: Chơi với dụng cụ âm nhạc

III. Ăn chính

IV. Ngủ

V. Ăn phụ

VI. Chơi, tập

Dạy trẻ không nhận quà và đi theo người lạ

a. Yêu cầu

- Trẻ biết người lạ là những người bé không quen biết.
- Biết không nên nhận quà, bánh, kẹo hay đi theo người lạ, vì có thể nguy hiểm.
- Biết báo cho bố mẹ, cô giáo hoặc người thân khi có người lạ đến gần hoặc rủ đi đâu.

b. Chuẩn bị

- Hình ảnh hoặc video ngắn minh họa tình huống: Người lạ cho kẹo. Người lạ rủ đi chơi...

c. Tiến hành

- Cô cùng trẻ hát bài “Bé ngoan”, trò chuyện cùng trẻ hướng trẻ tới hoạt động
- Cô cho trẻ xem tranh.
- Hình ảnh 1: Một người lạ cho bé kẹo.

- Hình ảnh 2: Người lạ rủ bé đi chơi.
- Cô hỏi trẻ:
- Con thấy ai trong tranh?
- Người đó có quen với bé không?
- Bé trong tranh làm gì khi người lạ cho kẹo?
- Cô gợi ý:
- Nếu là con, con sẽ làm gì? (khuyến khích trẻ trả lời “Con không nhận đâu ạ!”)
- Cô giúp trẻ biết
- Người lạ là người bé chưa từng gặp, không quen biết.
- Người lạ có thể nói dịu dàng, cho kẹo, rủ đi chơi, nhưng con không được nhận và không đi theo nhé!
- Nếu có người lạ đến gần, con hãy chạy lại chỗ cô hoặc bố mẹ và nói:
- Cô ơi, có người lạ cho con quà!
- Cho trẻ thực hành cùng cô
- Cô làm người lạ cầm túi quà, nói: Bé ơi, lại đây cô cho kẹo này
- Trẻ trả lời: Không, cháu không nhận đâu ạ! và chạy lại chỗ cô giáo.
- Cô khen trẻ biết nói Không và biết tìm cô giúp đỡ.
- Cho trẻ lần lượt thực hành, cô động viên, sửa sai nhẹ nhàng.

VII. Ăn chính.

VIII. Chơi, trả trẻ

*** Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

Thứ sáu, ngày 16 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Chơi tập

1. Chơi, tập có chủ định

Tô màu Búp Bê

a. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết tô màu búp bê theo hướng dẫn của cô.
- Dạy trẻ cách cầm bút và rèn sự khéo léo của đôi bàn tay cho trẻ.
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn tranh của mình, của bạn.

b. Chuẩn bị: Tranh mẫu, tranh cho trẻ tô màu, bút màu.

c. Tổ chức hoạt động

* Hoạt động 1: Cô ôn định tổ chức. Cho trẻ hát bài: Búp bê. Cô cùng trẻ trò chuyện về nội dung bài hát.

* Hoạt động 2: Tô màu Búp Bê

- Cô đưa tranh cho trẻ quan sát và nhận xét tranh.
- Cô hỏi trẻ cô có tranh vẽ gì đây?
- Màu sắc của nó như thế nào?(mắt, chân, tay, váy...)
- Cô tô màu búp bê cho trẻ quan sát
- Cô cho trẻ lấy đồ dùng để thực hiện. Trong khi trẻ thực hiện cô chú ý quan sát, động viên khuyến khích trẻ để trẻ tô màu bức tranh.

* Hoạt động 3: Trưng bày sản phẩm

- Cho trẻ tự mang sản phẩm của mình lên trưng bày.
- Gọi 1-2 trẻ nhận xét sản phẩm.
- Kết thúc: Cho trẻ mang sản phẩm đi tham dự triển lãm.

2. Chơi ngoài trời: Quan sát một số đồ chơi trên sân trường

a. Yêu cầu

- Trẻ nhận biết và gọi tên được một số đồ chơi ngoài sân trường như: cầu trượt, bập bênh, bóng...
- Biết đặc điểm, màu sắc của một vài đồ chơi quen thuộc.
- Biết được công dụng, cách chơi của một số đồ chơi

b. Chuẩn bị

- Địa điểm: sân trường sạch sẽ, an toàn.
- Một số đồ chơi ngoài trời: cầu trượt, bập bênh, bóng nhựa...
- Trang phục gọn gàng cho trẻ.

b. Tiến hành

* Quan sát một số đồ chơi trên sân trường

- Cô dẫn trẻ đi quanh sân, lần lượt dừng lại ở từng đồ chơi.
- Gọi hỏi trẻ:
- Đây là đồ chơi gì?
- Cầu trượt có màu gì?
- Khi chơi cầu trượt, con phải làm thế nào cho an toàn?
- Bập bênh chơi mấy bạn?
- Con có thích chơi cầu trượt không?
- Cô khuyến khích trẻ nói ngắn gọn: Cầu trượt màu đỏ, Bập bênh chơi hai bạn...
- Cho trẻ sờ, thử chơi nhẹ từng đồ chơi, cô quan sát và nhắc trẻ chơi an toàn.

* TCVD: Bóng tròn to

- Cô nêu cách chơi, luật chơi
- Cô và trẻ cùng chơi, cô động viên trẻ chơi
- Cô giáo dục trẻ.

3. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc hoạt động với đồ vật: Xếp hình bé thích
- Góc thao tác vai: Chơi với búp bê
- Góc vận động: Chơi bóng đá

- Góc nghệ thuật: Tập tô đồ chơi

III. Ăn chính.

IV. Ngủ.

V. Ăn phụ.

VI. Chơi, tập

Vui văn nghệ cuối tuần

a.. Yêu cầu

- Trẻ thuộc các bài hát, hát đúng nhạc và vận động theo nhịp của bài
- Trẻ tham gia biểu diễn văn nghệ sôi nổi

b. Chuẩn bị

- Dụng cụ âm nhạc
- Một số bài hát, thơ truyện...

c. Tiến hành

- Cô giới thiệu tên từng bài hát, cho cả lớp hát
- Giới thiệu các nhóm lên biểu diễn và vận động các bài hát trong chủ đề
- Cho trẻ biểu diễn theo ý thích.
- Cô động viên khuyến khích trẻ.
- Cô giáo dục trẻ thông qua nội dung các bài hát.

VII. Ăn chính.

VIII. Chơi, trả trẻ.

* Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ:

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

LỚP NHÀ TRẺ 3A2

TUẦN 2: ĐỒ CHƠI CHUYÊN ĐỘNG

Thời gian thực hiện: Từ ngày 12/10 đến 16/10/2026

Thứ HĐ	2	3	4	5	6
Đón trẻ,	- Cô đến sớm vệ sinh trường lớp - Cô đón trẻ với thái độ ân cần, niềm nở. Nhắc trẻ chào cô,				

chơi,điểm danh,báo ăn, thể dục sáng		chào phụ huynh, cất dọn đồ dùng cá nhân. - Trò chuyện về chủ đề bé và các bạn, cho trẻ chơi tự do. - Điểm danh- báo cơm - Thể dục sáng				
Chơi tập Buổi sáng	Chơi tập có chủ định	Đi theo đường hẹp có mang vật trên tay	Đồ chơi nấu ăn	Đồ chơi ô tô, xe máy	Truyện: Cái chuông nhỏ	Tô màu con lật đật
	Chơi ngoài trời	Trò chuyện về thời tiết.	TCVĐ: Bóng tròn to	Quan sát một số đồ chơi ngoài trời.	- Nhặt lá vàng rơi trên sân trường	TCVĐ: ô tô và chim sẻ
	Chơi, hoạt động ở các góc	- Góc thao tác vai: Nhà hàng ăn uống, cửa hàng đồ chơi, bế búp bê, cho búp bê ăn, ru ngủ. - Góc hoạt động với đồ vật: Xây dựng nhà hàng ăn uống, cửa hàng đồ chơi, sân chơi, sân vòng cho búp bê. - Góc vận động: chơi trò chơi hái quả, chơi với quả bóng, lộn cầu vòng. - Góc nghệ thuật: Hát các bài hát về chủ đề, bé chơi với dụng cụ âm nhạc, chơi với bút màu, đất nặn.				
Ăn bữa chính , Ngủ, Ăn phụ		- Cô cho trẻ vệ sinh trước- sau khi ăn - Động viên trẻ ăn hết suất, ăn ngon miệng - Chuẩn bị đồ dùng cho trẻ ăn xong rồi đi ngủ				
Chơi, hoạt động theo ý thích		Hướng dẫn trẻ cất đồ chơi đúng nơi quy định.	TCDG: Kéo cưa lừa xẻ	Hướng dẫn trẻ lật mở trang sách.	Hoạt động tự chọn ở các góc.	Vui văn nghệ cuối tuần
Ăn chính		- Cô cho trẻ vệ sinh trước- sau khi ăn - Động viên trẻ ăn hết suất, ăn ngon miệng				
Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ		- Vệ sinh trước khi trả trẻ - Nhận xét buổi học - Vệ sinh cá nhân trẻ - Trả trẻ: Cô trả trực tiếp tới tay phụ huynh.				

SOẠN CHI TIẾT CHI TIẾT CHO CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Đón trẻ-chơi- Điểm danh, báo ăn - Thể dục sáng.

a. Đón trẻ:

- Đón trẻ vào lớp nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.
- Trao đổi với phụ huynh về ý thích của trẻ thường thích chơi những đồ chơi nào.

*** Chơi :**

- Xem tranh ảnh về đồ chơi, quan sát đồ chơi trên giá.
- Hướng trẻ vào góc chơi trò chuyện với trẻ về các hoạt động hàng ngày.

*** Điểm danh:**

- Điểm danh với các hình thức khác nhau để nắm được số trẻ trong lớp.

*** Thể dục buổi sáng:**

***Yêu cầu:**

- Trẻ hát và tập đúng, đều theo cô các động tác
- Rèn luyện cơ thể qua các động tác thể dục, qua trò chơi.
- Giáo dục trẻ học tập theo lời Bác tích cực tập luyện để có cơ thể khỏe mạnh.

*** Chuẩn bị:** Sân tập sạch sẽ, đội hình ngay ngắn, quần áo gọn gàng

*** Tiến hành:**

- + Khởi động: Cho trẻ làm một đoàn tàu và đi các kiểu theo hiệu lệnh của cô.
- + Bài tập phát triển chung:
 - Hô hấp: Thổi bóng
 - Tay - vai: 2 tay đưa ra trước gập trước ngực, khuỷu tay ngang vai
 - Bụng: Hai tay chống hông quay sang phải, sang trái
 - Lườn: Đứng nghiêng người sang 2 bên.
 - Chân: Ngồi xổm đứng lên
 - Trò chơi: Chi chi chành chành
 - Cô giới thiệu nội dung chơi: Cho trẻ vận động theo nội dung bài đồng dao ” Chi chi chành chành”.
 - Cho trẻ chơi trò chơi.
 - + Hồi tĩnh: Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập 2 - 3 vòng.
 - Nhận xét, cho trẻ đi vệ sinh, rửa tay chân bằng xà phòng.

2. Chơi, hoạt động ở các góc.

a. Góc thao tác vai: Nhà hàng ăn uống, cửa hàng đồ chơi, cho em bé ăn.

+ Yêu cầu:

- Trẻ biết thể hiện vai chơi của mình: người đầu bếp, người bán hàng, người mua hàng...
- Rèn luyện sự nhanh nhẹn, khéo léo cho trẻ.
- GD trẻ yêu quý, giữ gìn đồ dùng đồ chơi.
- + Chuẩn bị: Bộ đồ chơi nấu ăn, đồ dùng đồ chơi các loại, bàn ghế.
- + Tiến hành:
 - Trò chuyện- gây hứng thú, giới thiệu các góc.
 - Cho trẻ chọn góc chơi.
 - Trẻ về góc chơi thao tác vai.
 - Cô hướng dẫn trẻ chơi đóng vai người mua hàng, người bán hàng, người phục vụ, đầu bếp.
 - GD trẻ giữ gìn đồ dùng đồ chơi, cất dọn đồ dùng sau khi chơi...
 - GD trẻ vui chơi đoàn kết với bạn.
 - Cô nhận xét góc chơi, GD trẻ, đưa trẻ đi tham quan góc nổi bật.

b. Góc hoạt động với đồ vật: Xây dựng nhà hàng ăn uống, xây dựng cửa hàng đồ chơi, sân chơi.

+ Yêu cầu:

- Trẻ biết xếp chồng, xếp cạnh các miếng ghép để tạo hình ngôi nhà (Cửa hàng đồ chơi, nhà hàng ăn uống)
- Rèn luyện kỹ năng lắp ghép cho trẻ
- GD trẻ vui chơi đoàn kết với bạn.
- GD trẻ giữ gìn đồ dùng đồ chơi.

+ Chuẩn bị: Bộ đồ chơi xếp hình.

+ Tiến hành:

- Trò chuyện- gây hứng thú, giới thiệu các góc
- Cho trẻ chọn góc chơi
- Trẻ về HĐVĐV cô giúp trẻ phân tổ trưởng, lấy đồ dùng đồ chơi, hướng dẫn trẻ chơi: Trẻ xếp chồng các miếng ghép để tạo hình cửa hàng đồ chơi, nhà hàng ăn uống.
- GD trẻ giữ gìn đồ dùng đồ chơi, cất dọn đồ dùng sau khi chơi...
- Cô nhận xét góc chơi, GD trẻ, đưa trẻ đi tham quan góc nổi bật

c. Góc nghệ thuật: Hát các bài hát về chủ đề, chơi với bút màu, đất nặn.

* Yêu cầu:

- Trẻ biết tên 1 số dụng cụ âm nhạc như: Trống cơm, xắc xô, trống lắc.
- Trẻ biết cách sử dụng 1 số dụng cụ âm nhạc dưới sự hướng dẫn của cô.
- Biết nhún nhảy theo giao điệu bài hát.
- Trẻ biết cách sử dụng bút màu, đất nặn.

* Chuẩn bị:

- 1 số dụng cụ âm nhạc: trống cơm, xắc xô, trống lắc....
- Đất nặn, bút màu....

* Tiến hành:

- Cô giới thiệu nội dung góc chơi.
- Cho trẻ nhận vai chơi, thỏa thuận với các bạn cùng chơi.
- Cô trò chuyện với trẻ về 1 số dụng cụ âm nhạc.
- Cô trò chuyện về bút màu, đất nặn....
- Cô cho trẻ chơi với dụng cụ âm nhạc, bút màu, đất nặn.
- Cô cho trẻ thực hiện
- Cô bao quát, giúp đỡ trẻ.
- Kết thúc : cô nhận xét, khen trẻ, dọn dẹp đồ chơi.

d. Góc vận động: Chơi trò chơi hái quả, chơi với quả bóng, lộn cầu vòng.

* Yêu cầu:

- Trẻ thể hiện tình cảm tốt đẹp với thiên nhiên gần gũi.
- Trẻ biết tên 1 số loại cây rau, cây cảnh, cây hoa ở lớp.
- Biết cách chăm sóc cây.

* Chuẩn bị:

- Bình nước, bình xịt, 1 số cây cảnh, cây hoa, cây rau.

* Tiến hành:

- Cô giới thiệu nội dung góc chơi.
- Cho trẻ nhận vai chơi, thỏa thuận với các bạn cùng chơi.
- Cô trò chuyện với trẻ về cây, hoa...

- Cô cho trẻ tập tưới cây dưới sự hướng dẫn của cô.
- Cô bao quát, giúp đỡ trẻ, đổi vai chơi nếu trẻ muốn.
- Kết thúc : cô nhận xét, khen trẻ, dọn dẹp đồ chơi.

3. Ăn bữa chính, ngủ trưa, ăn phụ:

*** Vệ sinh:**

- Cô cho trẻ rửa tay bằng xà phòng dưới vòi nước sạch trước khi ăn.
- Lau khô tay và cho trẻ ngồi vào bàn ăn.

*** Tổ chức cho trẻ ăn:**

- Cô chia suất ăn cho trẻ.
- Chia thìa và giúp trẻ trộn thức ăn.
- Nhắc nhở trẻ trong khi ăn không khóc, đùa nghịch, làm rơi vãi thức ăn.
- Cô động viên trẻ ăn hết suất, bón cho trẻ ăn chậm, suy dinh dưỡng...
- Trẻ ăn xong cô cất bát, thìa, cho trẻ rửa tay, lau mồm, đi vệ sinh, dọn dẹp lớp để chuẩn bị cho trẻ ngủ.

***Tổ chức cho trẻ ngủ:**

- Cô kê rát, dải chiếu, lấy gối cho trẻ, bật quạt, đóng cửa và ru trẻ ngủ.
- Trong khi trẻ ngủ cô luôn bao quát, đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Trẻ ngủ dậy cô cất gối, cất rát, chiếu, cho trẻ đi vệ sinh để chuẩn bị hoạt động chiều.

*** Ăn phụ:**

- Cô cho trẻ vận động nhẹ nhàng trước khi ăn quà chiều

4. Ăn chính bữa chiều:

*** Trước khi ăn:**

- Cô cho trẻ rửa tay bằng xà phòng dưới vòi nước sạch trước khi ăn.
- Lau khô tay và cho trẻ ngồi vào bàn ăn.

*** Tổ chức cho trẻ ăn:**

- Cô kê bàn ăn, xếp ghế, chuẩn bị khăn lau tay, đĩa (khay) đựng cơm rơm.
- Cô chia suất ăn cho trẻ.
- Chia thìa và giúp trẻ trộn thức ăn.
- Nhắc nhở trẻ trong khi ăn không khóc, đùa nghịch, làm rơi vãi thức ăn.
- Cô động viên trẻ ăn hết suất, bón cho trẻ ăn chậm, suy dinh dưỡng...

*** Sau khi ăn:**

- Cô hướng dẫn trẻ cất bát thìa đúng quy định.
- Cho trẻ rửa tay, lau mồm, đi vệ sinh.
- Cô xếp bàn ghế, dọn dẹp lớp chuẩn bị cho hoạt động khác.

5. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ.

*** Chơi theo ý thích:**

- Cô lựa chọn 1 số trò chơi dân gian, trò chơi vận động để chơi cùng trẻ.
- Cho trẻ chơi tự do ở các góc, chơi trên sân trường.

*** Vệ sinh:**

- Cô cho trẻ đi vệ sinh, lau mặt, rửa tay.
- Chỉnh lại quần áo, chải đầu tóc gọn gàng trước khi về.

*** Trả trẻ:**

- Cô trả trẻ tận tay phụ huynh.

- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HÀNG NGÀY

Thứ hai ngày 12 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ- Chơi- Điểm danh- Báo ăn - Thẻ dực sáng.

II. Chơi, tập:

1. Chơi tập có chủ định:

ĐI THEO ĐƯỜNG HẸP CÓ MANG VẬT TRÊN TAY

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ nhớ tên bài vận động cơ bản.
- Rèn cho trẻ cách cầm đồ vật và đi được trong đường hẹp.
- Giáo dục trẻ biết rèn luyện, vệ sinh sạch sẽ để có cơ thể khỏe mạnh.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

b. Chuẩn bị:

- + Đồ dùng
- Sân bãi bằng phẳng sạch sẽ, đường hẹp. Túi cát
- + Đồ dùng của trẻ:
- Các loại đồ chơi, cờ.

c. Tổ chức hoạt động :

* Ổn định tổ chức- gây hứng thú

- Trò chuyện về những đồ chơi chuyển động gần gũi.
- Cô cùng trẻ đến siêu thị đồ chơi của bé.

* **Hoạt động 1:** Khởi động.

- Cho trẻ đi thường, đi nhanh, đi chậm theo 1 bản nhạc.

* **Hoạt động 2:** Trọng động.

+ Bài tập phát triển chung: Cho trẻ tập các động tác thẻ dực tay, chân, bụng, bật theo nhịp 1, 2. Động tác nhấn mạnh: động tác chân.

+ Vận động cơ bản: Chạy chậm

- Cô nói tên vận động.
- Cô thực hiện lần 1:
- Cô tập mẫu lần 2: phân tích động tác.
- Cô tập lần 3.
- Cô cho 1- 2 trẻ khá lên tập mẫu
- Cô cho trẻ thực hiện lần lượt mỗi trẻ 2 lần, cô sửa sai nếu có.
- Cho 2 đội thi đua đi lấy bóng
- GD trẻ yêu quý, giữ gìn đồ chơi
- GD trẻ giữ gìn đồ chơi, đoàn kết với bạn.
- + Trò chơi vận động: Ai nhanh hơn
 - Cô giới thiệu về trò chơi: Đi trong đường hẹp vận chuyển bóng về rổ lớn. Trong thời gian một bản nhạc đội nào thực hiện nhanh hơn và đúng yêu cầu của cô sẽ là đội chiến thắng.
 - Cho trẻ chơi trò chơi

* **Hoạt động 3:** Hồi tĩnh

- Cho trẻ đi tham quan siêu thị đồ chơi của bé.

2. Chơi ngoài trời :

Trò chuyện về thời tiết

a. Chuẩn bị:

- Địa điểm quan sát sạch sẽ, thoáng mát.
- Trang phục gọn gàng.

b. Tiến hành:

- Cho trẻ dạo chơi, quan sát bầu trời.
- Cô hỏi trẻ cảm thấy nóng hay lạnh?
- Cô nói cho trẻ biết về thời tiết hôm đó.
- GD trẻ bảo vệ cơ thể .

* TCVĐ: Nu na nu nống

- Cô giới thiệu cách chơi.
- Hướng dẫn và cho trẻ chơi.
- * Chơi tự do: Chơi với cầu trượt

3. Hoạt động chơi :

- Góc chơi thao tác vai: Chơi búp bê, cho búp bê ăn, ru ngủ
- Góc hoạt động với đồ vật: Xây dựng nhà và xâu vòng cho búp bê
- Góc nghệ thuật: Tô màu váy, nặn vòng tặng búp bê.

III. Ăn chính.

IV. Ngủ.

V. Ăn bữa phụ.

VI. Chơi, hoạt động theo ý thích :

Hướng dẫn trẻ cất đồ chơi đúng nơi quy định.

a. Yêu cầu:

- Trẻ biết cất đồ dùng đồ chơi sau khi chơi vào đúng nơi quy định

b. Chuẩn bị:

- Các đồ dùng đồ chơi.

c. Tiến hành:

- Trò chuyện với trẻ về chủ đề
- Chúng mình có thích chơi đồ chơi không:
- Chơi xong chúng mình phải làm gì?
- Cho trẻ chơi đồ chơi
- Cho trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định
- Kết thúc cô nhận xét và động viên trẻ

VII. Ăn chính.

VIII. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ.

***Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ:

.....

3. Kiến thức, kĩ năng của trẻ:

.....

.....

Thứ ba ngày 13 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ- Chơi- Điểm danh- Báo ăn - Thể dục sáng.

II. Chơi, tập:

1. Chơi tập có chủ định:

ĐỒ CHƠI NẤU ĂN

a. Mục đích, yêu cầu:

- Biết được công dụng và cách dùng đồ dùng nấu ăn.
- Trẻ biết tên gọi của một vài màu sắc cơ bản, làm quen với số đếm.
- Rèn phát âm đúng tên gọi của đồ chơi.
- Giáo dục trẻ biết thu dọn đồ chơi sau khi chơi, không ném vứt đồ chơi.

b. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Máy tính, một số hình ảnh về đồ dùng, đồ chơi nấu ăn
- Đồ dùng của trẻ: Một số đồ dùng trong lớp như: 1 số đồ dùng nấu ăn.

c. Tổ chức hoạt động :

*** Hoạt động 1:** Trò chuyện gây hứng thú.

- Cô cùng trẻ hát: Tay thơm tay ngoan
- Cô trò chuyện cùng trẻ về bài hát.

*** Hoạt động 2:** Nội dung.

- Cô giới thiệu cho trẻ một số đồ chơi..nồi, chảo, cái bếp, muôi..
- Cô cho trẻ tự chọn một món đồ trẻ thích và hỏi
- + Con đang cầm gì trên tay?
- + Con có thể làm gì với chiếc nồi này?
- Lần lượt tương tự với các bạn tiếp theo.
- Cô khuyến khích trẻ cho trẻ thực hiện hành động nấu, đảo cơm, xào..

*** Trò chơi : Ai nhanh tay.**

- Cách chơi: ở trên bàn là những đồ chơi khi cô nói “ Ai nhanh tay lấy đồ chơi ô tô, xe máy” trẻ tìm và giơ thật nhanh lên.
 - Cho trẻ chơi khen ngợi trẻ khi tìm đúng.
- * Hoạt động 3:** Củng cố- kết thúc.
- Các con vừa chơi những gì?
 - Kết thúc hoạt động : cô cho trẻ hát lại bài hát “Một con vịt” chuyển hoạt động.

2. Chơi ngoài trời:

TCVĐ: Bóng tròn to

a. Yêu cầu:

- Trẻ biết chơi trò chơi với sự hướng dẫn của cô.
- Trẻ yêu thích tham gia hoạt động.

b. Chuẩn bị:

- Sân chơi sạch sẽ, nơi cho trẻ quan sát đảm bảo an toàn.

c. Tiến hành:

- Cho trẻ hát bài : Đi chơi
- giới thiệu tên trò chơi và cách chơi

- Cô hướng dẫn trẻ chơi và chơi cùng trẻ
- Nhận xét trẻ chơi.

3. Chơi hoạt động ở các góc:

- Góc chơi thao tác vai: Nhà hàng ăn uống.
- Góc vận động: Chơi trò chơi hái quả.
- Góc nghệ thuật: Tô màu đồ chơi.

III. Ăn chính.

IV. Ngủ.

V. Ăn phụ.

VI. Chơi, hoạt động theo ý thích :

TCDG: Kéo cưa lừa xẻ

1. Mục đích, yêu cầu:

- + Trẻ thuộc bài đồng dao, đọc diễn cảm.

2. Chuẩn bị:

- + Lớp học: trẻ ngồi trên chiếu hình tròn.

3. Tiến hành:

- Cô trò chuyện với trẻ về nội dung bài đồng dao.
- Cô nói cách chơi và luật chơi bài đồng dao.

***Cách chơi:**

Trò chơi này 2 bé có thể chơi với nhau hoặc có thể cô chơi với bé. Cô và bé ngồi đối diện nhau, dang chân ra, hai bàn chân chạm vào nhau, hai bàn tay nắm chặt nhau. Cô vừa hát vừa kéo tay đẩy qua đẩy lại, giống động tác hai người thợ ngồi hiệp sức cưa gỗ.

“Kéo cưa lừa xẻ

Ông thợ nào khỏe

Về ăn cơm vua

Ông thợ nào thua

Về bú tí mẹ.”

- Cô đọc cùng trẻ, chọn bạn chơi, từng đội một.
- + Cô cho cả lớp vừa đọc vừa chơi trò chơi.
- + Từng đội trẻ chơi và đọc to bài đồng dao.
- + Nhận xét, khen trẻ.

VII. Ăn chính.

VIII. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ:

***Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ:

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ:

.....

3. Kiến thức, kĩ năng của trẻ:

.....

.....

Thứ tư ngày 14 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ- Chơi - Điểm danh- báo ăn - Thẻ dực sáng.

II. Chơi, tập:

1. Chơi tập có chủ định:

ĐỒ CHƠI Ô TÔ, XE MÁY

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ nhận biết tên đồ chơi, ô tô, xe máy và gọi tên
- Rèn cho trẻ biết nhận biết gọi tên đồ vật
- Phát triển ngôn ngữ thông qua hoạt động nói và lắng nghe.
- Giáo dục trẻ mạnh dạn, tự tin, ý thức tổ chức, kỷ luật tuân theo yêu cầu của cô.

b. Chuẩn bị:

- Máy tính có nội dung bài dạy.
- Các loại đồ chơi ô tô, xe máy

c. Tổ chức hoạt động :

* Hoạt động 1: Cô và trẻ hát bài ‘ Em tập lái ô tô’

=> Chúng mình vừa được hát bài ‘ Em tập lái ô tô’ Ô tô là phương tiện giao thông đường bộ và hôm nay cô con mình cùng nhau tìm hiểu về ô tô và xe máy nhé.

* Hoạt động 2:

+, Nhận biết tập nói ô tô.

- Cô có gì đây?

- Cho trẻ tập nói “ô tô”

(Cho cả lớp nói 1-2 lần và 2-3 cá nhân trẻ nói)

- Ô tô có màu gì?

(Cho cả lớp nói 1-2 lần và 2-3 cá nhân trẻ nói)

- Xe ô tô có gì đây?

- Cô cho trẻ chỉ từng bộ phận của ô tô (phần đầu xe, thân xe, bánh xe) cho trẻ tập nói.

- Ô tô chạy ở đâu nhỉ?

+, Nhận biết tập nói xe máy.

- Cô có xe gì đây? Cho trẻ tập nói “xe máy”

(Cho cả lớp nói 1-2 lần và 2-3 cá nhân trẻ nói)

- Xe máy có màu gì?

- Cho trẻ tập nói “xe máy màu vàng” (Cho cả lớp nói 1-2 lần và 2-3 cá nhân trẻ nói)

- Cô cho trẻ chỉ từng bộ phận của ô tô (phần đầu xe, thân xe, bánh xe) cho trẻ tập nói.

- Xe máy chạy ở đâu?

=> Vừa rồi chúng mình được học nhận biết tập nói “ô tô - xe máy”

- Ô tô – xe máy đều gồm đầu xe, thân xe, bánh xe.

- Ô tô có 4 bánh xe. Xe máy có 2 bánh.

* Mở rộng: Ngoài ô tô – xe máy ra còn có rất nhiều các phương tiện khác như xe đạp, xe kéo, xích lô.

- Giáo dục: Khi ngồi trên các phương tiện giao thông chúng mình phải ngồi ngay ngắn, không được đùa nghịch trên xe nhé.

c. Cùng cổ: Trò chơi: “Nói nhanh chọn đúng”

+ Cô nói tên phương tiện nào các con hãy tìm đúng phương tiện đó giờ lên và nói tên phương tiện đó nhé.

+ HĐ 3: Kết thúc : Cho trẻ hát vận động bài “em tập lái ô tô

2. Chơi ngoài trời:

Quan sát một số đồ chơi ngoài trời

a. Yêu cầu :

- Trẻ biết tên trò chơi.
- Trẻ biết thu dọn đồ chơi sau khi chơi.

b. Chuẩn bị:

- Quần áo trẻ gọn gàng, sân bãi bằng phẳng, sạch sẽ.
- Một số đồ chơi ngoài sân trường.

c. Tiến hành:

* Quan sát một số đồ chơi ngoài trời:

- Cô cho trẻ xếp hàng hát bài Vui đến trường đi ra nơi quan sát.
- Cho trẻ quan sát lần lượt cầu trượt, đu quay, bập bênh.
- Cô cho trẻ gọi tên và nói một vài đặc điểm đơn giản của đồ chơi: màu sắc, cách chơi...
- Cô giáo dục trẻ khi chơi nhường nhịn bạn bè, không xô đẩy bạn.

* Trò chơi Nu na nu nống : Cô giới thiệu tên trò chơi và cho trẻ nhắc lại.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi

* Bé chơi tự do :

- Cô cho trẻ tự chọn góc chơi.
- Cô quan sát, đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Nhận xét và kết thúc buổi chơi.

2. Chơi hoạt động ở các góc

- Góc vận động: Chơi trò chơi hái quả.
- Góc chơi thao tác vai: Cho em bé ăn
- Góc hoạt động với đồ vật: Xây dựng sân chơi.

III. Ăn chính.

IV. Ngủ.

V. Ăn phụ.

VI. Chơi, hoạt động theo ý thích

Hướng dẫn trẻ lật mở trang sách.

a. Yêu cầu:

- Trẻ biết cách lật mở trang sách đúng cách.

b. Chuẩn bị:

- Sách hoặc truyện.

c. Tiến hành:

- Cô giới thiệu cho trẻ biết về quyền sách, truyện.
- Cô thực hiện hướng dẫn trẻ lật mở trang sách: Tay trái giữ sách, tay phải lật mở trang sách, mỗi lần cô chỉ mở 1 trang. Cô lật từng trang và hỏi về hình ảnh trang sách vừa lật.

- Cô cho trẻ thực hiện.
- Cho trẻ đọc sách qua hình ảnh.
- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ

VII. Ăn chính.

VIII. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ.

***Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ:

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

.....

Thứ năm ngày 15 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ- Chơi - Điểm danh-Báo ăn - Thể dục sáng.

II. Chơi, tập:

1. Chơi tập có chủ định:

TRUYỆN: CÁI CHUÔNG NHỎ

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ nhớ tên truyện “ Cái chuông nhỏ”.
- Trẻ hiểu nội dung đơn giản của câu chuyện.
- Trẻ biết lắng nghe và trả lời câu hỏi của cô.
- Trẻ có hứng thú tham gia hoạt động.

b. Chuẩn bị:

- * Đồ dùng của cô: Hình ảnh minh họa cho câu chuyện.
- * Đồ dùng của trẻ: trang phục của trẻ gọn gàng, thoải mái.

c. Tổ chức hoạt động :

* Gây hứng thú cho trẻ :

- Cô cùng trẻ hát : Lời chào buổi sáng.
- Cô và các con vừa hát bài gì ?
- Cô khái quát lại câu trả lời của trẻ dẫn dắt trẻ vào bài.

* Nội dung :

- Cô giới thiệu tên truyện : Cái chuông nhỏ

- Cô kể lần 1 : không tranh.

+ Hỏi trẻ tên truyện ?

+ Cô nói nội dung câu truyện.

- Cô kể lần 2 kết hợp với tranh.

* Đàm thoại :

- Mèo con có cái gì?
- Ai mượn cái chuông của mèo con?
- Tại sao mèo con lại không cho các bạn mượn?
- Mèo con đến gần bờ sông để làm gì?
- Mèo con bị làm sao?

- Ai đã cứu mèo con?
- Mèo con có ân hận không? và nói với bạn thế nào?
- Cô kể lại lần 3.
- Cô giáo dục trẻ theo nội dung câu chuyện.
- + Củng cố: Cho trẻ nhắc lại tên câu chuyện, tên các nhân vật trong truyện.
- * Kết thúc: Cho trẻ thu dọn đồ chơi.

2. Chơi ngoài trời:

Nhặt lá vàng rơi trên sân trường

a. Chuẩn bị: Địa điểm, lá vàng rơi trên sân trường

b. Tiến hành:

- * Ôn định tổ chức gây hứng thú
- Cô cùng trẻ hát bài đi chơi
- Trò chuyện về bài hát
- * Nhặt lá vàng rơi trên sân trường
- Cho trẻ đi chơi trên sân trường
 - Hỏi trẻ sân trường có gì? Muốn sân trường sạch chúng mình phải làm gì?
- Chúng mình bỏ rác vào đâu
- Cô cùng trẻ nhặt lá vàng rơi trên sân trường bỏ vào thùng rác
- GD trẻ giữ vệ sinh môi trường.
- Cho trẻ rửa tay sạch sẽ
- Kết thúc tiết học

3. Chơi hoạt động ở các góc .

- Góc chơi thao tác vai: Nhà hàng ăn uống.
- Góc vận động: Chơi trò chơi hái quả.
- Góc nghệ thuật: Tô màu đồ chơi.

III. Ăn chính.

IV. Ngủ.

V. Ăn phụ.

VI. Chơi, hoạt động theo ý thích :

Hoạt động tự chọn ở các góc

a. Yêu cầu:

- Trẻ biết cách chơi ở các góc chơi, biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi
- Biết đoàn kết với bạn trong khi chơi

b. Chuẩn bị: Các đồ dùng đồ chơi ở các góc

c. Tiến hành:

- Trò chuyện với trẻ về chủ đề. Cho trẻ kể tên những đồ dùng đồ chơi chuyển động được
- Thế chúng mình có muốn về các góc chơi không?
- Cho trẻ về góc mà mình đã chọn
- Trẻ chơi. Cô bao quát trẻ
- Kết thúc cô nhận xét và động viên trẻ

VII. Ăn chính.

VIII. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ.

***Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ :

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ:

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

..

Thứ 6 ngày 16 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ- Chơi - Điểm danh- Báo ăn - Thở dục sáng.

II. Chơi, tập:

1. Chơi tập có chủ định:

TÔ MÀU CON LẬT ĐẶT

a. Mục đích – Yêu cầu:

*Trẻ nhận biết và gọi tên được bức tranh **con lật đặt**.

Trẻ biết quan sát và nắm được cách tô màu đơn giản theo hướng dẫn của cô.

Rèn kỹ năng cầm bút bằng 3 đầu ngón tay (tay phải).

Phát triển cơ nhỏ đôi tay và sự phối hợp tay – mắt.

Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào giờ học.

Biết giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn.

b. Chuẩn bị:

Tranh mẫu của cô vẽ và tô màu sẵn con lật đặt

Giấy A4 có in sẵn hình vẽ con lật đặt nét to, rõ ràng.

Hộp bút sáp màu (ưu tiên các màu cơ bản như đỏ, vàng, xanh).

c. Tổ chức hoạt động:

* HĐ1: Ổn định trò chuyện gây hứng thú

- Cô cùng trẻ hát và vận động bài hát về đồ chơi hoặc bài hát có hình ảnh con lật đặt.

-Cô đưa ra con lật đặt thật cho trẻ quan sát, lắng nghe và đồ trẻ: "*Đây là con gì?*", "*Con lật đặt có đặc điểm gì?*" (thân tròn, đầu tròn, biết lắc lư...).

- Cô khái quát lại và dẫn dắt vào bài: Hôm nay cô sẽ hướng dẫn các bé tô màu con lật đặt thật đẹp nhé.

* HĐ2: Tô màu con lật đặt

- Cô đưa tranh mẫu con lật đặt ra cho trẻ quan sát. Cô hỏi trẻ: Tranh vẽ gì đây các con? Con lật đặt được tô bằng màu gì?

- Cô làm mẫu cho trẻ xem: Cách cầm bút: Cô cầm bút bằng 3 đầu ngón tay (ngón cái, ngón trỏ, ngón giữa) bằng tay phải. Cách tô màu, tô màu

HĐ 3: Nhận xét

- Cô cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày trên giá/bảng triển lãm.

- Cô nhận xét chung, tuyên dương, động viên những bài tô khéo, màu đều và khích lệ các bé

Hoạt động 4: Kết thúc

- Cô nhận xét, khen ngợi, chuyển hoạt động khác.

2. Chơi ngoài trời:

TCVD: Ô tô và chim sẻ

a. Chuẩn bị: Địa điểm, những chiếc vòng

b. Tiến hành:

- Trò chuyện về 1 số trò chơi với trẻ .
- Cô giới thiệu tên trò chơi: Ô tô và chim sẻ
- Cô giới thiệu cách chơi.
- Hướng dẫn và cho trẻ chơi.

* Chơi tự do: Chơi với cầu trượt.

3. Chơi hoạt động ở các góc :

- Góc nghệ thuật: Tô màu tranh đồ chơi bé thích.
- Góc chơi thao tác vai: Cửa hàng đồ chơi.
- Góc hoạt động với đồ vật: Xây dựng sân chơi.

III. Ăn chính.

IV. Ngủ.

V. Ăn phụ.

VI. Chơi, hoạt động theo ý thích .

Vui văn nghệ cuối tuần

1.Yêu cầu: Trẻ thể hiện được 1 số bài hát trong chủ đề.

2. Chuẩn bị:

- Dụng cụ âm nhạc.

3. Tiến hành

- Trò chuyện với trẻ về bé và các bạn. Cho trẻ hát những bài hát trẻ thích
- Cho trẻ hát theo chủ đề. Cho trẻ hát kết hợp với dụng cụ âm nhạc.
- Cô nhận xét và động viên trẻ - Kết thúc.

VII. Ăn chính.

VIII. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ.

***Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1.Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ:

.....

3. Kiến thức kỹ năng của trẻ:

.....

.....

LỚP NT 3A3

CHỦ ĐỀ 2: ĐỒ DÙNG, ĐỒ CHƠI BÉ CỦA BÉ

Thời gian thực hiện: 3 tuần (Từ ngày 12/10/2026 - 30/10/2026)

KẾ HOẠCH TUẦN I: ĐỒ DÙNG CỦA BÉ

(Thời gian thực hiện: Từ 12/10/2026 đến 16/10/2026)

Thứ Hoạt động		2	3	4	5	6
Đón trẻ, chơi, điểm danh, thể dục sáng		<ul style="list-style-type: none"> - Cô đón trẻ với thái độ vui vẻ, niềm nở, dạy trẻ chào cô, chào bố mẹ, đưa trẻ vào lớp, cất đồ dùng cá nhân cho trẻ. - Cho trẻ chơi theo ý thích. - Thể dục sáng. 				
Chơi tập buổi sáng	Hoạt động có chủ định	Đi theo hướng thẳng có mang vật trên tay	Thor: Chia đồ chơi	NBTN: Đồ chơi màu đỏ, màu xanh	Tô màu búp bê	Hát: Búp bê
	Đạo chơi ngoài trời	TCVĐ: Lộn cầu vồng	Quan sát vườn hoa	Nhặt lá khô để vào hộp giấy	TCDG: Tập tầm vông	Quan sát Bầu trời
	Hoạt động chơi	<ul style="list-style-type: none"> - Góc hoạt động với đồ vật: Xếp nhà, xếp hình bé thích - Góc thao tác vai: Chơi với búp bê, ru em ngủ, cho em ăn - Góc vận động: Chơi bóng đá - Góc tạo hình: Tô màu quả bóng 				
Ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân		<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ăn đúng giờ, ăn ngon miệng, ăn hết suất. - Cho trẻ ngủ đúng giờ, ngủ ngon giấc. - Vệ sinh mặt mũi, chân tay cho trẻ. 				
Chơi - tập buổi chiều		Chơi thả bóng vào nước	Nặn vòng đeo tay	Chơi ru em bé ngủ	Tập rửa tay	TCVĐ: Dung dăng dung dẻ
Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ		<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh cá nhân cho trẻ. - Cô nhận xét, tuyên dương, khen ngợi trẻ. - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về một ngày của trẻ. 				

SOẠN CHI TIẾT CHO CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Đón trẻ - Chơi - Điểm danh - Báo ăn - Thẻ dực sáng

a. Đón trẻ

Cô đón trẻ với thái độ vui vẻ, niềm nở, dạy trẻ chào cô, chào bố mẹ. Cho trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.

Cô trò chuyện với trẻ về giới tính, sở thích của trẻ...dù là trẻ trai hay trẻ gái các con đều được yêu thương, được chơi những món đồ chơi mà mình thích. - Chú ý quan sát tình trạng sức khỏe của tất cả các trẻ trai và trẻ gái để có biện pháp xử lý kịp thời khi có vấn đề bất thường.

b. Chơi: Cho tất cả trẻ trai và trẻ gái vào nhóm chơi theo ý thích.

c. Điểm danh - Báo ăn

- Cô quan sát trên bảng ai vắng mặt. Điểm danh những trẻ có mặt để báo ăn cho nhà bếp. Ghi tên những trẻ vắng mặt và tìm hiểu lý do tại sao trẻ vắng.

d. Thẻ dực sáng: Chim sẻ

* **Yêu cầu:** Trẻ thực hiện các động tác theo hướng dẫn của cô.

* **Chuẩn bị:** Sân tập sạch sẽ. Trang phục gọn gàng.

* Tiến hành

+ Khởi động: Cho trẻ đi 1-2 vòng quanh sân.

+ Trọng động: Bài tập phát triển chung

- Động tác 1: Chim hót: Hít vào thật sâu, rồi chụm môi thở ra từ từ.

- Động tác 2: Chim vỗ cánh: Hai tay dang ngang, vỗ tay và nói: Chim vỗ cánh. - Động tác 3: Chim mổ thóc: Cúi người xuống, hai tay gõ vào đầu gối, rồi đứng thẳng người lên, hai tay duỗi thẳng.

- Động tác 4: Chim bay: Hai tay dang ngang, vỗ hai tay, hai chân giậm tại chỗ.

- Hồi tĩnh: Chim bay về tổ: Chạy nhẹ nhàng và vỗ tay quanh sân tập.

2. Hoạt động chơi

a. Góc hoạt động với đồ vật: Xếp nhà, xếp hình bé thích

* **Yêu cầu:** Trẻ đều biết xếp hình ngôi nhà đơn giản. Biết xếp hình bé thích. Trẻ biết chơi cùng nhau, không tranh dành đồ chơi của bạn.

* **Chuẩn bị:** Bộ đồ chơi lắp ghép, hạt hạt, que tính

* Tiến hành

- Trò chuyện, hướng trẻ vào trò chơi.

- Lúc đầu cô cùng chơi để hướng dẫn cho trẻ đều biết cách xếp hình ngôi nhà hoặc xếp hình bé thích.

- Sau khi trẻ biết cách chơi cô dần dần rút lui để bao quát và hướng dẫn trẻ chơi.

- Kết thúc: Cô nhận xét, tuyên dương, khen ngợi trẻ.

b. Góc thao tác vai: Chơi với búp bê, ru em ngủ, cho em ăn

* **Yêu cầu:** Trẻ biết chơi với búp bê, trẻ đều biết bắt chước công việc của mẹ để ru em ngủ, cho em ăn. Biết chơi cạnh bạn, không tranh dành đồ chơi của bạn.

*** Chuẩn bị:** Bộ đồ chơi nấu ăn, búp bê

*** Tiến hành:** Trò chuyện, hướng trẻ vào trò chơi.

Lúc đầu cô cùng chơi và hướng dẫn cho trẻ tham gia các hoạt động như nhau như biết chơi với búp bê, biết ru em ngủ, cho em ăn.

Khi trẻ biết cách chơi cô dần rút lui để bao quát và giúp trẻ khi gặp khó khăn.

- Kết thúc: Cô nhận xét, tuyên dương, khen ngợi trẻ. Hướng dẫn trẻ cất đồ chơi đúng nơi quy định.

c. Góc vận động: Chơi bóng đá *

Yêu cầu: Trẻ biết chơi bóng đá

*** Chuẩn bị:** Bóng cho trẻ

*** Tiến hành**

- Cô giới thiệu góc chơi và gây hứng thú để trẻ tham gia.
- Lúc đầu cô cùng chơi với trẻ để hướng dẫn tất cả trẻ biết cách chơi. Sau khi trẻ biết chơi cô rút lui để cho trẻ nam và trẻ nữ cùng nhau đá bóng với nhau.
- Khuyến khích động viên để trẻ hứng thú vận động.
- Kết thúc: Cô và trẻ cùng nhận xét, tuyên dương, khen ngợi trẻ.
- Cho trẻ đi vệ sinh tay chân sạch sẽ

d. Góc tạo hình: Tô màu quả bóng *

Yêu cầu: Trẻ biết tô màu quả bóng

*** Chuẩn bị:** Giấy và bút màu cho trẻ tô.

*** Tiến hành**

- Cô trò chuyện, hướng trẻ vào trò chơi.
- Cô hướng dẫn trẻ tô màu quả bóng.
- Cô động viên, giúp đỡ những trẻ còn chậm
- Cô và trẻ cùng nhận xét, tuyên dương, khen ngợi trẻ.
- Cho trẻ đi vệ sinh tay sạch sẽ

3. Ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân

*** Tổ chức cho trẻ ăn**

Trước khi ăn: Cô hướng dẫn trẻ kê bàn ghế, chuẩn bị khăn mặt, bát thìa đủ cho số lượng cho trẻ.

Trong khi ăn: Cô tạo không khí vui vẻ, giới thiệu các món ăn, động viên trẻ ăn ngon miệng, ăn hết suất. Chú ý đến trẻ ăn chậm, trẻ lười ăn. Luyện cho tất cả trẻ tập tự xúc cơm ăn, ăn không rơi vãi cơm.

Sau khi ăn: Hướng dẫn tất cả trẻ xếp bát, thìa đúng nơi quy định, uống nước, lau miệng, lau tay sau khi ăn. Không chạy nhảy sau khi ăn cơm.

*** Tổ chức cho trẻ ngủ**

Trước khi ngủ: Nhắc tất cả trẻ đi vệ sinh, lấy gối, nằm vào chỗ. Cho trẻ nghe những bài hát ru, dân ca êm dịu để trẻ dễ đi vào giấc ngủ.

Trong khi ngủ: Cho tất cả trẻ trai nằm cạnh nhau, trẻ gái nằm cạnh nhau, ngủ đúng giờ, đủ giấc, cô bao quát trẻ đảm bảo giấc ngủ an toàn cho trẻ. - Sau khi ngủ dậy: Trẻ nào thức trước cô cho dậy trước, cho trẻ đi vệ sinh.

* Vệ sinh cá nhân

- Cô rửa mặt, rửa tay cho trẻ trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi trẻ bị bẩn, đi vệ sinh đúng nơi quy định. Giữ gìn quần áo, giày dép sạch sẽ, gọn gàng.

4. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Cô trò chuyện, nhận xét, tuyên dương, khen ngợi tất cả trẻ trai, trẻ gái.
- Vệ sinh cho trẻ sạch sẽ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ.
- Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi về tình hình một ngày của trẻ.

KẾ HOẠCH NGÀY Thứ hai ngày 12 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Chơi tập

1. Hoạt động có chủ định:

Đi theo hướng thẳng có mang vật trên tay

a. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết đi thẳng hướng có mang vật trên tay, cầm vật không bị rơi.
- Rèn luyện tố chất khéo léo, nhanh nhẹn
- Giáo dục trẻ tinh thần phối hợp tập thể. Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục cho cơ thể khỏe mạnh

b. Chuẩn bị: Nhạc, xác xô, bóng nhỏ

c. Tổ chức hoạt động

- * Hoạt động 1: Cô ổn định tổ chức trò chuyện với trẻ về chủ đề dẫn dắt trẻ vào bài. Khởi động: Cho trẻ đi 1-2 vòng quanh sân.
- * Hoạt động 2: Trọng động: Bài tập phát triển chung
 - Động tác 1: Chim vẫy cánh: Hai tay dang ngang, vẫy tay và nói: Chim vẫy cánh. - Động tác 2: Chim mổ thóc: Cúi người xuống, hai tay gõ vào đầu gối, rồi đứng thẳng người lên, hai tay duỗi thẳng.
 - Động tác 3: Chim bay: Hai tay dang ngang, vẫy hai tay, hai chân giậm tại chỗ.
- + Vận động cơ bản: Đi theo hướng thẳng có mang vật trên tay
- Cô giới thiệu tên vận động rồi tập mẫu cho trẻ xem. Cô hỏi trẻ tên vận động

-
 Cô tập mẫu lần hai phân tích động tác: Từ phía đầu hàng cô tiến về vạch xuất phát. Khi có hiệu lệnh “chuẩn bị” 2 tay cô cầm bóng để trước ngực. Khi có hiệu lệnh “đi”, tay cầm bóng đi theo hướng thẳng, mắt nhìn thẳng về phía trước, khéo léo không để rơi vật trên tay. Khi đi đến đích cô để bóng vào rổ và đi về cuối hàng.

- Cô tập lần 3. Cho trẻ tập mẫu
- Cô cho trẻ tập lần lượt mỗi trẻ 2 lần
- Cô chia làm 2 đội, các đội có cả trẻ trai và trẻ gái thi đua lấy bóng cầm trên tay rồi đi theo hướng thẳng mang về cho đội mình.
- Giáo dục trẻ phải thường xuyên chăm tập thể dục, ăn uống đủ chất để cơ thể khỏe mạnh.

* Hoạt động 3: Vận động ôn luyện: Ngồi lăn bóng

- Cô hướng dẫn trẻ chơi: Hai đội thi đua xem bạn nào lăn bóng đúng động tác sẽ được thưởng một đồ chơi đem về cho đội mình, đội nào đem về được nhiều đồ chơi hơn sẽ là đội chiến thắng.
- Cô cho trẻ chơi, cô quan sát sát giúp đỡ trẻ

* Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân trường 2.

Dạo chơi ngoài trời: Trò chơi: Lộn cầu vòng

a. Yêu cầu

Trẻ biết chơi trò chơi theo hướng dẫn của cô.

b. Chuẩn bị - Bóng nhựa.

c. Tiến hành

Cho một trẻ trai, một trẻ gái nắm tay nhau chơi trò chơi lộn cầu vòng theo hướng dẫn của cô.

Cho trẻ chơi 3 - 4 lần. Cô nhận xét và khen trẻ -
 Cô vệ sinh tay sạch sẽ cho trẻ.

3. Hoạt động chơi

- Góc hoạt động với đồ vật: Xếp nhà của bé
- Góc thao tác vai: Chơi với búp bê, cho em ăn

III. Ăn bữa chính

IV. Ngủ

V. Ăn bữa phụ

VI. Chơi, tập: Chơi thả bóng vào nước

1. Yêu cầu: Trẻ biết thả bóng vào nước và quan sát quả bóng trong nước.

2. Chuẩn bị: Bóng nhựa, chậu nước.

3. Tiến hành

Cô hướng dẫn trẻ thả bóng vào nước và quan sát quả bóng.

Khi thả quả bóng nhựa vào nước các con thấy như thế nào? Quả bóng chìm hay nổi?

-
- Cô cho trẻ nhận xét
- Cô nhận xét chung

VII. Ăn bữa chính

VIII. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

Thứ ba ngày 13 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Chơi tập

1. Hoạt động có chủ định:

Thơ: Chia đồ chơi

a. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ thuộc bài thơ, nhớ tên bài thơ, tên tác giả, trả lời được câu hỏi của cô - Dạy trẻ đọc thơ rõ ràng.
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ chơi, biết cất đồ chơi đúng nơi quy định.

b. Chuẩn bị: Bài thơ “Chia đồ chơi”, hình ảnh minh họa, hộp quà, đồ chơi.

c. Tổ chức hoạt động

* Hoạt động 1: Cô cho trẻ hát bài: Búp bê, trò chuyện về nội dung bài hát. Cô giáo dục trẻ giữ gìn và cất dọn đồ chơi đúng nơi qui định.

* Hoạt động 2: Nội dung

- Cô giới thiệu tên bài thơ và đọc cho trẻ nghe
- Cô đọc lần 1 rồi hỏi trẻ tên bài thơ
- Cô đọc lần 2 kết hợp với tranh minh họa và nói nội dung của bài thơ: Bài thơ nói về sự nhường nhịn, biết chia sẻ đồ chơi cho bạn trong khi chơi.
- + Cô trích dẫn giảng giải nội dung từng đoạn trong bài thơ.
- Trong bài thơ có đồ chơi đẹp, xinh.
- Em bé đã biết chia đồ chơi cho bạn.

+ Đặt câu hỏi đàm thoại

Bài thơ có tên là gì? Bài thơ nói đến điều gì? Ô tô thế nào? Búp bê có xinh không? Em bé chơi một mình hay chia đồ chơi cho bạn?

- Cô giáo dạy tất cả lớp học tập bạn nhỏ trong bài thơ và các bạn trai và gái đều phải biết chia đồ chơi cho bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn, chơi xong phải biết cất đồ chơi gọn gàng.

*** Hoạt động 3: Dạy trẻ đọc thơ**

- Cô mời cả lớp đọc 2-3 lần, từng tổ cho trẻ đọc, nhóm, cá nhân trẻ đọc.
- Cô khen, động viên trẻ.
- Kết thúc: Cho trẻ hát bài “Búp bê”.

2. Dạo chơi ngoài trời: Quan sát vườn hoa

a. Yêu cầu: Trẻ biết tên hoa, màu sắc của hoa, trả lời được câu hỏi của cô.

b. Chuẩn bị: Địa điểm cho trẻ quan sát, vườn hoa

c. Tiến hành

- Cho trẻ ra sân đứng trước vườn hoa quan sát và hỏi trẻ: Đây là vườn gì? Cho trẻ kể tên các loại hoa mà trẻ biết?
- Cô chỉ vào từng loại hoa và hỏi trẻ tên, màu sắc?
- Các con có thích hoa không?
- Giáo dục trẻ biết chăm sóc cho hoa, không bẻ cây hái hoa, biết bảo vệ và chăm sóc cây hoa.
- Cho trẻ đi vệ sinh tay chân

3. Hoạt động chơi

- Góc hoạt động với đồ vật: Xếp hình bé thích
- Góc vận động: Chơi đá bóng

III. Ăn bữa chính

IV. Ngủ

V. Ăn bữa phụ

VI. Chơi, tập: Nặn vòng đeo tay

1. Yêu cầu: Trẻ có thể dùng đất nặn để tạo thành chiếc vòng đeo tay theo ý thích. Trẻ yêu thích sản phẩm mà mình đã làm ra.

2. Chuẩn bị: Khăn lau, đất nặn, bảng con.

3. Tiến hành

- Cô trò chuyện với trẻ về đồ chơi mà trẻ yêu thích.
- Các con có muốn tự tay mình nặn một chiếc vòng đeo tay thật đẹp không nào?
- Cô thao tác không giải thích
- Cô thao tác lần 2 cho trẻ quan sát đồng thời giải thích cho trẻ hiểu
- Cô thực hiện lại cho trẻ quan sát

Cho tất cả trẻ cùng thực hiện, cô quan sát giúp đỡ trẻ.

Cho trẻ trưng bày sản phẩm

- Giáo dục: Yêu quý sản phẩm mình đã làm ra, dù là trẻ trai hay trẻ gái thì cũng có thể đeo vòng tay. Sau khi thực hiện xong nhớ rửa tay thật sạch, tiết kiệm nước
- Cô cho trẻ đi rửa tay sạch sẽ

VII. Ăn bữa chính

VIII. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

* Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

Thứ tư ngày 14 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Chơi tập

1. Hoạt động có chủ định:

NBTN: Đồ chơi màu đỏ, màu xanh

a. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết tên và màu sắc của một số đồ chơi.
- Rèn luyện kỹ năng quan sát và ghi nhớ có chủ định cho trẻ. - Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ chơi, cất đồ chơi đúng nơi quy định.

b. Chuẩn bị:

Búp bê, ô tô, quả bóng màu đỏ, màu xanh

c. Tổ chức hoạt động

* Hoạt động 1: Trò chuyện gây hứng thú

- Cô cho trẻ hát, vận động bài hát “ Em tập lái ô tô”, trò chuyện về nội dung bài hát. - Giáo dục trẻ khi chơi đồ chơi phải giữ gìn cẩn thận, chơi xong phải cất đúng nơi qui định.

* Hoạt động 2: Nhận biết tập nói

+ Cô cho trẻ quan sát: Ô tô và hỏi trẻ: Cô có gì đây? Cô cho lớp, cá nhân trẻ gọi tên “ô tô”.

- Ô tô màu gì? Cô cho lớp, cá nhân trẻ phát âm “màu đỏ”.

Cô đưa ra 2 ô tô với 2 màu khác nhau sau đó cô yêu cầu trẻ tìm cho cô ô tô màu đỏ.

- Còi ô tô kêu như thế nào? Ô tô đi ở đâu? Ô Tô này dùng để làm gì?

- Cô nói cho trẻ biết tất cả các trẻ nam và trẻ nữ đều có thể lái ô tô.

-
- + Cô cho trẻ quan sát Quả bóng: Cô có gì đây? Cô cho cả lớp, cá nhân trẻ gọi tên “quả bóng”.
- Quả bóng có màu gì? Cô cho lớp, cá nhân trẻ phát âm “màu xanh”.
- Cho cả lớp nói: Quả bóng màu xanh.
- Quả bóng có dạng hình gì? Quả bóng dùng để làm gì?
- + Giáo dục: Khi chơi đồ chơi không được tranh dành đồ chơi của nhau, không được đập phá đồ chơi, chơi xong phải cất dọn đồ chơi.
- * Hoạt động 3: Trò chơi chọn theo yêu cầu của cô.
- Cô chia cho mỗi bạn 1 rổ đồ chơi trong đấy có rất nhiều loại đồ chơi có màu sắc khác nhau, cô cho trẻ chọn đồ chơi và giơ lên theo yêu cầu của cô - Trong khi trẻ chơi cô hỏi trẻ chọn được đồ chơi gì? màu gì?
- Cô cho trẻ chơi 3-4 lần.
- Cô khuyến khích động viên trẻ chơi.
- * Chơi lái xe về bến.
- Cô mở nhạc bài hát “ Em tập lái ô tô” và cho trẻ cầm những chiếc ô tô rồi lái những chiếc xe ô tô về bến, đường đi đến bến xe rất khó đi các con đi cẩn thận để xe không chạm vào vạch và không va vào nhau.
- Cô quan sát và động viên trẻ khi chơi
- * Kết thúc: Cô cho trẻ hát bài hát Em tập lái ô tô và nhẹ nhàng ra sân

2. Dạo chơi ngoài trời: Nhặt lá khô để vào hộp giấy

a. Yêu cầu: Trẻ biết nhặt lá khô để vào hộp giấy theo hướng dẫn của cô. Rèn kỹ năng nhanh nhẹn, khéo léo cho trẻ. Giáo dục trẻ không tranh dành với bạn khi chơi.

b. Chuẩn bị: Địa điểm cho trẻ hoạt động có lá khô, hộp giấy.

c. Tiến hành

- Cô cho trẻ ra sân đến địa điểm mà cô đã chuẩn bị.
- Cô trò chuyện với trẻ: Cô cho trẻ quan sát khu vực chơi và hỏi trẻ: Trên sân chơi có những gì?
- Cho trẻ nhặt lá khô để vào hộp giấy để làm bộ sưu tập.
- Cô hướng dẫn trẻ nhặt lá và để vào hộp giấy.
- Cô giáo dục trẻ khi chơi phải biết đoàn kết với bạn, biết giữ gìn vệ sinh môi trường.
- Cô vệ sinh tay chân sạch sẽ cho trẻ.

3. Hoạt động chơi

Góc hoạt động với đồ vật: Xếp nhà

Góc tạo hình: Tô màu quả bóng

III. Ăn bữa chính

IV. Ngủ

V. Ăn bữa phụ

VI. Chơi, tập: Trò chơi: Ru em bé ngủ

a. Yêu cầu: Trẻ biết bắt chước các thao tác ru em bé ngủ. Biết thể hiện tình cảm của mình với em bé.

b. Chuẩn bị: Đồ chơi búp bê, phòng học sạch sẽ.

c. Tiến hành

- Cô giới thiệu trò chơi “Ru em bé ngủ”
- - Cô hướng dẫn trẻ cách chơi và chơi cùng trẻ.
- Cô và trẻ ngồi thành vòng tròn nhỏ quan sát cô. Sau đó cô thao tác ru em ngủ thể hiện tình cảm âu yếm vỗ về, vuốt ve búp bê. Cô ru trẻ bằng bài vắn thơ, làn điệu dân ca. (Ví dụ: à à ời. bé ngoan bé ngủ cho say...) Cô nói em bé ngủ rồi cô đặt em bé xuống giường cho em bé ngủ ngon.
- Cô cho trẻ trai và trẻ gái cùng ru em ngủ.
- Cô quan sát, động viên khuyến khích trẻ.

VII. Ăn bữa chính

VIII. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

Thứ năm ngày 15 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Chơi tập

1. Hoạt động có chủ định:

Tô màu búp bê (Mẫu)

a. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết tô màu búp bê theo hướng dẫn của cô.
 - Dạy trẻ cách cầm bút và rèn sự khéo léo của đôi bàn tay cho trẻ.
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn tranh của mình, của bạn.

b. Chuẩn bị: Tranh mẫu, tranh cho trẻ tô màu, bút màu.

c. Tổ chức hoạt động

-

* Hoạt động 1: Cô ổn định tổ chức. Cho trẻ hát bài: Búp bê. Cô cùng trẻ trò chuyện về nội dung bài hát.

* Hoạt động 2: Nội dung

- Cô đưa tranh cho trẻ quan sát và nhận xét tranh.
- Cô hỏi trẻ cô có tranh vẽ gì đây?
- Màu sắc của nó như thế nào?(mắt, chân, tay, váy...) - Cô tô mẫu búp bê.
- Cô chia đồ dùng cho trẻ thực hiện. Trong khi trẻ thực hiện cô chú ý quan sát, động viên khuyến khích trẻ để trẻ tô màu bức tranh.

* Hoạt động 3: Trưng bày sản phẩm

- Cho trẻ tự mang sản phẩm của mình lên trưng bày.
- Gọi 1-2 trẻ nhận xét sản phẩm.
- Kết thúc: Cho trẻ mang sản phẩm đi tham dự triển lãm.

2. Dạo chơi ngoài trời: TCDG: Tập tầm vông

1. Yêu cầu: Trẻ biết chơi trò chơi theo hướng dẫn của cô. Hứng thú tham gia hoạt động cùng cô.

2. Chuẩn bị: Trò chơi tập tầm vông, hình nhỏ

3. Tiến hành

- Cô hướng dẫn trẻ chơi: Cô cho trẻ ngồi vòng tròn, tay cầm 1 hình nhỏ vừa hát vừa dấu hình nhỏ trong lòng bàn tay, hết lời hát sẽ mời các bạn đoán xem hình đó ở tay nào.
- Cô cho trẻ chơi 3 - 4 lần. Khi trẻ chơi cô quan sát, động viên, khen ngợi trẻ.
- Kết thúc: Cho trẻ đi vệ sinh tay chân sạch sẽ

3. Hoạt động chơi

- Góc hoạt động với đồ vật: Xếp hình bé thích
- Góc thao tác vai: Chơi với búp bê, cho em ăn
- Góc vận động: Chơi đá bóng

III. Ăn bữa chính

IV. Ngủ

V. Ăn bữa phụ

VI. Chơi, tập: Tập rửa tay

1. Yêu cầu

- Trẻ biết cách rửa tay theo hướng dẫn của cô.
- Rèn kỹ năng quan sát và làm theo của trẻ.
- Biết giữ gìn đôi tay luôn sạch sẽ.

2. Chuẩn bị

- Bồn rửa tay, xà phòng thơm, khăn lau.

3. Tiến hành

-
- Cô cho trẻ xem cô rửa tay theo 6 bước và cô hướng dẫn trẻ làm theo cô.
- Khi trẻ làm cô quan sát hướng dẫn trẻ khi trẻ còn lúng túng - Kết thúc: Cô nhận xét và khen trẻ.

VII. Ăn bữa chính

VIII. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

Thứ sáu ngày 16 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Chơi tập

1. Hoạt động có chủ định:

Hát: Búp bê

a. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài hát, thuộc bài hát và hát theo cô.
- Dạy trẻ hát đúng nhạc.
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi.

b. Chuẩn bị: Búp bê, nhạc bài hát...

c. Tổ chức hoạt động

*** Hoạt động 1: Dạy hát “ Búp bê ”**

- Các bạn cùng cô chơi trò chơi “ Bắp cải xanh ”
- Các bạn xem lớp mình hôm nay có ai đến thăm nào (cô đưa búp bê ra)
- Búp bê xin chào tất cả các bạn
- Hôm nay các bạn đi học có ngoan không?
- Có bạn nào khóc nhè không ?

-

Búp bê đi học rất ngoan, không khóc nhè nên được mọi người khen ngợi đấy, để biết mọi người khen Búp bê như thế nào chúng mình cùng lắng nghe bài hát “Búp bê” sáng tác của nhạc sĩ Mông Lợi Chung nhé

- Các bạn cùng lắng nghe cô hát bài hát “ Búp bê ” nhé
- Cô hát lần 1: Hát chậm, rõ lời
- Cô vừa hát cho lớp mình nghe bài hát gì ? Bài hát do ai sáng tác ?
- Cô hát lần 2: Kết hợp nhạc
- Cô vừa hát cho lớp mình nghe bài hát gì ? Bài hát do ai sáng tác ?
- Trong bài hát nói về ai nào ?
- Bạn búp bê trong bài hát có đáng yêu không ? Có khóc nhè không nào ? -
Giảng giải nội dung: Bài hát nói về bạn búp bê rất đáng yêu, bé tí teo và rất là ngoan không khóc nhè đấy các bạn ạ
- Cô hát lần 3 kết hợp nhạc
- Cô vừa hát cho lớp mình nghe bài hát gì ? Bài hát do ai sáng tác ?
- Các bạn thấy cô hát có hay không ?
- Chúng mình cùng hát với cô nhé !
- Cô bắt nhịp tập từng câu cho cả lớp 2 -3 lần - Tổ hát , nhóm hát , cá nhân hát.
(Cô chú ý sửa sai cho trẻ động viên trẻ để trẻ mạnh dạn hơn trong khi hát) -
Giáo dục trẻ: Chúng mình thấy bạn búp bê có ngoan không ? Vậy các bạn cũng ngoan nghe lời bố mẹ nghe lời cô giáo để bố mẹ yên tâm đi làm các bạn nhớ chưa.

* Hoạt động 2: Nghe hát “ Ru em ”

- Cô trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài hát “ Ru em”
- Lần1 Cô hát có nhạc
- + Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì?
- Lần 2: Mở tivi cho trẻ nghe
- + Bài hát có hay không các bạn ?
- + Trong bài hát nhắc tới ai nào ? Trong bài hát mẹ ru em ngủ để mẹ đi đâu ? -
Trong bài hát mẹ ru em ngủ, mẹ mong em ngủ ngoan để bố mẹ còn đi làm việc nơi xa , vậy nên các bạn hãy luôn vâng lời bố mẹ để bố mẹ yên tâm làm việc nhé
- Cô cho lớp đứng dậy hát và lắc lư theo nhạc bài hát “ Búp Bê ” một lần nữa -
Kết thúc: Cô động viên, khen ngợi trẻ.

2. DẠO CHƠI NGOÀI TRỜI: Quan sát bầu trời

a. Yêu cầu: Trẻ biết quan sát bầu trời và trả lời được câu hỏi của cô

b. Chuẩn bị: Khu vực quan sát rộng rãi, thoáng đãng.

c. Tiến hành

-

Các con thấy bầu trời hôm nay thế nào? Trong xanh hay u ám nhiều mây?
Cho trẻ đoán xem bầu trời như vậy thì sắp có hiện tượng gì xảy ra (mưa, nắng, râm) - Trời hôm nay có gió không? Vì sao các con biết?

- Cô khái quát một số đặc điểm chính của bầu trời ngày hôm đó.
- Giáo dục trẻ mặc phù hợp khi đi ra đường và khi đến lớp.
- Cho trẻ vệ sinh tay chân sạch sẽ trước khi vào lớp

3. Hoạt động chơi

- Góc hoạt động với đồ vật: Xếp nhà, xếp hình bé thích
- Góc thao tác vai: Cho em ăn
- Góc tạo hình: Tô màu quả bóng

III. Ăn bữa chính

IV. Ngủ

V. Ăn bữa phụ

VI. Chơi, tập: TCVD: Dung dăng dung dẻ

1.Yêu cầu: Trẻ biết tên trò chơi và biết chơi theo hướng dẫn của cô.

2. Chuẩn bị: Lớp học rộng rãi, thoáng mát, trò chơi.

3. Tiến hành: Cô hướng dẫn trẻ chơi: Cô cho trẻ cầm tay nhau đi vòng tròn, cô đọc “dung dăng dung dẻ.... ngồi sụp xuống đây” thì trẻ ngồi xuống, trẻ nào không ngồi xuống trẻ đó sẽ bị thua.

- Cô cho trẻ chơi và nhận xét trẻ trong quá trình chơi - Kết thúc: Cô động viên, khen ngợi trẻ.

VII. Ăn bữa chính

VIII. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1.Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

LỚP MG 3A1

KẾ HOẠCH TUẦN II: CƠ THỂ CỦA BÉ

(Thời gian thực hiện 1 tuần (Từ 12/10 đến 16/10/2026))

Thứ	2	3	4	5	6
HĐ					

Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Cô đón trẻ nhẹ nhàng, nhắc trẻ chào hỏi cất đồ dùng gọn gàng vào nơi quy định - Trò chuyện với trẻ về lớp học của bé - Thể dục buổi sáng: Tập kết hợp bài: “Nào cùng tập thể dục” 				
Hoạt động học	Thơ : Bé ơi	Bé biết gì về cơ thể của mình?	Bật tại chỗ	Nhận biết phía trên, dưới, phía trước – phía sau của bản thân	Hát “Cái mũi”
Chơi, hoạt động ở các góc	<ul style="list-style-type: none"> - Góc phân vai: Đóng vai mẹ con, phòng khám, cửa hàng siêu thị. - Góc xây dựng: Xây công viên, khu vui chơi giải trí. - Góc tạo hình: Vẽ và tô màu các bộ phận cơ thể. - Góc âm nhạc: Múa hát, chơi với các dụng cụ âm nhạc. - Góc học tập: Xem tranh ảnh, lô tô, họa báo, làm bộ sưu tập về các bộ phận cơ thể con người. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh. 				
Chơi ngoài trời	- Chơi trò chơi ở góc vận động	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát bầu trời, cảm nhận thời tiết - TCDG: Lộn cầu vòng. - Chơi tự do 	<ul style="list-style-type: none"> - Chơi TCDG: Rồng rắn lên mây - Chơi tự do 	<ul style="list-style-type: none"> - HĐTN : Làm đồ chơi từ nguyên liệu sẵn có ở địa phương - TCDG: Rồng rắn lên mây. - Chơi tự do. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vẽ tự do trên sân trường - TCVD: Mèo đuổi chuột - Chơi tự do.
Ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ăn đúng giờ, động viên trẻ ăn ngon miệng, ăn hết suất. - Cho trẻ ngủ đúng giờ, ngủ ngon giấc. - Vệ sinh mặt mũi, chân tay cho trẻ sạch sẽ sau khi ăn cơm xong 				
Chơi, hoạt động theo ý	Rèn kỹ năng rửa	Hoạt động tại phòng	Cho trẻ làm quen	Dạy trẻ kỹ năng đi dép	Hoạt động học ở

thích	mặt cho trẻ	thư viện	với bài hát: Mừng sinh nhật		phòng máy tính
Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh cá nhân cho trẻ. Bình xét bé ngoan, cắm cờ cuối ngày. - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi về tình hình của trẻ trong ngày. - Kiểm tra điện nước trước khi ra về 				

SOẠN CHI TIẾT MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CHO CẢ TUẦN

1. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

a. Đón trẻ

- Cô đón trẻ vào lớp với thái độ niềm nở, vui vẻ, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định và trò chuyện về chủ đề
- Cô quan sát tình trạng sức khỏe cho trẻ để có biện pháp kịp thời

b. Chơi

- Hướng dẫn trẻ vào nhóm chơi, ổn định lớp, chuẩn bị cho các hoạt động ở trong ngày.

c. Điểm danh, báo ăn

- Điểm danh trẻ có mặt để báo ăn cho nhà bếp, ghi tên những trẻ vắng mặt để tìm hiểu lý do

d. Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài: “Nào cùng tập thể dục”

* Yêu cầu

- Trẻ biết tập các động tác theo hướng dẫn của cô
- Phát triển các cơ vận động cho trẻ
- Trẻ lắng nghe và vận động theo yêu cầu của cô

* Chuẩn bị: Vòng, gậy

* Tiến hành

+ Khởi động: Cô cho trẻ đi 1-2 vòng quanh sân

+ Trọng động: Bài tập phát triển chung

- Hô hấp: Hít vào thở ra

- Động tác tay: Hai tay lên cao, đưa ra trước, sang hai bên

- Động tác Lườn: Cúi người về phía trước

- Động tác chân: Bước chân ra trước, nhún chân về trước

- Động tác bật nhảy: Bật tách, khép chân

* Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng

+ Cách chơi: Cô cho trẻ kết đôi nắm tay nhau đọc bài đồng dao, làm động tác theo bài và cho trẻ chơi

+ Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng vào lớp

2. Hoạt động góc

a. Góc phân vai Đóng vai mẹ con, phòng khám, cửa hàng, siêu thị.

* Yêu cầu: Trẻ biết đóng vai mẹ con, phòng khám, cửa hàng, siêu thị.(Cả bạn trai và bạn gái cùng tham ra chơi).

- Trẻ thể hiện vai chơi tốt, phối hợp với bạn trai và bạn gái cùng chơi.

* Chuẩn bị:

- Đồ chơi, trang phục bác sỹ, mẹ con, siêu thị.

* Tiến hành:

- Cô giới thiệu nội dung góc chơi.(không phân biệt bạn trai và bạn gái).

- Cô cho trẻ nhận vai chơi.

- Cho trẻ chơi mẹ con, phòng khám, cửa hàng, siêu thị.

- Cô cho trẻ đổi vai chơi nếu trẻ muốn.

- Cô nhận xét góc chơi, cho trẻ cất dọn đồ chơi.

b. Góc xây dựng: Xây công viên, khu vui chơi giải trí.

* Yêu cầu:

- Trẻ biết xây công viên, khu du lịch, khu vui chơi giải trí.

- Rèn luyện sự khéo léo của đôi tay và óc sáng tạo.

* Chuẩn bị:

- Các loại khối hình học bằng gỗ, nhựa, bìa...

- Hình cây cối, hoa, cây cảnh.

* Tiến hành:

- Cô giới thiệu nội dung góc chơi. Cô cho trẻ nhận vai chơi.

- Cho trẻ xây dựng công viên, khu du lịch, khu vui chơi giải trí...

- Cô cho trẻ đổi vai chơi nếu trẻ muốn.

- Cô nhận xét góc chơi, cho trẻ cất dọn đồ chơi.

c. Góc học tập: Xem tranh ảnh, lô tô, họa báo, làm bộ sưu tập về các bộ phận cơ thể con người.

* Yêu cầu

- Trẻ biết xem tranh ảnh, lô tô, họa báo và làm bộ sưu tập về các bộ phận cơ thể con người.

* Chuẩn bị:

- Sách, tranh ảnh, lô tô, họa báo về các bộ phận cơ thể con người.

* Tiến hành:

- Cô giới thiệu nội dung góc chơi.

- Cô cho trẻ nhận vai chơi.

- Cho trẻ xem tranh ảnh, lô tô, họa báo, làm bộ sưu tập về các bộ phận cơ thể con người.

- Cô cho trẻ đổi vai chơi nếu trẻ muốn.
- Cô nhận xét góc chơi, giáo dục trẻ biết bảo vệ các bộ phận cơ thể của mình, cho trẻ cất dọn đồ chơi.

d. Góc tạo hình: Vẽ và tô màu các bộ phận trên cơ thể

* Yêu cầu

- Trẻ biết thực hiện theo hướng dẫn của cô và tạo ra được sản phẩm

* Chuẩn bị: Tranh chưa tô màu, sáp màu, đất nặn, giấy A4, băng con

* Tiến hành

- Thỏa thuận chơi: Cho trẻ chọn góc chơi, nhóm bạn cùng chơi...
- Quá trình chơi: Cho trẻ tự chọn hoạt động mà mình yêu thích. Có thể tô, vẽ về chủ đề. Cô gợi ý để trẻ thực hiện
- Kết thúc: Cho trẻ tự giới thiệu và nhận xét về sản phẩm của mình

e. Góc âm nhạc: Múa hát, chơi với các dụng cụ âm nhạc.

* Yêu cầu

- Trẻ hát đúng các bài hát về chủ đề, múa, vận động nhịp nhàng.

- Biết sử dụng các dụng cụ âm nhạc.

* Chuẩn bị: Dụng cụ âm nhạc, nhạc bài hát

* Tiến hành

- Trò chuyện với trẻ về các bài hát trong chủ đề, cho trẻ về góc hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề.
- Cho trẻ nói tên và biểu diễn bài hát, cô hát và biểu diễn cùng trẻ.
- Kết thúc: Nhận xét, động viên khuyến khích để trẻ mạnh dạn, tự tin, biểu diễn các bài hát

g. Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh

+ Yêu cầu: Trẻ biết tưới nước, nhổ cỏ, hái bỏ lá già, vàng cho cây

- Biết yêu quý cây xanh, hoa...

+ Chuẩn bị: Bộ đồ chơi chăm sóc cây.

+ Tiến hành

- Cô cho trẻ nhận vai chơi và cùng nhau cầm dụng cụ ra góc thiên nhiên của lớp mình.
- Cho trẻ quan sát các cây hoa, cho trẻ gọi tên của các loại hoa, màu sắc, mùi hương, hỏi trẻ cách chăm sóc cây. Cô hướng dẫn trẻ tưới, nhổ cỏ, nhặt bỏ lá vàng...
- Kết thúc cô nhận xét chung cho trẻ vào lớp vệ sinh chân tay sạch sẽ

3. Ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân

* Tổ chức cho trẻ ăn

+ Trước khi ăn: Cô kê bàn ghế và cho trẻ ngồi vào chỗ ngồi ngay ngắn, chuẩn bị khay, thìa, khăn ẩm để trong rổ, sau đó cô chia cơm đến cho từng trẻ.

+ Trong khi ăn

- Cô cho những trẻ chưa biết ăn thạo ngồi bàn riêng để tiện chăm sóc
- Trộn cơm với thức ăn mặn cho trẻ ăn trước, sau đó chan canh sau
- Quan sát động viên trẻ ăn hết suất giúp đỡ những trẻ chưa biết tự xúc ăn và những trẻ chưa chịu khó ăn, động viên trẻ ăn hết suất. Nhắc nhở trẻ ăn cẩn thận không bị rơi vãi cơm ra bàn, nếu rơi thì nhặt vào bát không rồi lau tay bằng khăn ướt.

+ Sau khi ăn

- Trẻ ăn xong cô hướng dẫn trẻ lau miệng, lau tay, cho trẻ tự bung cốc uống nước, hướng dẫn trẻ uống từ từ từng ngụm để không bị sặc hoặc đồ ướt áo.
- Nhắc nhở trẻ không đùa nhiều hoặc chạy nhảy sau khi ăn cơm. Cô dọn dẹp bàn ghế, lau nhà và cho trẻ lên giường đi ngủ.

* Tổ chức cho trẻ ngủ

+ Chuẩn bị cho trẻ ngủ

- Trước khi đi ngủ cô kê giường và hướng dẫn trẻ cùng chuẩn bị chỗ ngủ, nhắc trẻ đi vệ sinh, cởi bớt áo rồi tự đi đến chỗ ngủ, tắt bóng điện, đóng bớt cửa để giảm ánh sáng trong phòng ngủ.
- Không cho trẻ vận động quá mức trước khi ngủ, cô nhẹ nhàng dỗ trẻ hoặc hát ru cho trẻ ngủ.

+ Chăm sóc khi trẻ ngủ

- Phòng ngủ của trẻ nhiệt độ vừa phải, không quá nóng cũng không quá lạnh, đảm bảo mát về mùa hè, ấm về mùa đông. Giữ yên tĩnh khi trẻ ngủ, tránh những tiếng động mạnh làm trẻ giật mình. Trẻ dậy sớm cô dỗ cho trẻ ngủ tiếp
- Phân công cô trực để xử lý tình huống xảy ra khi trong giờ ngủ.

+ Chăm sóc khi trẻ thức dậy

- Trẻ nào thức giấc trước cô cho dậy trước, không dậy đồng loạt, trẻ yếu và có nhu cầu ngủ nhiều cho dậy sau cùng
- Sau khi ngủ dậy lau mặt cho trẻ tỉnh ngủ, cho trẻ đi vệ sinh, mở cửa để thông thoáng phòng và hướng dẫn trẻ thu dọn chỗ ngủ cùng cô.

* Vệ sinh cá nhân

- Vệ sinh da

+ Lau mặt: Lau mặt cho trẻ trước và sau khi ăn, sau khi ngủ dậy, khi mặt trẻ bị bẩn. Khi lau lau mặt trước, lau từ trong kéo ra phía đuôi mắt, dịch chuyển sao cho da mặt của trẻ luôn được tiếp xúc với phần khăn sạch. Trong quá trình lau mặt cho trẻ các thao tác cần nhẹ nhàng, tránh làm trẻ đau và sợ hãi, vừa lau mặt

cho trẻ cô vừa trò chuyện âu yếm với trẻ. Những trẻ bị bệnh ngoài ra cô lau cho trẻ sau cùng và giặt khăn mặt riêng để tránh lây sang bạn khác.

+ Lau tay, rửa tay: Rửa tay cho trẻ dưới vòi nước chảy, rửa tay cho trẻ bằng xà phòng theo 6 bước: Rửa cổ tay, mu bàn tay, kẽ tay, đầu ngón tay rồi rửa lòng bàn tay và ngón tay, xả thật sạch bằng xà phòng, rửa xong dùng khăn lau tay khô cho trẻ.

- Vệ sinh răng miệng

+ Hướng dẫn cha mẹ trẻ hàng ngày sau khi ngủ dậy lau miệng, lau răng cho trẻ bằng khăn sạch và nước muối loãng, tập cho trẻ súc miệng. Sau khi ăn nên cho trẻ uống nước.

+ Nên cho trẻ khám răng định kỳ để phát hiện sớm răng sâu và chữa kịp thời.

Không nên cho trẻ ăn quà vặt nhất là kẹo, bánh ngọt.

- Vệ sinh quần áo, giày dép

+ Không để trẻ mặc quần áo ẩm ướt, khi trẻ nôn, đại, tiểu tiện, mồ hôi ra nhiều cần thay cho trẻ. Cởi bớt áo cho trẻ khi trời nóng, mặc thêm khi trời lạnh.

+ Nhắc cha mẹ trẻ đem đủ quần áo cho trẻ khi cần thiết. Nên cho trẻ mặc quần áo bằng vải mềm, thấm mồ hôi. Nên cho trẻ đi giày dép vừa chân trẻ, mềm, mỏng, nhẹ, dễ cởi, có quai, đi lại dễ dàng.

4. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Cho trẻ chơi đồ chơi theo ý thích

- Vệ sinh cá nhân cho trẻ.

- Bình cờ: Cho trẻ hát bài: Hoa bé ngoan

- Cô nói cho trẻ biết để trở thành bé ngoan phải như thế nào?

- Nhận xét nhanh các bạn trong lớp và cho trẻ lên cắm cờ.

- Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình một ngày của trẻ

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NGÀY

Thứ hai ngày 12 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học. Thơ “Bé ơi”

1. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tác giả. Trẻ hiểu nội dung chính của bài thơ

- Trẻ đọc thuộc thơ rõ ràng, diễn cảm

- Rèn kỹ năng nghe hiểu, và trả lời được rõ ràng các câu hỏi của cô.

- Trẻ chú ý lắng nghe và hứng thú tích cực đọc thơ, tham gia các hoạt động. Biết vệ sinh thân thể của mình.

2. Chuẩn bị

- Lớp học sạch sẽ thoáng mát. Tranh minh họa thơ trên vi tính.

3. Tổ chức hoạt động

*** Hoạt động 1: Gây hứng thú**

- Cô cho trẻ vận động bài hát “Aramsamsam”

+ Cô và trẻ trò chuyện về bài hát.

- Cô giáo dục và hướng trẻ vào bài học

*** Hoạt động 2: Thơ: Bé ơi**

- Cô đọc lần 1: Đọc diễn cảm kết hợp cử chỉ

+ Giảng nội dung: “ Bài thơ muốn nhắc nhở các con phải biết giữ gìn vệ sinh thân thể không chạy nhảy, không chơi ngoài nắng, không nghịch bẩn, sau khi thức dậy và trước khi ăn phải vệ sinh sạch sẽ để có một cơ thể khỏe mạnh”

- Cô đọc lần 2: Đọc diễn cảm kết hợp tranh minh họa

+ Đàm thoại:

- Cô vừa đọc cho chúng mình nghe bài thơ gì? Của tác giả nào?
- Bài thơ khuyên chúng mình không nên làm gì?
- Khi trời nắng to chúng mình nên chơi ở đâu?
- Mỗi sáng ngủ dậy chúng mình phải làm gì để vệ sinh thân thể?
- Trước khi ăn cô thường cho chúng mình làm gì nhỉ?
- Hằng ngày các con đã làm được như thế chưa?

+ Trẻ đọc thơ:

- Cả lớp đọc thơ (2-3 lần). Tổ đọc thơ (2-3 lần)
- Nhóm trẻ đọc thơ (nhóm bạn trai, bạn gái...). Cá nhân trẻ đọc.

=> Cô quan sát trẻ đọc nhận xét, tuyên dương trẻ.

*** Hoạt động 3: Kết thúc**

- Cô cho lớp đọc lại bài thơ “Bé ơi”.

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc phân vai: Đóng vai mẹ con, phòng khám, siêu thị.
- Góc tạo hình: Vẽ và tô màu các bộ phận cơ thể.
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh.

IV. Chơi ngoài trời: Chơi trò chơi ở góc vận động

1. Yêu cầu

- Trẻ quan sát và biết chơi trò chơi ở khu phát triển vận động, đảm bảo an toàn, đoàn kết với bạn bè khi chơi. Khéo léo khi hoạt động
- Tham gia hứng thú vào hoạt động do cô tổ chức.

2. Chuẩn bị

- Địa điểm chơi là khu phát triển vận động sạch sẽ, bằng phẳng

3. Tiến hành

- Cho trẻ ra sân vào khu phát triển vận động
- Hỏi trẻ với đồ vật này con sẽ thực hiện những trò chơi và vận động gì?
- Cô hướng dẫn trẻ gọi tên, nêu công dụng của từng đồ chơi
- Hướng dẫn trẻ các đồ chơi đó có tác dụng như thế nào?
- Đồ chơi phát triển vận động giúp trẻ nâng cao sức khỏe, thể lực...
- Khi chơi chúng ta phải chú ý điều gì?
- Cô quan sát trẻ chơi, nhắc trẻ chơi đoàn kết, nhường nhịn với bạn
- Kết thúc: Cô nhận xét, tuyên dương trẻ và cho trẻ vệ sinh chân tay sạch sẽ.

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VII. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi hoạt động ở các góc: Trò chuyện về sở thích, khả năng của bé

1. Yêu cầu:

- Trẻ biết trò chuyện về những sở thích và khả năng riêng của bản thân.
- Có hứng thú tham gia hoạt động, biết yêu quý và bảo vệ cơ thể cơ thể mình.

2. Chuẩn bị:

- Không gian lớp sạch sẽ, gọn gàng, nội dung buổi trò chuyện.

3. Tiến hành:

- Cô trò chuyện, dẫn dắt trẻ.
- Cô cho trẻ nói về khả năng và sở thích của trẻ.
- Cho trẻ thể hiện khả năng và sở thích của bản thân như: vẽ, hát, nhảy múa...
- Cô quan sát, động viên những trẻ nhút nhát.
- Giáo dục trẻ: Mỗi người đều có sở thích và khả năng riêng của mình và các con đều có quyền được thể hiện khả năng, sở thích của mình trong cuộc sống.

VII. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

Thứ ba ngày 13 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học. Bé biết gì về cơ thể của mình?

1. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ nhận biết tên gọi và chức năng của một số bộ phận trên cơ thể.
- Trẻ biết được mối liên quan và tầm quan trọng của các bộ phận.
- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, ghi nhớ
- Biết giữ gìn vệ sinh, bảo vệ các bộ phận trên cơ thể của mình.

2. Chuẩn bị

- + Đồ dùng của cô
- Máy tính, hình ảnh một số bộ phận trên cơ thể.
- + Đồ dùng của trẻ
- Lô tô một số bộ phận cơ thể trò chơi mắt ai tinh?
- Mỗi trẻ 1 bức tranh vẽ các bộ phận cơ thể chưa tô màu, bút màu.

3. Tổ chức hoạt động

*Hoạt động 1: Gây hứng thú

- Cô và trẻ cùng vận động bài hát “ one little finger”.
- Trò chuyện và dẫn dắt trẻ vào bài học.

* Hoạt động 2: Cơ thể của bé

- Cô mở hình ảnh cơ thể bé có đầy đủ bộ phận.
- Cô vừa chỉ vừa cho trẻ gọi tên, trò chuyện về chức năng các bộ phận trên cơ thể.
- Cô giáo dục trẻ: Cơ thể mình là của mình người khác không có quyền động chạm vào các bộ phận trên riêng tư đó. Khi các con bị người khác động chạm thì phải kể ngay cho những người thân, nhất là kể cho mẹ hoặc cô giáo được biết, để mọi người cùng chăm sóc và bảo vệ các con an toàn. Đây cũng là quyền của các con được bảo vệ, chăm sóc và yêu thương.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý và giữ gìn vệ sinh và bảo vệ các bộ phận trên cơ thể mình.

* Hoạt động 3: Luyện tập

- + Trò chơi 1: Ai giỏi hơn?
- Cô chuẩn bị các câu đố về các bộ phận trên cơ thể người.
- Cô đọc câu đố và cho trẻ lắc xắc xô để giành phần trả lời.
- + Trò chơi 2: Dán các bộ phận cơ thể.
- Cô hướng dẫn trẻ cách thực hiện.
- Tổ chức cho trẻ thực hiện.
- + Kết thúc: Cho trẻ hát: "Bé khỏe bé ngoan" và chuyển hoạt động khác.

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc xây dựng: Xây công viên, khu vui chơi giải trí.
- Góc âm nhạc: Múa hát, chơi với các dụng cụ âm nhạc.
- Góc học tập: Xem tranh ảnh, lô tô, họa báo về các bộ phận cơ thể con người.

IV. Chơi ngoài trời: Quan sát bầu trời, cảm nhận thời tiết

TCDG: Lộn cầu vòng

Chơi tự do

1. Yêu cầu

- Trẻ nhận biết về thời tiết hôm đó
- Rèn luyện kỹ năng quan sát, phán đoán cho trẻ.

2. Chuẩn bị

- Địa điểm quan sát rộng rãi, thoáng đãng.

3. Tiến hành

* Hoạt động 1: Quan sát bầu trời, cảm nhận thời tiết

- Trò chuyện, gây hứng thú, giới thiệu bài.
- Bầu trời như thế nào? Cảnh vật ra sao? Con có dự báo gì về thời tiết hôm nay? Chúng mình phải làm gì để bảo vệ sức khỏe? Cô nói lại về thời tiết hôm đó để trẻ hiểu rõ hơn
- Cho trẻ quan sát trang phục đang mặc và giáo dục trẻ mặc phù hợp thời tiết để giữ gìn sức khỏe.

* Hoạt động 2: TCDG: Lộn cầu vòng

- Cô nêu cách chơi và hướng dẫn cho trẻ chơi 3-4 lần.
- Cô bao quát để trẻ chơi
- Cô nhận xét trẻ sau mỗi lần chơi
- Cho trẻ đổi bạn chơi rồi chơi tiếp

* Hoạt động 3: Chơi tự do trên sân với đồ chơi ngoài trời. Cô bao quát trẻ khi chơi

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VI. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Hoạt động tại phòng thư viện

1. Yêu cầu

- Trẻ biết đỡ sách, xem tranh, nhận biết, gọi tên được một số hình ảnh trong sách
- Giúp trẻ có thói quen gọn gàng, khi ngồi học bài
- Biết giữ gìn sách vở đồ dùng học tập

2. Chuẩn bị

- Phòng thư viện, các loại sách, truyện

3. Tiến hành

- Cô trò chuyện và hướng dẫn trẻ xuống phòng thư viện, cho trẻ ngồi ngay ngắn vào bàn, cho trẻ mở sách trò chuyện về nội dung bên trong sách
- Cô quan sát, hướng dẫn khi trẻ thực hiện

- Trẻ đọc một số hình ảnh trong sách, đoán tên chuyện
- Cô giáo dạy trẻ khi học phải cẩn thận không sẽ bị rách sách, cắt gọn gàng
- Kết thúc cô nhận xét, tuyên dương trẻ

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

Thứ tư ngày 14 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Bật tại chỗ

1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết tên bài tập, biết cách thực hiện bài tập bật tại chỗ người không ngã về phía trước, tiếp đất nhẹ nhàng bằng mũi bàn chân theo sự hướng dẫn của cô giáo.
- Trẻ có kỹ năng khéo léo, giữ thăng bằng cơ thể và tiếp đất bằng mũi bàn chân nhẹ nhàng.
- Trẻ tích cực tham gia hoạt động, có ý thức kỷ luật, tinh thần đoàn kết với bạn. Giáo dục trẻ giữ gìn nét đẹp trong văn hóa truyền thống của dân tộc.

2. Chuẩn bị

- Sân tập rộng rãi thoáng mát, vạch chuẩn, nhạc các bài hát.

3. Tổ chức hoạt động

*** Hoạt động 1. Gây hứng thú**

- Cô trò chuyện cùng trẻ về lợi ích của việc tập thể dục.

=> Cô giáo dạy trẻ phải thường xuyên tập luyện thể dục để cơ thể luôn được khỏe mạnh.

*** Hoạt động 2: Khởi động**

- Cho trẻ thực hiện các kiểu đi: đi bằng gót chân, đi bằng mũi chân, đi thường, đi nhanh, chậm... sau đó về đứng thành 2 hàng ngang.

*** Hoạt động 3: Trọng động:**

+ BTPTC:

- ĐT tay: Tay đưa ra phía trước, ra sau, lên cao sau đó hạ xuống.

- ĐT chân: Hai tay đưa sang ngang sau đó đưa ra phía trước khụy gối.
- ĐT bụng: Chân rộng bằng vai, hai tay đưa lên cao, cúi gập người xuống.
- ĐT bật: Bật chụm tách chân.
- + VĐCB: Bật tại chỗ
- Cô giới thiệu tên bài tập và làm mẫu 1- 2 lần.
- Lần 1: Cô làm mẫu không giải thích.
- Lần 2: kết hợp với giải thích động tác: Từ đầu hàng, cô đi tới vạch xuất phát. Khi có hiệu lệnh “chuẩn bị” cô chống hông cả hai tay và hai chân đứng thẳng. Khi có hiệu lệnh “bật”, mắt cô nhìn thẳng về phía trước, đồng thời chân hơi khụy gối, nhún bật cao, bàn chân chạm đất nhẹ nhàng. Sau đó cô đi về cuối hàng.
- + Trẻ thực hiện:
- Cô cho 1-2 trẻ thực hiện mẫu
- Cho cả lớp lần lượt thực hiện.
- Cho trẻ thi đua theo tổ.
- Khi trẻ thực hiện bài tập VĐCB cô quan sát hướng dẫn trẻ tập cô chú ý sửa sai cho trẻ.
- Các con vừa làm gì vậy?
- => Giáo dục: Hàng ngày phải luyện tập thể dục cho người khỏe mạnh.
- +Trò chơi VĐ: Bóng tròn to
- Cô nêu cách chơi và luật chơi.
- Cho trẻ chơi 2 – 3 lần. Cô quan sát
- * Hoạt động 3: Hồi tĩnh
- Cô cho trẻ làm những chú chim bay nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân.
- + Kết thúc:
- Cô nhận xét khuyến khích, tuyên dương trẻ cho chuyển sang hoạt động khác.

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc phân vai: Đóng vai mẹ con, cửa hàng siêu thị.
- Góc tạo hình: Vẽ và tô màu các bộ phận cơ thể.
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh.

IV. Chơi ngoài trời: Chơi TCDG: Rồng rắn lên mây

Chơi tự do

1. Yêu cầu

- Trẻ biết cách chơi trò chơi theo hướng dẫn của cô
- Nhanh nhẹn trong quá trình hoạt động
- Chơi sôi nổi nhưng không xô đẩy bạn

2. Chuẩn bị

- Địa điểm chơi và quan sát sạch sẽ an toàn cho trẻ hoạt động

3. Tiến hành

- Cho trẻ ra sân, cô và trẻ trò chuyện về các trò chơi mà trẻ được chơi
- Cô giới thiệu trò chơi rồng rắn lên mây và cho trẻ chơi
- Cô bao quát trẻ để mọi trẻ được tham gia
- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết
- Sau khi trẻ chơi trò chơi cô cho trẻ chơi theo ý thích của trẻ
- Cô bao quát trẻ khi chơi

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VII. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Cho trẻ làm quen với bài hát: Mừng sinh nhật

1. Yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả. Trẻ thuộc bài hát
- Có kĩ năng biểu diễn khi thể hiện bài hát.

2. Chuẩn bị

- Bài hát cô và mẹ, ti vi, loa

3. Tiến hành

- Trò chuyện về chủ đề. Giới thiệu bài hát.
- Cô hát theo nhạc bài hát và nói tên bài hát, tên tác giả.
- Cô hát lần 2: Vận động theo nhịp bài hát.
- Bài hát nói về ngày sinh nhật của mỗi chúng ta, mỗi năm có một ngày sinh nhật. Ngày sinh nhật đó đẹp như những đóa hoa, những khúc tình ca. Và cuộc đời sẽ thêm tươi đẹp hơn vì những đóa hoa và những khúc ca.
- Cô khuyến khích động viên trẻ hát.

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

3. Kiến thức, kĩ năng của trẻ

.....

.....

Thứ năm ngày 15 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Nhận biết phía trên, dưới, phía trước – phía sau của bản thân

1. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết nhận biết phía trên, dưới, phía trước – phía sau của bản thân
- Rèn kỹ năng đếm, ghi nhớ, kỹ năng hoạt động nhóm cho trẻ
- Giáo dục trẻ biết chờ đến lượt, biết lắng nghe học và chơi đoàn kết

2. Chuẩn bị

- Tranh minh họa các tư thế (bé đứng, phía trước – sau, trên – dưới).
- Một số đồ vật nhỏ: quả bóng, cái mũ, cái ghế.
- Nhạc bài hát vui nhộn để khởi động.

3. Tổ chức hoạt động

* Hoạt động 1: Ổn định trò chuyện với trẻ

- Cô cho trẻ hát, vận động theo nhạc bài: “*Đầu, vai, gối, chân*”.
- Trò chuyện: “Các con vừa chạm vào đầu, vào gối, vậy đầu ở phía nào so với gối nhỉ?” - Cô dẫn, gợi mở khái niệm trên – dưới.

* Hoạt động 2: Nhận biết phía trên, dưới, phía trước – phía sau của bản thân

- Khám phá trên – dưới, cô đội mũ lên đầu, hỏi: “Cái mũ ở đâu so với đầu?” (phía trên).
- Đặt quả bóng dưới chân: “Quả bóng ở đâu so với bạn nhỏ?(phía dưới).
- Cho trẻ thực hành: đặt tay lên đầu, chạm tay xuống chân, nhắc: “tay ở trên đầu, tay ở dưới chân.”
- Khám phá trước, sau, cô đứng trước mặt trẻ: “Cô ở đâu so với con?” (phía trước).
- Cho một trẻ đứng quay lưng: “Bạn Nam ở đâu so với các bạn?” (phía sau).
- Tổ chức cho cả lớp thực hành đứng thành hàng, nhận xét bạn phía trước, phía sau.

* Hoạt động 2: Trò chơi củng cố

+ Trò chơi 1 “Làm theo hiệu lệnh”:

- Cô nói: “Đặt tay lên phía trên đầu”, “Chạm chân xuống phía dưới”, “Nhìn ra phía trước”, “Vỗ tay ra sau lưng”, trẻ làm theo.

+ Trò chơi 2 “Ai nhanh hơn”: trẻ chia nhóm, cô hô hiệu lệnh, nhóm nào làm đúng và nhanh sẽ thắng.

+ Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc phân vai: Đóng vai mẹ con, phòng khám, cửa hàng.
- Góc âm nhạc: Múa hát, chơi với các dụng cụ âm nhạc.

- Góc học tập: Làm bộ sưu tập về các bộ phận cơ thể con người.

IV. Chơi ngoài trời: HĐTN: Làm đồ chơi từ nguyên liệu sẵn có ở địa phương

TCDG: Ròng rần lên mây

Chơi tự do.

1. Yêu cầu.

- Trẻ biết sử dụng một số đồ dùng, vật liệu từ thiên nhiên để làm đồ chơi
- Trẻ chơi đoàn kết với bạn

2. Chuẩn bị.

- Sân bãi sạch sẽ
- Một số vật liệu tự nhiên: lá mít, chổi, que, cồng sắn...

3. Tiến hành.

- * Hoạt động 1: HĐTN: Làm đồ chơi từ vật liệu thiên nhiên.
- Cô và trẻ trò chuyện về những vật liệu thiên nhiên (các loại lá, cồng sắn...)
- Với những đồ vật này có thể làm được đồ chơi gì?
- Kể tên và nêu ý tưởng về 1 số đồ chơi bé muốn làm.
- Cô và trẻ cùng làm đồ chơi.
- Cho trẻ làm theo ý thích của mình.
- Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ
- Cho trẻ mang sản phẩm trưng bày ở góc
- *Hoạt động 2: TCDG: Ròng rần lên mây
- Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi sau đó cho trẻ chơi 3-4 lần
- Cô nhận xét sau mỗi lần chơi.
- * Hoạt động 3: Chơi tự do.
- Cô bao quát để trẻ chơi tự do an toàn.

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VI. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Dạy trẻ kỹ năng đi dép

1. Yêu cầu

- Trẻ biết bên phải bên trái, biết đi dép đúng chân
- Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ, giữ gìn vệ sinh cá nhân

2. Chuẩn bị

- Dép của cô và trẻ
- Nước rửa tay, khăn lau

3. Tiến hành

- Cô trò chuyện với trẻ những đồ dùng cá nhân của trẻ, hỏi trẻ có những đồ dùng cá nhân nào?
- Cô đồ trẻ về đôi dép. Cho trẻ quan sát dép của mình và nói được tại sao lại phải đeo dép
- Cô hướng dẫn trẻ cách đeo dép đúng, cho trẻ đeo dép của mình
- Kết thúc: Cô nhận xét động viên, khen trẻ sau đó cho trẻ vệ sinh sạch sẽ

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

Thứ sáu ngày 16 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Hát: Cái mũi

1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả và biết nội dung bài hát; thuộc lời và thuộc giai điệu bài hát.
- Trẻ biết kết hợp nhún nhảy theo nhịp bài hát và biết cách chơi trò chơi âm nhạc.
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi.

2. Chuẩn bị

Nhạc bài hát, mũ chóp.

3. Tổ chức hoạt động

*** Hoạt động 1: Gây hứng thú**

- Cô cho trẻ ngồi xung quanh, cho trẻ nhắm mắt lại và ngửi mùi cam
- Sau đó, cô hỏi trẻ các con vừa ngửi được mùi hương gì? Và nhờ cái gì mà các con ngửi thấy được?
- Các con nghe cô đó nhé “Cái gì trên mặt của ta, giúp ta hít thở ngửi hoa thơm lừng” - Đó là cái gì vậy các con?

*** Hoạt động 2: Hát bài “Cái mũi”**

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả

- Các con ơi! Chú Hoàng Long có một bài hát cũng nói về chiếc mũi của chúng ta.
- Các con có biết bài hát gì không?
- Đó là bài hát “Cái mũi” đấy. Bây giờ chúng mình cùng nghe cô hát bài hát này nhé.
- Cô hát lần 1: Hát không nhạc
- Cô vừa hát cho cả lớp nghe bài hát gì?
- Bài hát do ai sáng tác?
- Cô hát lần 2: Kết hợp với nhạc
- Cô vừa hát cho cả lớp nghe bài hát gì?
- Bài hát do ai sáng tác?
- Bài hát nói về cái gì?
- Cái mũi dùng để làm gì?

+ Giảng nội dung bài hát: Mỗi chúng ta đều có một chiếc mũi và chiếc mũi đó được dùng để thở và ngửi hương thơm khi có gió mang đến.

- Chúng mình có muốn thể hiện bài hát này thật hay cùng với cô không?
- Cô cho trẻ hát cùng cô 2 – 3 lần
- Cho thi đua giữa các tổ
- Gọi nhóm lên hát
- Cá nhân trẻ hát
- Khi trẻ hát cô chú ý sửa sai cho trẻ

+ Nghe hát “Thật đáng chê”

Lần 1: Cô hát trên nền nhạc kết hợp minh họa cử chỉ

- Cô vừa hát bài hát gì?
- Của tác giả nào?
- Bài hát nói về điều gì? Cô trò chuyện và giáo dục trẻ qua nội dung bài hát.

Lần 2: Cho trẻ nghe hát trên nền nhạc kết hợp minh họa cử chỉ, cô khuyến khích trẻ hưởng ứng bài hát cùng cô.

- Cô động viên, khen ngợi trẻ
- * Hoạt động 3: Trò chơi ÂN: " Tai ai tinh"
- Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi cho trẻ nghe.
- Tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần.
- Cô động viên, khuyến khích trẻ chơi.

* Kết thúc: Cho trẻ hát bài “Cái mũi” và chuyển sang hoạt động khác

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc phân vai: Đóng vai mẹ con, phòng khám.
- Góc xây dựng: Xây công viên, khu vui chơi giải trí.
- Góc âm nhạc: Múa hát, chơi với các dụng cụ âm nhạc.

IV. Chơi ngoài trời: Vẽ tự do trên sân trường

TCVĐ: Mèo đuổi chuột

Chơi tự do

1. Yêu cầu:

- Trẻ biết vẽ bằng phấn trên sân trường
- Trẻ biết vẽ sáng tạo theo gợi ý của cô: Vẽ trang phục, vẽ một số bộ phận trên cơ thể....

2 Chuẩn bị:

- Sân rộng ,sạch và thoáng mát,Phấn vẽ

3. Tiến hành:

* Hoạt động 1: Vẽ tự do trên sân trường.

- Cô đặt 1 số câu hỏi để trẻ trả lời
- Các con thấy thời tiết hôm nay như thế nào?
- Cô và chúng mình cùng nhau hát bài hát “Đôi mắt xinh”.
- Các con vừa hát bài hát gì?
- Hôm nay cô cho các con vẽ tự do bằng phấn trên sân trường các con có thích không.
- Cô hỏi trẻ.
- Con thích vẽ gì?
- Con vẽ như thế nào?
- Con vẽ gì trước?
- Sau đó con vẽ thêm gì nữa?
- Cô chia phấn cho trẻ vẽ cô bao quát chung, cô gợi ý cho trẻ vẽ về một số bộ phận trên cơ thể như: mắt miệng tai bàn tay, in bàn chân....
- Cô nhận xét chung ,động viên khuyến khích trẻ.

Giáo dục: Trẻ biết giữ gìn các bộ phận trên cơ thể, Rửa tay thường xuyên bằng xà phòng duowis vôi nước sạch.

* Hoạt động 2: TCVĐ: Mèo đuổi chuột

- Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi cho trẻ nghe
- Cách chơi:Cô cho cả lớp nắm tay nhau thành vòng tròn một bạn là mèo ,một bạn là chuột khi có hiệu lệnh “bắt đầu” thì bạn là chuột chạy nhanh qua tay các bạn còn bạn là mèo chạy thật nhanh để bắt được bạn chuột.

Luật chơi :Khi bạn mèo bắt được bạn chuột thì bạn chuột phải nhảy lò cò.

- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần cô bao quát động viên trẻ khuyến khích trẻ chơi .

* Hoạt động 3: Chơi tự do.

- Cô cho trẻ chơi tự do với đồ chơi ngoài trời.
- Nhắc nhở trẻ trong khi chơi phải đoàn kết với các bạn
- Cô hướng dẫn trẻ chơi ,bao quát chung chú ý đến sự an toàn của trẻ.

- Trước khi cho trẻ vào lớp cô kiểm tra sĩ số trẻ đầy đủ.

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VII. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Trẻ hoạt động ở phòng máy tính

1. Yêu cầu

- Trẻ nhận biết thiết bị: màn hình, chuột...
- Trẻ ghi nhớ, hình dung khi trẻ quan sát máy tính
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn máy tính, khi học xong phải để gọn gàng

2. Chuẩn bị

- Máy tính

3. Tiến hành.

- Cô cho trẻ xuống phòng máy tính cho trẻ quan sát, màn hình, chuột...
- Cô giới thiệu nội dung bài học, màn hình dùng để làm gì? Chuột dùng để làm gì? Cô sử dụng cho trẻ quan sát, giới thiệu với trẻ
- Cô cho trẻ thao tác với chuột, màn hình hiện lên
- Cô giáo dục trẻ khi chúng mình học phải nhẹ nhàng, biết giữ gìn bảo vệ máy tính, cất gọn gàng khi chúng mình học xong.
- Kết thúc cô nhận xét tuyên dương trẻ

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

LỚP MG 3A2

CHỦ ĐỀ 2: BẢN THÂN

Thời gian thực hiện: 3 tuần Từ 05/10 đến 23/10/2026

Kế hoạch tuần II: Cơ thể của bé ?

Thời gian thực hiện: 12/10 - 16/10/2026

Thứ Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
--------------------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------

Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, TDS	- Cô đón trẻ nhẹ nhàng, nhắc trẻ chào hỏi cất đồ dùng gọn gàng vào nơi quy định. Trò chuyện với trẻ về lớp học của bé - Thẻ dực buổi sáng: Tập kết hợp bài: Mời bạn ăn				
Hoạt động học	Bé lớn lên như thế nào?	Bật tại chỗ	Nhận biết phía trên, dưới, phía trước - phía sau của bản thân	Đọc thơ: Thỏ bông bị ốm	Dạy hát, vận động bài hát “Cái mũi”
Chơi, hoạt động ở các góc	- Góc phân vai: Đóng vai mẹ con, phòng khám, cửa hàng, siêu thị. - Góc xây dựng: Xây công viên, khu du lịch, khu vui chơi giải trí. - Góc nghệ thuật: In và tô màu bàn tay của bé. Hát, đọc thơ về chủ đề - Góc học tập: Xem tranh ảnh, lô tô, họa báo, làm bộ sưu tập về các bộ phận cơ thể con người. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh.				
Chơi ngoài trời	- Trò chuyện về cơ thể bé - TCDG: Lộn cầu vòng - Chơi tự do	- Chơi trò chơi ở góc vận động	- Quan sát bầu trời, cảm nhận thời tiết - Chơi tự do	- Chơi ở khu vườn cỏ tích	- Trải nghiệm với cát - Trò chơi: Vận chuyển cát - Chơi tự do
Ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân	- Cho trẻ ăn đúng giờ, động viên trẻ ăn ngon miệng, ăn hết suất. - Cho trẻ ngủ đúng giờ, ngủ ngon giấc. - Vệ sinh mặt mũi, chân tay cho trẻ sạch sẽ sau khi ăn cơm xong				
Chơi, hoạt động theo ý thích	Trò chuyện về sở thích, khả năng của bé	Tạo hình : Nặn các loại quả bé thích	Cho trẻ làm quen với bài hát: Cô và mẹ	Hoạt động tại phòng thư viện	TC về ngày PNVN (20/10)
Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	- Vệ sinh cá nhân cho trẻ. Bình xét bé ngoan, cắm cờ cuối ngày. - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi về tình hình của trẻ trong ngày. - Kiểm tra điện nước trước khi ra về				

SOẠN CHI TIẾT MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CHO CẢ TUẦN

1. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thẻ dực sáng

a. Đón trẻ

- Cô đón trẻ vào lớp với thái độ niềm nở, vui vẻ, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định và trò chuyện về chủ đề
- Cô quan sát tình trạng sức khỏe cho trẻ để có biện pháp kịp thời

b. Chơi

- Hướng dẫn trẻ vào nhóm chơi, ổn định lớp, chuẩn bị cho các hoạt động ở trong ngày.

c. Điểm danh, báo ăn

- Điểm danh trẻ có mặt để báo ăn cho nhà bếp, ghi tên những trẻ vắng mặt để tìm hiểu lý do

d. Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài: “Mời bạn ăn”

* Yêu cầu

- Trẻ biết tập các động tác theo hướng dẫn của cô

- Phát triển các cơ vận động cho trẻ

- Trẻ lắng nghe và vận động theo yêu cầu của cô

* Chuẩn bị: Vòng, gậy

* Tiến hành

+ Khởi động: Cô cho trẻ đi 1-2 vòng quanh sân

+ Trọng động: Bài tập phát triển chung

- Hô hấp: Hít vào thở ra

- Động tác tay: Hai tay lên cao, đưa ra trước, sang hai bên

- Động tác Lườn: Cúi người về phía trước

- Động tác chân: Bước chân ra trước, nhún chân về trước

- Động tác bật nhảy: Bật tách, khép chân

* Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng

+ Cách chơi: Cô cho trẻ kết đôi nắm tay nhau đọc bài đồng dao, làm động tác theo bài và cho trẻ chơi

+ Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng vào lớp

2. Hoạt động góc

a. Góc phân vai: Đóng vai mẹ con, phòng khám, cửa hàng, siêu thị.

* Yêu cầu

+ Trẻ biết đóng vai mẹ con, phòng khám, cửa hàng, siêu thị.(Cả bạn trai và bạn gái cùng tham ra chơi).

+ Trẻ thể hiện vai chơi tốt, phối hợp với bạn trai và bạn gái cùng chơi.

* Chuẩn bị

+ Đồ chơi, trang phục bác sỹ, mẹ con, siêu thị.

* Tiến hành

- Cô giới thiệu nội dung góc chơi.(không phân biệt bạn trai và bạn gái).

- Cô cho trẻ nhận vai chơi.

- Cho trẻ chơi mẹ con, phòng khám, cửa hàng, siêu thị.

- Cô cho trẻ đổi vai chơi nếu trẻ muốn.

- Cô nhận xét góc chơi, cho trẻ cất dọn đồ chơi.

b. Góc xây dựng: Xây công viên, khu du lịch, khu vui chơi giải trí.

* Yêu cầu

+ Trẻ biết xây công viên, khu du lịch, khu vui chơi giải trí.

+ Rèn luyện sự khéo léo của đôi tay và óc sáng tạo.

* Chuẩn bị

+ Các loại khối hình học bằng gỗ, nhựa, bìa...

+ Hình cây cối, hoa, cây cảnh.

* Tiến hành

- Cô giới thiệu nội dung góc chơi.

- Cô cho trẻ nhận vai chơi.

- Cho trẻ xây dựng công viên, khu du lịch, khu vui chơi giải trí...

- Cô cho trẻ đổi vai chơi nếu trẻ muốn.
- Cô nhận xét góc chơi, cho trẻ cất dọn đồ chơi.

c. Góc nghệ thuật: In và tô màu bàn tay của bé. Hát, đọc thơ về chủ đề

***Yêu cầu**

- Trẻ biết in và tô màu bàn tay của bé, Hát đọc thơ về chủ đề

*** Chuẩn bị**

- Giấy , màu

*** Tiến hành**

- Cô giới thiệu nội dung góc chơi.
- Cô cho trẻ nhận vai chơi.
- Cho trẻ in và tô màu bàn tay của bé, Hát đọc thơ về chủ đề
- Cô cho trẻ đổi vai chơi nếu trẻ muốn.
- Cô nhận xét góc chơi, giáo dục trẻ biết bảo vệ các bộ phận cơ thể của mình, cho trẻ cất dọn đồ chơi.

d. Góc học tập: Xem tranh ảnh, lô tô, họa báo, làm bộ sưu tập về các bộ phận cơ thể con người.

*** Yêu cầu**

- Trẻ biết xem tranh ảnh, lô tô, họa báo và làm bộ sưu tập về các bộ phận cơ thể con người.

*** Chuẩn bị**

- Sách, tranh ảnh, lô tô, họa báo về các bộ phận cơ thể con người.

*** Tiến hành**

- Cô giới thiệu nội dung góc chơi.
- Cô cho trẻ nhận vai chơi.
- Cho trẻ xem tranh ảnh, lô tô, họa báo, làm bộ sưu tập về các bộ phận cơ thể con người.
- Cô cho trẻ đổi vai chơi nếu trẻ muốn.
- Cô nhận xét góc chơi, giáo dục trẻ biết bảo vệ các bộ phận cơ thể của mình, cho trẻ cất dọn đồ chơi.

g. Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh

+ Yêu cầu

- Trẻ biết tưới nước, nhổ cỏ, hái bỏ lá già, vàng cho cây
- Biết yêu quý cây xanh, hoa...

+ Chuẩn bị

- Bộ đồ chơi chăm sóc cây.

+ Tiến hành

- Cô cho trẻ nhận vai chơi và cùng nhau cầm dụng cụ ra góc thiên nhiên của lớp mình.
- Cho trẻ quan sát các cây hoa, cho trẻ gọi tên của các loại hoa, màu sắc, mùi hương, hỏi trẻ cách chăm sóc cây. Cô hướng dẫn trẻ tưới, nhổ cỏ, nhặt bỏ lá vàng...
- Kết thúc cô nhận xét chung cho trẻ vào lớp vệ sinh chân tay sạch sẽ

3. Ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân

*** Tổ chức cho trẻ ăn**

- + Trước khi ăn: Cô kê bàn ghế và cho trẻ ngồi vào chỗ ngồi ngay ngắn, chuẩn bị khay, thìa, khăn ẩm để trong rổ, sau đó cô chia cơm đến cho từng trẻ.

+ Trong khi ăn

- Cô cho những trẻ chưa biết ăn thào ngồi bàn riêng để tiện chăm sóc
- Trộn com với thức ăn mặn cho trẻ ăn trước, sau đó chan canh sau
- Quan sát động viên trẻ ăn hết suất giúp đỡ những trẻ chưa biết tự xúc ăn và những trẻ chưa chịu khó ăn, động viên trẻ ăn hết suất. Nhắc nhở trẻ ăn cẩn thận không bị rơi vãi com ra bàn, nếu rơi thì nhặt vào bát không rồi lau tay bằng khăn ướt.

+ Sau khi ăn

- Trẻ ăn xong cô hướng dẫn trẻ lau miệng, lau tay, cho trẻ tự bưng cốc uống nước, hướng dẫn trẻ uống từ từ từng ngụm để không bị sặc hoặc đổ ướt áo.
- Nhắc nhở trẻ không đùa nhiều hoặc chạy nhảy sau khi ăn com. Cô dọn dẹp bàn ghế, lau nhà và cho trẻ lên giường đi ngủ.

* Tổ chức cho trẻ ngủ

+ Chuẩn bị cho trẻ ngủ: Trước khi đi ngủ cô kê giường và hướng dẫn trẻ cùng chuẩn bị chỗ ngủ, nhắc trẻ đi vệ sinh, cởi bớt áo rồi tự đi đến chỗ ngủ, tắt bóng điện, đóng bớt cửa để giảm ánh sáng trong phòng ngủ.

- Không cho trẻ vận động quá mức trước khi ngủ, cô nhẹ nhàng dỗ trẻ hoặc hát ru cho trẻ ngủ.

+ Chăm sóc khi trẻ ngủ

- Phòng ngủ của trẻ nhiệt độ vừa phải, không quá nóng cũng không quá lạnh, đảm bảo mát về mùa hè, ấm về mùa đông. Giữ yên tĩnh khi trẻ ngủ, tránh những tiếng động mạnh làm trẻ giật mình. Trẻ dậy sớm cô dỗ cho trẻ ngủ tiếp

- Phân công cô trực để xử lý tình huống xảy ra khi trong giờ ngủ.

+ Chăm sóc khi trẻ thức dậy

- Trẻ nào thức giấc trước cô cho dậy trước, không dậy đồng loạt, trẻ yếu và có nhu cầu ngủ nhiều cho dậy sau cùng
- Sau khi ngủ dậy lau mặt cho trẻ tỉnh ngủ, cho trẻ đi vệ sinh, mở cửa để thông thoáng phòng và hướng dẫn trẻ thu dọn chỗ ngủ cùng cô.

* Vệ sinh cá nhân

- Vệ sinh da

+ Lau mặt: Lau mặt cho trẻ trước và sau khi ăn, sau khi ngủ dậy, khi mặt trẻ bị bẩn. Khi lau lau mặt trước, lau từ trong kéo ra phía đuôi mắt, dịch chuyển sao cho da mặt của trẻ luôn được tiếp xúc với phần khăn sạch. Trong quá trình lau mặt cho trẻ các thao tác cần nhẹ nhàng, tránh làm trẻ đau và sợ hãi, vừa lau mặt cho trẻ cô vừa trò chuyện âu yếm với trẻ. Những trẻ bị bệnh ngoài da cô lau cho trẻ sau cùng và giặt khăn mặt riêng để tránh lây sang bạn khác.

+ Lau tay, rửa tay: Rửa tay cho trẻ dưới vòi nước chảy, rửa tay cho trẻ bằng xà phòng theo 6 bước: Rửa cổ tay, mu bàn tay, kẽ tay, đầu ngón tay rồi rửa lòng bàn tay và ngón tay, xả thật sạch bằng xà phòng, rửa xong dùng khăn lau tay khô cho trẻ.

- Vệ sinh răng miệng

+ Hướng dẫn cha mẹ trẻ hàng ngày sau khi ngủ dậy lau miệng, lau răng cho trẻ bằng khăn sạch và nước muối loãng, tập cho trẻ súc miệng. Sau khi ăn nên cho trẻ uống nước.

+ Nên cho trẻ khám răng định kỳ để phát hiện sớm răng sâu và chữa kịp thời. Không nên cho trẻ ăn quà vặt nhất là kẹo, bánh ngọt.

- Vệ sinh quần áo, giày dép

- + Không để trẻ mặc quần áo ẩm ướt, khi trẻ nôn, đại, tiểu tiện, mồ hôi ra nhiều cần thay cho trẻ. Cởi bớt áo cho trẻ khi trời nóng, mặc thêm khi trời lạnh.
- + Nhắc cha mẹ trẻ đem đủ quần áo cho trẻ khi cần thiết. Nên cho trẻ mặc quần áo bằng vải mềm, thấm mồ hôi. Nên cho trẻ đi giày dép vừa chân trẻ, mềm, mỏng, nhẹ, dễ cởi, có quai, đi lại dễ dàng.

4. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Cho trẻ chơi đồ chơi theo ý thích
- Vệ sinh cá nhân cho trẻ.
- Bình cò: Cho trẻ hát bài: Hoa bé ngoan
- Cô nói cho trẻ biết để trở thành bé ngoan phải như thế nào?
- Nhận xét nhanh các bạn trong lớp và cho trẻ lên cầm cò.
- Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình một ngày của trẻ

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NGÀY

Thứ hai ngày 12 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Bé lớn lên như thế nào?

1. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ nhận biết tên gọi và chức năng của một số bộ phận trên cơ thể.
- Trẻ biết được mối liên quan và tầm quan trọng của các bộ phận
- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, ghi nhớ
- Đoàn kết, vui vẻ, biết giúp đỡ mọi người.
- Biết giữ gìn vệ sinh, bảo vệ các bộ phận trên cơ thể của mình.

2. Chuẩn bị

- + Đồ dùng của cô
- Máy tính, hình ảnh một số bộ phận trên cơ thể.
- + Đồ dùng của trẻ
- Lô tô một số bộ phận cơ thể trò chơi mắt ai tinh?
- Mỗi trẻ 1 bức tranh vẽ các bộ phận cơ thể chưa tô màu, bút màu.

3. Tổ chức hoạt động

***Hoạt động 1: Gây hứng thú:**

- Cô mở 1 đoạn tiếng khóc của em bé. Hỏi trẻ đó là gì?
- Khi em bé chào đời thường là hay khóc. Vậy các con có muốn biết em bé trong bụng mẹ trông như thế nào không?

***Hoạt động 2: Bé lớn lên thế nào?**

- Cô cho trẻ xem đoạn video về 1 số hình ảnh em bé trong bụng mẹ
- Giới thiệu: Các con vừa được xem hình ảnh em bé trong bụng mẹ rồi. Vậy các con có nhận xét gì về những hình ảnh đó nào?
- Để biết được khi sinh ra, em bé lớn lên như thế nào thì hôm nay chúng mình cùng tìm hiểu nhé.
- Chúng mình cùng chơi một trò chơi, đó là trò chơi “Ai thông minh hơn” để kiểm tra xem các bạn đã có hiểu biết gì về vấn đề hôm nay chúng ta tìm hiểu nhé.
- Chia trẻ thành 3 nhóm. Mỗi nhóm nhận các bảng hình về các giai đoạn lớn lên của bé. Mỗi nhóm sẽ tự thảo luận và sắp xếp theo quá trình lớn lên của em bé mà trẻ cho là đúng. Thời gian là một đoạn nhạc.

- Giành thời gian cho trẻ thảo luận và sắp xếp.
- Mời đại diện từng nhóm đứng lên kể về sự hiểu biết của nhóm mình về quá trình lớn lên của bé.
- Cô chính xác và hệ thống lại các điều trẻ kể. Vậy để xem kết quả của các nhóm có đúng hay không cô mời chúng mình xem đoạn hình ảnh để xem bé lớn lên như thế nào nhé.
- Cô và trẻ cùng kiểm tra kết quả.
- Vậy bây giờ chúng mình đã biết quá trình lớn lên của một em bé như thế nào rồi. Giáo dục chúng mình hãy yêu thương quan tâm nghe lời mẹ nhiều hơn vì mẹ đã vất vả khó nhọc sinh ra và nuôi chúng ta không lớn nhé. Và để thể hiện tình cảm cho mẹ thì chúng mình cùng cô hát vang bài hát “Múa cho mẹ xem” nào.
- Em bé còn nằm trong bụng mẹ gọi là gì? Em bé vừa mới chào đời được gọi là gì? - So sánh hai hình ảnh em bé trong bụng mẹ và em bé chào đời (thai nhi và sơ sinh).
- + Hai bức tranh này là hai hình ảnh về em bé. Hai giai đoạn này có gì giống và nhau?
- Mở rộng: Khi em bé ra đời sẽ có nhiều giai đoạn phát triển ví dụ như khi đi học trẻ sẽ học từ nhà trẻ,..rồi đến lớp 4 tuổi như các con hết lớp 5 tuổi rồi vào lớp 1

***Hoạt động 3: Cùng cố**

- Cho các nhóm mang tranh về đóng thành album sách bé lớn lên như thế nào. Cho trẻ sắp xếp đúng cô giúp trẻ bám cố định.
- Cho trẻ chơi trò bắt trước vận động của em bé theo các quá trình phát triển. Cô nói giai đoạn trẻ lắng nghe thực hiện vận động. Trẻ làm sai hát một bài hát.
- + Hôm nay chúng mình cùng cô tìm hiểu về điều gì? Em bé lớn lên như thế nào từ khi là thai nhi rồi mới đến bé đi học được?

*** Nhận xét, kết thúc.**

- Nhận xét tuyên dương trẻ - Các con rất là ngoan nên cô tặng lớp mình một bài hát, chúng mình hãy cùng cô thể hiện bài hát này thật là hay nhé

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc xây dựng: Xếp hình lớp học của bé
- Góc phân vai: Nấu ăn
- Góc học tập: Xem tranh về chủ đề

IV. Chơi ngoài trời: Trò chuyện về cơ thể bé

TCDG: Lộn cầu vòng

Chơi tự do

1. Yêu cầu

- + Trẻ nhận biết các bộ phận trên cơ thể, biết được công dụng cơ bản của chúng.
- + Rèn ngôn ngữ, khả năng vận động qua trò chơi.
- + Giáo dục trẻ yêu quý, giữ gìn và chăm sóc cơ thể.
- + Rèn luyện sự nhanh nhẹn, khéo léo qua trò chơi dân gian và vận động tự do

2. Chuẩn bị

- Sân chơi an toàn, bằng phẳng.
- Không gian rộng để trẻ chơi “Lộn cầu vòng”.
- Một số đồ chơi ngoài trời (xích đu, cầu trượt, xe chòi chân,..)

3. Tiến hành

- *Hoạt động 1: Trò chuyện về cơ thể bé
- Cô cùng trẻ ngồi thành vòng tròn ngoài sân.

- Cho trẻ chơi trò chơi “ Mắt, mồm, tai” Cô gợi hỏi:
- Bé có mấy mắt? Mắt dùng để làm gì?
- Miệng, tay, chân của bé dùng để làm gì?
- Cô giới thiệu một số cách giữ gìn cơ thể khỏe mạnh (ăn uống đủ chất, rửa tay, đánh răng, tập thể dục...).
- Khuyến khích trẻ trả lời, hoạt động theo nhóm hoặc cá nhân
- *Hoạt động 2: Trò chơi dân gian: Lộn cầu vòng
- Cô hướng dẫn cách chơi
- Hai bạn làm một đôi để chơi trò chơi “ Lộn cầu vòng”
- "Lộn cầu vòng, nước trong nước chảy
.....hai chị em ta cùng lộn cầu vòng."
- Khi dứt bài, hai bạn lộn cầu vòng và chơi tiếp.
- Trẻ chơi 2–3 lượt, sau đó cho trẻ chơi tự do.
- *Hoạt động 3. Chơi tự do
- Trẻ được lựa chọn các trò chơi ngoài trời yêu thích:
- Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời
- Cô quan sát, hỗ trợ và đảm bảo an toàn cho trẻ khi chơi

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VII. Ăn bữa phụ

VIII. Hoạt động chơi theo ý thích: Trò chuyện về sở thích, khả năng của bé

1. Yêu cầu

- Trẻ hiểu được khái niệm về sở thích và khả năng của bản thân, có thể chia sẻ về những điều mình yêu thích hoặc những việc mà mình làm tốt.
- Trẻ biết tôn trọng sở thích và khả năng của bạn bè.
- Trẻ tự tin, yêu quý bản thân và không ngại thể hiện sở thích, khả năng của mình.

2. Chuẩn bị

- Một số hình ảnh minh họa về các sở thích và khả năng khác nhau (vẽ tranh, chơi thể thao, chơi nhạc cụ, đọc sách, chơi đồ chơi,...).
- Bảng từ (hoặc giấy trắng) để trẻ có thể viết hoặc vẽ những sở thích của mình.
- Các đồ vật liên quan đến sở thích của bé (bút màu, giấy vẽ, đàn nhỏ, bóng thể thao,...).

3. Tiến hành

- * Hoạt động 1: Trò chuyện về sở thích và khả năng của bản thân
- Cô chào các bé và tạo không khí vui vẻ bằng bài hát hoặc trò chơi đơn giản.
- Cô giới thiệu chủ đề của buổi trò chuyện: “Hôm nay chúng ta sẽ cùng nhau trò chuyện về sở thích và những điều các bạn có thể làm giỏi nhé!”
- Cô bắt đầu bằng câu hỏi mở: “Các con có sở thích gì? Các con thích làm gì vào buổi chiều?”
- Cô yêu cầu từng trẻ chia sẻ về những sở thích của mình (ví dụ: thích vẽ tranh, thích nghe nhạc, thích chơi bóng đá, thích làm đồ chơi, v.v.).
- Trong quá trình trò chuyện, cô khuyến khích các bé diễn đạt rõ ràng, tự tin. Cô cũng có thể gợi ý thêm bằng cách hỏi: “Bạn nào giỏi vẽ tranh? Bạn nào biết chơi đàn?”

* **Hoạt động 2:** Chơi trò chơi "Kể chuyện theo nhóm"

- Cô chia lớp thành các nhóm nhỏ và yêu cầu các nhóm cùng nhau tạo thành một câu chuyện ngắn về một sở thích hoặc khả năng của mình. Mỗi bé sẽ đóng vai một nhân vật trong câu chuyện.
- Ví dụ, nhóm có thể kể về một câu chuyện như: “Có một bạn rất thích vẽ tranh, bạn ấy đã vẽ được một bức tranh tuyệt đẹp để tặng cho mẹ”...
- Cô kết thúc buổi học bằng một bài hát vui nhộn hoặc một trò chơi nhẹ nhàng.

VII. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

*** Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

Thứ ba ngày 13 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Bật tại chỗ

1. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ được tham gia hoạt động. Trẻ biết cách bật tại chỗ.
- Rèn trẻ kỹ năng bật cho trẻ và rèn khả năng khéo léo của đôi bàn chân, giữ thăng bằng cơ thể khi bật.
- Trẻ mạnh dạn, tự tin, đoàn kết giữ gìn đồ dùng đồ chơi cẩn thận.

2. Chuẩn bị

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, một số đồ chơi cho trẻ, Các bài hát về chủ đề

3. Tổ chức hoạt động

*** Hoạt động 1:** Cô ôn định tổ chức, trò chuyện với trẻ về chủ đề. Khởi động: Cho trẻ đi 1-2 vòng quanh sân.

*** Hoạt động 2:** Trọng động: Bài tập phát triển chung

+ BTPTC: ĐT Tay: 2 tay dang ngang hai bên, đưa lên cao; ĐT Chân : Dang tay sang 2 bên, đưa tay ra trước, khụy gối; ĐT Bụng : Hai tay đưa lên cao, cúi người xuống đứng lên; Bật : Bật tại chỗ.

- Cô động viên tuyên dương trẻ.

+ Vận động cơ bản: : Bật tại chỗ

- Cô hỏi trẻ đồ dùng cô chuẩn bị có thể chơi trò chơi gì sau đó gây hứng thú “Vừa rồi các con tập rất là đều đẹp, vậy bây giờ chúng mình cùng chú ý quan sát cô thực hiện trước nhé

- Cô tập mẫu lần 1: không phân tích

- Cô làm mẫu lần 2 vừa tập vừa phân tích

- Hai tay chống hông, mắt nhìn về phía trước, khụy gối lấy đà, dùng chân bật mạnh lên cao và tiếp đất bằng nửa bàn chân trên và hạ cả bàn chân xuống”

Mời 2 trẻ lên làm thực hiện.

+ Trẻ thực hiện. Cô cho trẻ lần lượt thực hiện.

- Cô hướng dẫn những trẻ chưa thực hiện được.

- Cô cho trẻ tập lần lượt mỗi trẻ 2 lần

- Cho trẻ thi đua nhau xem bạn nào bật tại chỗ giỏi hơn.

- Giáo dục trẻ chăm tập thể dục, ăn uống đủ chất để cơ thể khỏe mạnh
- Cô quan sát giúp đỡ và sửa sai cho trẻ.
- Vừa rồi các con bật rất là giỏi, cô sẽ cho các con một phân quà

*** Hoạt động 3:** Vận động ôn luyện:

- Bật nhanh thẳng hướng đến đồ chơi
- Luật chơi, cách chơi: Hai đội thi đua xem bạn nào bật nhanh thẳng hướng đến rổ đồ chơi sẽ được thưởng một đồ chơi đem về cho đội mình, thời gian chơi trong một bản nhạc, đội nào đem về được nhiều đồ chơi hơn sẽ là đội chiến thắng. Cô tổ chức cho trẻ chơi. Nhận xét sau khi chơi

*** Hồi tĩnh:** Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân trường

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc xây dựng: Xếp hình lớp học của bé
- Góc phân vai: Cô giáo
- Góc học tập: Xem tranh về chủ đề

IV. Chơi ngoài trời: Chơi trò chơi ở góc vận động

1. Yêu cầu

- Trẻ quan sát và biết chơi trò chơi ở khu phát triển vận động, đảm bảo an toàn, đoàn kết với bạn bè khi chơi. Khéo léo khi hoạt động
- Tham gia hứng thú vào hoạt động do cô tổ chức.

2. Chuẩn bị

- Địa điểm chơi là khu phát triển vận động sạch sẽ, bằng phẳng

3. Tiến hành

- Cho trẻ ra sân vào khu phát triển vận động
- Hỏi trẻ với đồ vật này con sẽ thực hiện những trò chơi và vận động gì?
- Cô hướng dẫn trẻ gọi tên, nêu công dụng của từng đồ chơi
- Hướng dẫn trẻ các đồ chơi đó có tác dụng như thế nào?
- Đồ chơi phát triển vận động giúp trẻ nâng cao sức khỏe, thể lực...
- Khi chơi chúng ta phải chú ý điều gì?
- Cô quan sát trẻ chơi, nhắc trẻ chơi đoàn kết, nhường nhịn với bạn
- Kết thúc: Cô nhận xét, tuyên dương trẻ và cho trẻ vệ sinh chân tay sạch sẽ.

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VI. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Tạo hình: Nặn các loại quả bé thích

1. Yêu cầu

- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu để nặn ra các sản phẩm đẹp theo ý thích.
- Giáo dục trẻ ăn nhiều loại quả giúp cho cơ thể khỏe mạnh

2. Chuẩn bị

- Đất nặn, băng con, khăn lau, hình ảnh quả cam, táo...

3. Tiến hành

- Trò chuyện với trẻ về chủ đề. Hỏi trẻ muốn cho cơ thể khỏe mạnh chúng mình phải làm gì? Ngoài tập thể dục các bạn trai, bạn gái còn phải ăn uống đủ chất giúp cho cơ thể phát triển hài hòa, cân đối
- Cô cho trẻ quan sát hình ảnh các loại quả trên máy tính, hỏi trẻ đó là những loại quả gì? Quả có màu gì? Quả có dạng hình như thế nào? Khi ăn các loại quả này có vị gì?

- Cô giới thiệu lại từng loại quả cho trẻ gọi tên và hướng trẻ vào những loại quả tròn
- * Giáo dục trẻ các loại quả rất cần thiết cho cơ thể cung cấp vitamin ăn nhiều da dẻ hồng hào cơ thể khỏe mạnh
- Cho trẻ xem quả cô đã nặn sẵn, cho trẻ gọi tên quả và nhận xét về màu sắc, hình dạng
- Cô hướng dẫn trẻ cách chia đất, làm mềm đất và cách xoay đất để tạo ra loại quả tròn
- Cô gợi hỏi trẻ: Hỏi trẻ ý định sẽ nặn quả gì? Nặn như thế nào? Cô nhắc lại các cách nặn cho trẻ nghe sau đó cho trẻ lấy đồ dùng để nặn
- Trẻ thực hiện
- Cô quan sát và động viên để trẻ nặn nhiều loại quả tròn, gợi ý, khuyến khích những trẻ nặn chậm để trẻ nặn hoàn thiện
- Cho trẻ gọi tên các loại quả mình nặn được, nhận xét sản phẩm của mình và của bạn sau đó cô nhận xét chung và trao quà cho mỗi đội chơi
- * Kết thúc: Cho trẻ về góc trưng bày sản phẩm.

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

Thứ tư ngày 14 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Nhận biết phía trên, dưới, phía trước – phía sau của bản thân

1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết nhận biết phía trên, dưới, phía trước – phía sau của bản thân
- Rèn kỹ năng đếm, ghi nhớ, kỹ năng hoạt động nhóm cho trẻ
- Giáo dục trẻ biết chờ đến lượt, biết lắng nghe học và chơi đoàn kết

2. Chuẩn bị

- Tranh minh họa các tư thế (bé đứng, phía trước – sau, trên – dưới).
- Một số đồ vật nhỏ: quả bóng, cái mũ, cái ghế.
- Nhạc bài hát vui nhộn để khởi động.

3. Tổ chức hoạt động

*** Hoạt động 1: Ôn định trò chuyện với trẻ**

- Cô cho trẻ hát, vận động theo nhạc bài: “Đầu, vai, gối, chân”.
- Trò chuyện: “Các con vừa chạm vào đầu, vào gối, vậy đầu ở phía nào so với gối nhỉ?” - Cô dẫn, gợi mở khái niệm trên – dưới.

*** Hoạt động 2: Nhận biết phía trên, dưới, phía trước – phía sau của bản thân**

- Khám phá trên – dưới, cô đội mũ lên đầu, hỏi: “Cái mũ ở đâu so với đầu?” (phía trên).
- Đặt quả bóng dưới chân: “Quả bóng ở đâu so với bạn nhỏ?” (phía dưới).
- Cho trẻ thực hành: đặt tay lên đầu, chạm tay xuống chân, nhắc: “tay ở trên đầu, tay ở dưới chân.”

- Khám phá trước, sau, cô đứng trước mặt trẻ: “Cô ở đâu so với con?” (phía trước).
- Cho một trẻ đứng quay lưng: “Bạn Nam ở đâu so với các bạn?” (phía sau).
- Tổ chức cho cả lớp thực hành đứng thành hàng, nhận xét bạn phía trước, phía sau.

* Hoạt động 2: Trò chơi củng cố

- Trò chơi “Làm theo hiệu lệnh”:
- Cô nói: “Đặt tay lên phía trên đầu”, “Chạm chân xuống phía dưới”, “Nhìn ra phía trước”, “Vỗ tay ra sau lưng”, trẻ làm theo.
- Trò chơi “Ai nhanh hơn”: trẻ chia nhóm, cô hô hiệu lệnh, nhóm nào làm đúng và nhanh sẽ thắng.
- Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc xây dựng: Xếp hình lớp học của bé.
- Góc phân vai: Chơi bán hàng
- Góc tạo hình: Vẽ về chủ đề

IV. Chơi ngoài trời: Quan sát bầu trời, cảm nhận thời tiết

Chơi tự do

1. Yêu cầu

- Trẻ nhận biết về thời tiết hôm đó
- Rèn luyện kỹ năng quan sát, phán đoán cho trẻ.

2. Chuẩn bị

- Địa điểm quan sát rộng rãi, thoáng đãng.

3. Tiến hành

- Trò chuyện, gây hứng thú, giới thiệu bài.
- Bầu trời như thế nào? Cảnh vật ra sao? Con có dự báo gì về thời tiết hôm nay? Chúng mình phải làm gì để bảo vệ sức khỏe? Cô nói lại về thời tiết hôm đó để trẻ hiểu rõ hơn
- Cho trẻ quan sát trang phục đang mặc và giáo dục trẻ mặc phù hợp thời tiết để giữ gìn sức khỏe.

* Chơi tự do: Trên sân với đồ chơi ngoài trời.

- Cô bao quát trẻ khi chơi

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VII. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Cho trẻ làm quen với bài hát: Cô và mẹ

1. Yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả. Trẻ thuộc bài hát
- Có kỹ năng biểu diễn khi thể hiện bài hát.

2. Chuẩn bị

- Bài hát cô và mẹ, ti vi, loa

3. Tiến hành

- Trò chuyện về chủ đề. Giới thiệu bài hát.
- Cô hát theo nhạc bài hát và nói tên bài hát, tên tác giả.
- Cô hát lần 2: Vận động theo nhịp bài hát.
- Bài hát nói về: Ở lớp, cô giáo được ví như người mẹ hiền chăm sóc dạy dỗ các con. Ở nhà mẹ như là cô giáo vì dạy dỗ các con những điều hay. Cô và mẹ là 2

cô giáo. Vậy chúng mình phải chăm ngoan học giỏi để xứng đáng là người con ngoan, trò giỏi, cháu ngoan Bác Hồ, để cô và mẹ đều vui

- Cô khuyến khích động viên trẻ hát

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

Thứ năm ngày 15 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Thơ “Thỏ bông bị ốm”

1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài thơ và hiểu nội dung bài thơ, qua hình ảnh AI. Trẻ tự tin khi đọc thơ và trả lời câu hỏi của cô

- Trẻ có khả năng ghi nhớ và đọc diễn cảm bài thơ

- Giáo dục trẻ biết yêu quý và đoàn kết với các bạn

2. Chuẩn bị

- Tranh minh họa bài thơ. Giáo án, hình ảnh AI minh họa, bàn ghế, sáp màu.

3. Tổ chức hoạt động

*** Hoạt động 1: Trò chuyện cô cho trẻ hát bài: “Mời bạn ăn”. Rồi gợi hỏi trẻ:**

Con vừa hát bài gì? Trong bài hát có nhắc đến những loại thức ăn gì?

- Đúng rồi để có cơ thể khỏe mạnh các con phải ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng biết giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, ăn chín uống sôi. Trước khi ăn phải rửa tay sạch.

- Các con biết không có một bạn thỏ bông vì không biết giữ gìn thân thể, ăn uống không hợp vệ sinh ăn quả xanh, uống nước chưa nấu nên đã bị ốm đấy. Để biết được bạn thỏ bông bị ốm như thế nào hôm nay cô sẽ đọc cho các con nghe bài thơ “Thỏ Bông bị ốm” nhé

*** Hoạt động 2: Thơ “Thỏ bông bị ốm”**

- Cô đọc lần 1: Cô đọc thơ diễn cảm

- Cô đọc lần 2: Cô đọc thơ kết hợp xem màn hình AI

*** Trích dẫn - đàm thoại làm rõ ý**

- Cô vừa đọc bài thơ gì? Bài thơ do ai sáng tác? Bài thơ nói về ai? Thỏ bông bị làm sao? “Thỏ bông bị ốm...Mẹ ơi đau quá”

- Thế thỏ mẹ bé thỏ Bông đi đâu? Ai đã khám cho bạn thỏ bông? “Thỏ mẹ vội vã... Nhờ bác sĩ khám”

- Vì sao bạn thổ bông bị đau bụng? “Bác sĩ sờ nắn...Ruột đau như cắt
- Bác sĩ đã khám và kết luận bạn Thổ Bông bị bệnh gì? “Bác sĩ gật gật...Đau vì ăn bậy”
- Giải thích từ khó: “thêu thảo”, “như cắt”
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn thân thể, ăn uống hợp vệ sinh không được ăn quả xanh và uống nước chưa nấu mà bị đau bụng giống như bạn thổ bông.
- Trước khi ăn thì các con phải làm gì?

*** Hoạt động 3: Dạy trẻ đọc thơ**

- Cho cả lớp đọc 2 lần, thi đua 3 tổ, trẻ đọc theo nhóm, cá nhân trẻ đọc(cô chú ý sửa sai lỗi trong phát âm cho trẻ)
- Cả lớp thực hiện 1 lần

*** Hoạt động 4. Trò chơi: "dán tranh theo nội dung bài thơ"**

- Cô giải thích luật chơi và cách chơi.
- + Luật chơi: Đội nào dán nhanh và đúng đội đó sẽ chiến thắng
- + Cách chơi: Khi chơi các con sẽ chia làm 2 đội có cả bạn trai, bạn gái. Cô đã chuẩn bị những hình ảnh có trong nội dung bài thơ khi nghe hiệu lệnh của cô bạn đứng đầu sẽ chạy lên lấy hình ảnh đó dán lên sau đó chạy về đứng cuối hàng cứ như vậy cho đến hết.
- Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc xây dựng: Xếp hình lớp học của bé.
- Góc phân vai: Chơi bán hàng
- Góc âm nhạc: Hát, vận động về chủ đề

IV. Chơi ngoài trời: Chơi ở khu vườn cổ tích

1. Yêu cầu

- Trẻ quan sát và biết liên tưởng tới các câu chuyện cổ tích qua các hình ảnh. Nhắc được một vài chi tiết truyện rõ ràng
- Tham gia hứng thú vào hoạt động do cô tổ chức.

2. Chuẩn bị

- Địa điểm chơi là khu vườn cổ tích

3. Tiến hành

- Cho trẻ ra sân vào khu vườn cổ tích
- Hỏi trẻ ở đó có những hình ảnh gì? Các con liên tưởng đến câu chuyện nào? Cho trẻ kể vài chi tiết về truyện đó. Cô kể cho trẻ nghe, trò chuyện về nội dung truyện và giáo dục trẻ qua truyện
- Cho trẻ tập kể lại truyện, cô giúp trẻ kể hết truyện
- Kết thúc: Cô nhận xét, tuyên dương trẻ và cho trẻ vệ sinh chân tay sạch sẽ.

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VI. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Cho trẻ học ở phòng thư viện

1. Yêu cầu

- Trẻ biết ngồi ngay ngắn đỡ sách, xem tranh, nhận biết, gọi tên được một số hình ảnh trong sách. Giúp trẻ có thói quen gọn gàng, khi ngồi học bài. Biết giữ gìn sách vở đồ dùng học tập

2. Chuẩn bị

- Phòng thư viện, các loại sách, truyện

3. Tiến hành

- Cô trò chuyện và hướng dẫn trẻ xuống phòng thư viện, cho trẻ ngồi ngay ngắn vào bàn, cho trẻ mở sách trò chuyện về nội dung bên trong sách
- Cô quan sát, hướng dẫn khi trẻ thực hiện
- Trẻ đọc một số hình ảnh trong sách, đoán tên chuyện
- Cô giáo dục trẻ khi học phải cẩn thận không sẽ bị rách sách, cất gọn gàng khi học xong
- Kết thúc cô nhận xét, tuyên dương trẻ

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

Thứ sáu ngày 16 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Dạy hát và vận động : Cái mũi

1. Mục đích

- Trẻ nhớ tên tác giả, tên bài hát “ Cái mũi”. Trẻ hiểu nội dung bài hát, trẻ vận động được theo bài hát.
- Rèn kỹ năng cho trẻ mạnh dạn, tự tin và hào hứng tham gia vào hoạt động.
- Trẻ biết giữ gìn vệ sinh cơ thể sạch sẽ, không cho người khác động chạm vào cơ thể của mình.

2. Chuẩn bị

- Ti vi, máy tính, nhạc bài hát “Cái mũi, Bàn tay mẹ”
- Trang phục: Quần áo gọn gàng.

3. Tổ chức hoạt động

*** Hoạt động 1: Gây hứng thú**

- Cô cho trẻ chơi trò chơi gieo hạt

Cho trẻ về vị trí ngồi

- Cô kể 1 câu chuyện ngắn về cái mũi

- Cô cho trẻ ngửi mùi cam, mùi táo

- Sau đó, cô hỏi trẻ các con vừa ngửi được mùi hương gì? Và nhờ gì mà các con ngửi thấy được? (trẻ trả lời)

- Cho trẻ kể tên các giác quan

- Các con nghe cô đọc cô đọc “Cái gì trên mặt của ta, giúp ta hít thở ngửi hoa thơm lừng”. Đó là cái gì vậy các con?

* Hoạt động 2: Dạy hát và vận động : Cái mũi

- Cô hát lần 1: Hỏi trẻ tên bài hát tên tác giả?

- Cô hát lần 2: Giảng nội dung bài hát: Mỗi chúng ta đều có một chiếc mũi và chiếc mũi đó được dùng để thở và ngửi hương thơm khi có gió mang đến

- Cô hát lần 3: Hỏi lại tên bài hát, tên tác giả.

+ Cho cả lớp hát cùng cô 2 lần.

- Cô mời từng tổ lên thể hiện bài hát.

+ Cô mời nhóm trẻ có cả bạn trai và bạn gái lên thể hiện bài hát.

+ Mời 1 bạn trai và 1 bạn gái lên thể hiện.

(Cô lưu ý sửa sai, sửa ngọng cho trẻ)

+ Cả lớp cùng cô hát lại 1 lần

- Cô hỏi lại trẻ tên bài hát, tác giả?

* Nghe hát: Bàn tay mẹ

Lần 1: Cô hát trên nền nhạc

- Cô vừa hát bài hát gì?

- Của tác giả nào?

- Bài hát nói về điều gì?

Lần 2: Cho trẻ nghe hát trên nền nhạc kết hợp minh họa cử chỉ, cô khuyến khích trẻ hưởng ứng bài hát cùng cô.

- Cô động viên , khen ngợi trẻ

* Trò chơi AN : " ai nhanh hơn"

- Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi cho trẻ nghe.

- Tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần.

- Cô động viên, khuyến khích trẻ chơi.

* Kết thúc:

- Cho trẻ hát bài “Cái mũi” và chuyển sang hoạt động khác

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc xây dựng: Xếp hình lớp học của bé.

- Góc phân vai: Chơi nấu ăn

- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh

IV. Chơi ngoài trời: Trải nghiệm với cát

Trò chơi: vận chuyển cát

Chơi tự do

1. Yêu cầu

- Trẻ biết tên gọi đặc điểm cơ bản của cát(mịn hạt nhỏ, rời rạc, không tan trong nước)

- Trẻ biết cách chơi và luật chơi

2. Chuẩn bị

- Khu vực cho trẻ trải nghiệm sạch sẽ an toàn, xô nhỏ thìa xúc , xẻng nhựa, rổ lọc cát , khuôn tạo hình.

3. Tiến hành

*Hoạt động 1: Gây hứng thú

- Cô tập trung trẻ ra sân, kiểm tra sĩ số và trang phục của trẻ.

- Cô dẫn dắt: Hát hoặc đọc thơ về thiên nhiên, sau đó đổ trẻ về khu vực chơi cát.
- Cô hướng dẫn trẻ di chuyển đến khu vực chơi cát, ổn định đội hình và cùng trò chuyện về cảm nhận khi bước chân lên cát/chạm tay vào cát.

***Hoạt động 2: Trải nghiệm với cát**

- Cho trẻ tự do dùng tay sờ, nắm, bóp và cảm nhận về cát (cát khô, cát mịn hay thô).
- Cho trẻ thử nghiệm mức cát đổ vào xô, dùng rổ sàng cát để phân tách sỏi nhỏ
- Đặt câu hỏi gợi mở: Cát có tan trong nước không? (Cô có thể cho một ít nước vào cát để trẻ quan sát hiện tượng cát ẩm lại, kết dính hoặc chìm xuống).
- Khích lệ trẻ tự do sáng tạo tạo hình theo ý thích.

***Hoạt động 3: Trò chơi vận chuyển cát**

- Cô nêu luật chơi cách chơi :

Chia trẻ thành 2 hoặc 3 đội. Khi có hiệu lệnh, bạn đầu hàng dùng xẻng xúc đầy cát vào xô/bát nhỏ, khéo léo di chuyển qua các chướng ngại vật (hoặc đi theo đường đích đặt) mang cát đổ về thùng đích của đội mình, sau đó chạy về đập tay vào bạn tiếp theo.

- Luật chơi: Mỗi lần chỉ được chuyển một lượng cát quy định, không được làm rơi vãi nhiều. Thời gian chơi trong một bản nhạc hoặc 3 phút.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi: Cô quan sát, cổ vũ và bao quát an toàn cho trẻ.

*** Chơi tự do: Trên sân với đồ chơi ngoài trời.**

- Cô bao quát trẻ khi chơi

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VII. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích:

Trò chuyện về ngày thành lập Hội LHPNVN (20/10).

1. Yêu cầu

- Trẻ hiểu được ý nghĩa ngày 20/10.
- Biết thể hiện tình cảm của mình dành cho Bà, mẹ và những người thân yêu của mình.
- Giáo dục trẻ biết kính trọng, lễ phép với người lớn, luôn luôn biết vâng lời ông bà bố mẹ và anh chị, em của mình.

2. Chuẩn bị

- Một số hình ảnh, bài hát bài thơ, câu chuyện nói về bà, mẹ
- Hình ảnh nói về hoạt động ngày 20/10.

3. Tiến hành

- Cho trẻ hát bài Cô và mẹ
- Trò chuyện về nội dung bài hát
- Hỏi trẻ: Sắp đến ngày gì (Ngày 20/10)
- Ngày 20/10 là ngày của ai?
- Cô gợi mở cho trẻ để trẻ được trò chuyện, kể về công việc, sở thích và tình cảm của bà và mẹ, chị gái, em gái của mình.
- Giáo dục trẻ: luôn luôn phải biết kính trọng yêu thương những người thân của mình, đặc biệt là mẹ của mình
- Giáo dục trẻ không phân biệt đối xử giữa bạn trai và bạn gái mà phải đoàn kết cùng nhau chơi và học tập, xứng đáng là con ngoan trò giỏi, để được bố mẹ và cô giáo thương yêu.

*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ 2: BẢN THÂN- LỚP MG3A3

Kế hoạch tuần 2: Cơ thể của bé

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 12/10 - 16/10/2026

Thứ HĐ	2	3	4	5	6
Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng	- Cô đón trẻ nhẹ nhàng, nhắc trẻ chào hỏi cất đồ dùng gọn gàng vào nơi quy định - Trò chuyện với trẻ về lớp học của bé - Thể dục buổi sáng: Tập kết hợp bài: “Nào cùng tập thể dục”				
Hoạt động học	Bật tại chỗ	Bé biết gì về cơ thể của mình?	Thơ: Bé ơi!	Nhận biết phía trên, dưới, phía trước – phía sau của bản thân	Hát “Cái mũi”
Chơi, hoạt động ở các góc	- Góc phân vai: Đóng vai mẹ con, phòng khám, cửa hàng siêu thị. - Góc xây dựng: Xây công viên, khu vui chơi giải trí. - Góc tạo hình: Vẽ và tô màu các bộ phận cơ thể. - Góc âm nhạc: Múa hát, chơi với các dụng cụ âm nhạc. - Góc học tập: Xem tranh ảnh, lô tô, họa báo, làm bộ sưu tập về các bộ phận cơ thể con người. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh.				
Chơi ngoài trời	- Chơi TCDG:	- Quan sát bầu trời,	- Chơi trò chơi ở góc	- HĐTN : Làm đồ	- Vẽ tự do trên sân

	Rồng rắn lên mây - Chơi tự do	cảm nhận thời tiết - TCDG: Lộn cầu vòng. - Chơi tự do	vận động	chơi từ nguyên liệu sẵn có ở địa phương - TCDG: Rồng rắn lên mây. - Chơi tự do.	trường - TCVD: Mèo đuổi chuột - Chơi tự do.
Ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân	- Cho trẻ ăn đúng giờ, động viên trẻ ăn ngon miệng, ăn hết suất. - Cho trẻ ngủ đúng giờ, ngủ ngon giấc. - Vệ sinh mặt mũi, chân tay cho trẻ sạch sẽ sau khi ăn cơm xong				
Chơi, hoạt động theo ý thích	Trò chuyện về sở thích, khả năng của bé	Hoạt động tại phòng thư viện	Cho trẻ làm quen với bài hát: Mừng sinh nhật	Dạy trẻ kĩ năng đi dép	Hoạt động học ở phòng máy tính
Trẻ chuẩn bị ra về và tra trẻ	- Vệ sinh cá nhân cho trẻ. Bình xét bé ngoan, cắm cờ cuối ngày. - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi về tình hình của trẻ trong ngày. - Kiểm tra điện nước trước khi ra về				

SOẠN CHI TIẾT MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CHO CẢ TUẦN

1. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

a. Đón trẻ

- Cô đón trẻ vào lớp với thái độ niềm nở, vui vẻ, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định và trò chuyện về chủ đề
- Cô quan sát tình trạng sức khỏe cho trẻ để có biện pháp kịp thời

b. Chơi

- Hướng dẫn trẻ vào nhóm chơi, ổn định lớp, chuẩn bị cho các hoạt động ở trong ngày.

c. Điểm danh, báo ăn

- Điểm danh trẻ có mặt để báo ăn cho nhà bếp, ghi tên những trẻ vắng mặt để tìm hiểu lý do

d. Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài: “Nào cùng tập thể dục”

* Yêu cầu

- Trẻ biết tập các động tác theo hướng dẫn của cô

- Phát triển các cơ vận động cho trẻ
- Trẻ lắng nghe và vận động theo yêu cầu của cô
- * Chuẩn bị: Vòng, gậy
- * Tiến hành
- + Khởi động: Cô cho trẻ đi 1-2 vòng quanh sân
- + Trọng động: Bài tập phát triển chung
- Hô hấp: Hít vào thở ra
- Động tác tay: Hai tay lên cao, đưa ra trước, sang hai bên
- Động tác Lườn: Cúi người về phía trước
- Động tác chân: Bước chân ra trước, nhún chân về trước
- Động tác bật nhảy: Bật tách, khép chân
- * Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng
- + Cách chơi: Cô cho trẻ kết đôi nắm tay nhau đọc bài đồng dao, làm động tác theo bài và cho trẻ chơi
- + Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng vào lớp

2. Hoạt động góc

- a. Góc phân vai Đóng vai mẹ con, phòng khám, cửa hàng, siêu thị.
 - * Yêu cầu: Trẻ biết đóng vai mẹ con, phòng khám, cửa hàng, siêu thị.(Cả bạn trai và bạn gái cùng tham ra chơi).
 - Trẻ thể hiện vai chơi tốt, phối hợp với bạn trai và bạn gái cùng chơi.
 - * Chuẩn bị
 - Đồ chơi, trang phục bác sỹ, mẹ con, siêu thị.
 - * Tiến hành
 - Cô giới thiệu nội dung góc chơi.(không phân biệt bạn trai và bạn gái).
 - Cô cho trẻ nhận vai chơi.
 - Cho trẻ chơi mẹ con, phòng khám, cửa hàng, siêu thị.
 - Cô cho trẻ đổi vai chơi nếu trẻ muốn.
 - Cô nhận xét góc chơi, cho trẻ cất dọn đồ chơi.
- b. Góc xây dựng: Xây công viên, khu vui chơi giải trí.
 - * Yêu cầu
 - Trẻ biết xây công viên, khu du lịch, khu vui chơi giải trí.
 - Rèn luyện sự khéo léo của đôi tay và óc sáng tạo.
 - * Chuẩn bị
 - Các loại khối hình học bằng gỗ, nhựa, bìa...
 - Hình cây cối, hoa, cây cảnh.
 - * Tiến hành
 - Cô giới thiệu nội dung góc chơi. Cô cho trẻ nhận vai chơi.

- Cho trẻ xây dựng công viên, khu du lịch, khu vui chơi giải trí...
- Cô cho trẻ đổi vai chơi nếu trẻ muốn.
- Cô nhận xét góc chơi, cho trẻ cất dọn đồ chơi.

c. Góc học tập: Xem tranh ảnh, lô tô, họa báo, làm bộ sưu tập về các bộ phận cơ thể con người.

* Yêu cầu

- Trẻ biết xem tranh ảnh, lô tô, họa báo và làm bộ sưu tập về các bộ phận cơ thể con người.

* Chuẩn bị

- Sách, tranh ảnh, lô tô, họa báo về các bộ phận cơ thể con người.

* Tiến hành

- Cô giới thiệu nội dung góc chơi.
- Cô cho trẻ nhận vai chơi.
- Cho trẻ xem tranh ảnh, lô tô, họa báo, làm bộ sưu tập về các bộ phận cơ thể con người.
- Cô cho trẻ đổi vai chơi nếu trẻ muốn.
- Cô nhận xét góc chơi, giáo dục trẻ biết bảo vệ các bộ phận cơ thể của mình, cho trẻ cất dọn đồ chơi.

d. Góc tạo hình: Vẽ và tô màu các bộ phận trên cơ thể

* Yêu cầu

- Trẻ biết thực hiện theo hướng dẫn của cô và tạo ra được sản phẩm

* Chuẩn bị: Tranh chưa tô màu, sáp màu, đất nặn, giấy A4, bảng con

* Tiến hành

- Thỏa thuận chơi: Cho trẻ chọn góc chơi, nhóm bạn cùng chơi...
- Quá trình chơi: Cho trẻ tự chọn hoạt động mà mình yêu thích. Có thể tô, vẽ về chủ đề. Cô gợi ý để trẻ thực hiện
- Kết thúc: Cho trẻ tự giới thiệu và nhận xét về sản phẩm của mình

e. Góc âm nhạc: Múa hát, chơi với các dụng cụ âm nhạc.

* Yêu cầu

- Trẻ hát đúng các bài hát về chủ đề, múa, vận động nhịp nhàng.
- Biết sử dụng các dụng cụ âm nhạc.

* Chuẩn bị: Dụng cụ âm nhạc, nhạc bài hát

* Tiến hành

- Trò chuyện với trẻ về các bài hát trong chủ đề, cho trẻ về góc hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề.
- Cho trẻ nói tên và biểu diễn bài hát, cô hát và biểu diễn cùng trẻ.

- Kết thúc: Nhận xét, động viên khuyến khích để trẻ mạnh dạn, tự tin, biểu diễn các bài hát

g. Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh

+ Yêu cầu: Trẻ biết tưới nước, nhổ cỏ, hái bỏ lá già, vàng cho cây

- Biết yêu quý cây xanh, hoa...

+ Chuẩn bị: Bộ đồ chơi chăm sóc cây.

+ Tiến hành

- Cô cho trẻ nhận vai chơi và cùng nhau cầm dụng cụ ra góc thiên nhiên của lớp mình.

- Cho trẻ quan sát các cây hoa, cho trẻ gọi tên của các loại hoa, màu sắc, mùi hương, hỏi trẻ cách chăm sóc cây. Cô hướng dẫn trẻ tưới, nhổ cỏ, nhặt bỏ lá vàng...

- Kết thúc cô nhận xét chung cho trẻ vào lớp vệ sinh chân tay sạch sẽ

3. Ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân

* Tổ chức cho trẻ ăn

+ Trước khi ăn: Cô kê bàn ghế và cho trẻ ngồi vào chỗ ngồi ngay ngắn, chuẩn bị khay, thìa, khăn ẩm để trong rổ, sau đó cô chia cơm đến cho từng trẻ.

+ Trong khi ăn

- Cô cho những trẻ chưa biết ăn thạo ngồi bàn riêng để tiện chăm sóc

- Trộn cơm với thức ăn mặn cho trẻ ăn trước, sau đó chan canh sau

- Quan sát động viên trẻ ăn hết suất giúp đỡ những trẻ chưa biết tự xúc ăn và những trẻ chưa chịu khó ăn, động viên trẻ ăn hết suất. Nhắc nhở trẻ ăn cẩn thận không bị rơi vãi cơm ra bàn, nếu rơi thì nhặt vào bát không rồi lau tay bằng khăn ướt.

+ Sau khi ăn

- Trẻ ăn xong cô hướng dẫn trẻ lau miệng, lau tay, cho trẻ tự bưng cốc uống nước, hướng dẫn trẻ uống từ từ từng ngụm để không bị sặc hoặc đồ ướt áo.

- Nhắc nhở trẻ không đùa nhiều hoặc chạy nhảy sau khi ăn cơm. Cô dọn dẹp bàn ghế, lau nhà và cho trẻ lên giường đi ngủ.

* Tổ chức cho trẻ ngủ

+ Chuẩn bị cho trẻ ngủ

- Trước khi đi ngủ cô kê giường và hướng dẫn trẻ cùng chuẩn bị chỗ ngủ, nhắc trẻ đi vệ sinh, cởi bớt áo rồi tự đi đến chỗ ngủ, tắt bóng điện, đóng bớt cửa để giảm ánh sáng trong phòng ngủ.

- Không cho trẻ vận động quá mức trước khi ngủ, cô nhẹ nhàng dỗ trẻ hoặc hát ru cho trẻ ngủ.

+ Chăm sóc khi trẻ ngủ

- Phòng ngủ của trẻ nhiệt độ vừa phải, không quá nóng cũng không quá lạnh, đảm bảo mát về mùa hè, ấm về mùa đông. Giữ yên tĩnh khi trẻ ngủ, tránh những tiếng động mạnh làm trẻ giật mình. Trẻ dậy sớm cô dỗ cho trẻ ngủ tiếp

- Phân công cô trực để xử lý tình huống xảy ra khi trong giờ ngủ.

+ Chăm sóc khi trẻ thức dậy

- Trẻ nào thức giấc trước cô cho dậy trước, không dậy đồng loạt, trẻ yếu và có nhu cầu ngủ nhiều cho dậy sau cùng

- Sau khi ngủ dậy lau mặt cho trẻ tỉnh ngủ, cho trẻ đi vệ sinh, mở cửa để thông thoáng phòng và hướng dẫn trẻ thu dọn chỗ ngủ cùng cô.

* Vệ sinh cá nhân

- Vệ sinh da

+ Lau mặt: Lau mặt cho trẻ trước và sau khi ăn, sau khi ngủ dậy, khi mặt trẻ bị bẩn. Khi lau lau mắt trước, lau từ trong kéo ra phía đuôi mắt, dịch chuyển sao cho da mặt của trẻ luôn được tiếp xúc với phần khăn sạch. Trong quá trình lau mặt cho trẻ các thao tác cần nhẹ nhàng, tránh làm trẻ đau và sợ hãi, vừa lau mặt cho trẻ cô vừa trò chuyện âu yếm với trẻ. Những trẻ bị bệnh ngoài da cô lau cho trẻ sau cùng và giặt khăn mặt riêng để tránh lây sang bạn khác.

+ Lau tay, rửa tay: Rửa tay cho trẻ dưới vòi nước chảy, rửa tay cho trẻ bằng xà phòng theo 6 bước: Rửa cổ tay, mu bàn tay, kẽ tay, đầu ngón tay rồi rửa lòng bàn tay và ngón tay, xả thật sạch bằng xà phòng, rửa xong dùng khăn lau tay khô cho trẻ.

- Vệ sinh răng miệng

+ Hướng dẫn cha mẹ trẻ hàng ngày sau khi ngủ dậy lau miệng, lau răng cho trẻ bằng khăn sạch và nước muối loãng, tập cho trẻ súc miệng. Sau khi ăn nên cho trẻ uống nước.

+ Nên cho trẻ khám răng định kỳ để phát hiện sớm răng sâu và chữa kịp thời.

Không nên cho trẻ ăn quà vặt nhất là kẹo, bánh ngọt.

- Vệ sinh quần áo, giày dép

+ Không để trẻ mặc quần áo ẩm ướt, khi trẻ nôn, đại, tiểu tiện, mồ hôi ra nhiều cần thay cho trẻ. Cởi bớt áo cho trẻ khi trời nóng, mặc thêm khi trời lạnh.

+ Nhắc cha mẹ trẻ đem đủ quần áo cho trẻ khi cần thiết. Nên cho trẻ mặc quần áo bằng vải mềm, thấm mồ hôi. Nên cho trẻ đi giày dép vừa chân trẻ, mềm, mỏng, nhẹ, dễ cởi, có quai, đi lại dễ dàng.

4. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Cho trẻ chơi đồ chơi theo ý thích

- Vệ sinh cá nhân cho trẻ.

- Bình cò: Cho trẻ hát bài: Hoa bé ngoan

- Cô nói cho trẻ biết để trở thành bé ngoan phải như thế nào?
- Nhận xét nhanh các bạn trong lớp và cho trẻ lên cảm cờ.
- Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình một ngày của trẻ

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NGÀY

Thứ hai ngày 12 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Bật tại chỗ

1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết tên bài tập, biết cách thực hiện bài tập bật tại chỗ người không ngã về phía trước, tiếp đất nhẹ nhàng bằng mũi bàn chân theo sự hướng dẫn của cô giáo.
- Trẻ có kỹ năng khéo léo, giữ thăng bằng cơ thể và tiếp đất bằng mũi bàn chân nhẹ nhàng.
- Trẻ tích cực tham gia hoạt động, có ý thức kỷ luật, tinh thần đoàn kết với bạn. Giáo dục trẻ giữ gìn nét đẹp trong văn hóa truyền thống của dân tộc.

2. Chuẩn bị

- Sân tập rộng rãi thoáng mát, vạch chuẩn, nhạc các bài hát.

3. Tổ chức hoạt động

*** Hoạt động 1. Gây hứng thú**

- Cô trò chuyện cùng trẻ về lợi ích của việc tập thể dục.
- => Cô giáo dục trẻ phải thường xuyên tập luyện thể dục để cơ thể luôn được khỏe mạnh.

*** Hoạt động 2: Khởi động**

- Cho trẻ thực hiện các kiểu đi: đi bằng gót chân, đi bằng mũi chân, đi thường, đi nhanh, chậm... sau đó về đứng thành 2 hàng ngang.

*** Hoạt động 3: Trọng động:**

+ BTPTC

- ĐT tay: Tay đưa ra phía trước, ra sau, lên cao sau đó hạ xuống.
- ĐT chân: Hai tay đưa sang ngang sau đó đưa ra phía trước khụy gối.
- ĐT bụng: Chân rộng bằng vai, hai tay đưa lên cao, cúi gập người xuống.
- ĐT bật: Bật chụm tách chân.

+ VĐCB: Bật tại chỗ

- Cô giới thiệu tên bài tập và làm mẫu 1- 2 lần.
- Lần 1: Cô làm mẫu không giải thích.
- Lần 2: kết hợp với giải thích động tác: Từ đầu hàng, cô đi tới vạch xuất phát. Khi có hiệu lệnh “chuẩn bị” cô chống hông cả hai tay và hai chân đứng thẳng.

Khi có hiệu lệnh “bật”, mắt cô nhìn thẳng về phía trước, đồng thời chân hơi khụy gối, nhún bật cao, bàn chân chạm đất nhẹ nhàng. Sau đó cô đi về cuối hàng.

+ Trẻ thực hiện

- Cô cho 1-2 trẻ thực hiện mẫu
- Cho cả lớp lần lượt thực hiện.
- Cho trẻ thi đua theo tổ.
- Khi trẻ thực hiện bài tập VĐCB cô quan sát hướng dẫn trẻ tập cô chú ý sửa sai cho trẻ.
- Các con vừa làm gì vậy?

=> Giáo dục: Hàng ngày phải luyện tập thể dục cho người khỏe mạnh.

+Trò chơi VĐ: Bóng tròn to

- Cô nêu cách chơi và luật chơi.
- Cho trẻ chơi 2 – 3 lần.Cô quan sát

* Hoạt động 3: Hồi tĩnh

- Cô cho trẻ làm những chú chim bay nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân.

+ Kết thúc

- Cô nhận xét khuyến khích, tuyên dương trẻ cho chuyển sang hoạt động khác.

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc phân vai: Đóng vai mẹ con, cửa hàng siêu thị.
- Góc tạo hình: Vẽ và tô màu các bộ phận cơ thể.
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh.

IV. Chơi ngoài trời: Chơi TCDG: Rồng rắn lên mây

Chơi tự do

1. Yêu cầu

- Trẻ biết cách chơi trò chơi theo hướng dẫn của cô
- Nhanh nhẹn trong quá trình hoạt động
- Chơi sôi nổi nhưng không xô đẩy bạn

2. Chuẩn bị

- Địa điểm chơi và quan sát sạch sẽ an toàn cho trẻ hoạt động

3. Tiến hành

- Cho trẻ ra sân, cô và trẻ trò chuyện về các trò chơi mà trẻ được chơi
- Cô giới thiệu trò chơi rồng rắn lên mây và cho trẻ chơi
- Cô bao quát trẻ để mọi trẻ được tham gia
- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết
- Sau khi trẻ chơi trò chơi cô cho trẻ chơi theo ý thích của trẻ
- Cô bao quát trẻ khi chơi

V. Ăn bữa chính**VI. Ngủ****VII. Ăn bữa phụ****VIII. Chơi hoạt động ở các góc: Trò chuyện về sở thích, khả năng của bé****1. Yêu cầu**

- Trẻ biết trò chuyện về những sở thích và khả năng riêng của bản thân.
- Có hứng thú tham gia hoạt động, biết yêu quý và bảo vệ cơ thể cơ thể mình.

2. Chuẩn bị

- Không gian lớp sạch sẽ, gọn gàng, nội dung buổi trò chuyện.

3. Tiến hành

- Cô trò chuyện, dẫn dắt trẻ.
- Cô cho trẻ nói về khả năng và sở thích của trẻ.
- Cho trẻ thể hiện khả năng và sở thích của bản thân như: vẽ, hát, nhảy múa...
- Cô quan sát, động viên những trẻ nhút nhát.
- Giáo dục trẻ: Mỗi người đều có sở thích và khả năng riêng của mình và các con đều có quyền được thể hiện khả năng, sở thích của mình trong cuộc sống.

VII. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày****1. Tình trạng sức khỏe của trẻ**

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

Thứ ba ngày 13 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng**II. Hoạt động học: Bé biết gì về cơ thể của mình?****1. Mục đích, yêu cầu**

- Trẻ nhận biết tên gọi và chức năng của một số bộ phận trên cơ thể.
- Trẻ biết được mối liên quan và tầm quan trọng của các bộ phận.
- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, ghi nhớ
- Biết giữ gìn vệ sinh, bảo vệ các bộ phận trên cơ thể của mình.

2. Chuẩn bị

- + Đồ dùng của cô
- Máy tính, hình ảnh một số bộ phận trên cơ thể.

- + Đồ dùng của trẻ
- Lô tô một số bộ phận cơ thể trò chơi mắt ai tinh?
- Mỗi trẻ 1 bức tranh vẽ các bộ phận cơ thể chưa tô màu, bút màu.

3. Tổ chức hoạt động

*Hoạt động 1: Gây hứng thú

- Cô và trẻ cùng vận động bài hát “ one little finger”.
- Trò chuyện và dẫn dắt trẻ vào bài học.

* Hoạt động 2: Cơ thể của bé

- Cô mở hình ảnh cơ thể bé có đầy đủ bộ phận.
- Cô vừa chỉ vừa cho trẻ gọi tên, trò chuyện về chức năng các bộ phận trên cơ thể.
- Cô giáo dục trẻ: Cơ thể mình là của mình người khác không có quyền động chạm vào các bộ phận trên riêng tư đó. Khi các con bị người khác động chạm thì phải kể ngay cho những người thân, nhất là kể cho mẹ hoặc cô giáo được biết, để mọi người cùng chăm sóc và bảo vệ các con an toàn. Đây cũng là quyền của các con được bảo vệ, chăm sóc và yêu thương.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý và giữ gìn vệ sinh và bảo vệ các bộ phận trên cơ thể mình.

* Hoạt động 3: Luyện tập

- + Trò chơi 1: Ai giỏi hơn?
- Cô chuẩn bị các câu đố về các bộ phận trên cơ thể người.
- Cô đọc câu đố và cho trẻ lắc xắc xô để giành phần trả lời.
- + Trò chơi 2: Dán các bộ phận cơ thể.
- Cô hướng dẫn trẻ cách thực hiện.
- Tổ chức cho trẻ thực hiện.
- + Kết thúc: Cho trẻ hát: "Bé khỏe bé ngoan" và chuyển hoạt động khác.

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc xây dựng: Xây công viên, khu vui chơi giải trí.
- Góc âm nhạc: Múa hát, chơi với các dụng cụ âm nhạc.
- Góc học tập: Xem tranh ảnh, lô tô, họa báo về các bộ phận cơ thể con người.

IV. Chơi ngoài trời: Quan sát bầu trời, cảm nhận thời tiết

TCDG: Lộn cầu vòng

Chơi tự do

1. Yêu cầu

- Trẻ nhận biết về thời tiết hôm đó
- Rèn luyện kỹ năng quan sát, phán đoán cho trẻ.

2. Chuẩn bị

- Địa điểm quan sát rộng rãi, thoáng đãng.

3. Tiến hành

* Hoạt động 1: Quan sát bầu trời, cảm nhận thời tiết

- Trò chuyện, gây hứng thú, giới thiệu bài.

- Bầu trời như thế nào? Cảnh vật ra sao? Con có dự báo gì về thời tiết hôm nay? Chúng mình phải làm gì để bảo vệ sức khỏe? Cô nói lại về thời tiết hôm đó để trẻ hiểu rõ hơn

- Cho trẻ quan sát trang phục đang mặc và giáo dục trẻ mặc phù hợp thời tiết để giữ gìn sức khỏe.

* Hoạt động 2: TCDG: Lộn cầu vòng

- Cô nêu cách chơi và hướng dẫn cho trẻ chơi 3-4 lần.

- Cô bao quát để trẻ chơi

- Cô nhận xét trẻ sau mỗi lần chơi

- Cho trẻ đổi bạn chơi rồi chơi tiếp

* Hoạt động 3: Chơi tự do trên sân với đồ chơi ngoài trời. Cô bao quát trẻ khi chơi

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VI. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Hoạt động tại phòng thư viện

1. Yêu cầu

- Trẻ biết dở sách, xem tranh, nhận biết, gọi tên được một số hình ảnh trong sách
- Giúp trẻ có thói quen gọn gàng, khi ngồi học bài
- Biết giữ gìn sách vở đồ dùng học tập

2. Chuẩn bị

- Phòng thư viện, các loại sách, truyện

3. Tiến hành

- Cô trò chuyện và hướng dẫn trẻ xuống phòng thư viện, cho trẻ ngồi ngay ngắn vào bàn, cho trẻ mở sách trò chuyện về nội dung bên trong sách
- Cô quan sát, hướng dẫn khi trẻ thực hiện
- Trẻ đọc một số hình ảnh trong sách, đoán tên chuyện
- Cô giáo dục trẻ khi học phải cẩn thận không sẽ bị rách sách, cất gọn gàng
- Kết thúc cô nhận xét, tuyên dương trẻ

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

* **Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

Thứ tư ngày 14 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Thơ “Bé ơi”

1. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tác giả. Trẻ hiểu nội dung chính của bài thơ
- Trẻ đọc thuộc thơ rõ ràng, diễn cảm
- Rèn kỹ năng nghe hiểu, và trả lời được rõ ràng các câu hỏi của cô.
- Trẻ chú ý lắng nghe và hứng thú tích cực đọc thơ, tham gia các hoạt động. Biết vệ sinh thân thể của mình.

2. Chuẩn bị

- Lớp học sạch sẽ thoáng mát. Tranh minh họa thơ trên vi tính.

3. Tổ chức hoạt động

*** Hoạt động 1: Gây hứng thú**

- Cô cho trẻ vận động bài hát “Aramsamsam”
- + Cô và trẻ trò chuyện về bài hát.
- Cô giáo dục và hướng trẻ vào bài học

*** Hoạt động 2: Thơ: Bé ơi**

- Cô đọc lần 1: Đọc diễn cảm kết hợp cử chỉ
 - + Giảng nội dung: “ Bài thơ muốn nhắc nhở các con phải biết giữ gìn vệ sinh thân thể không chạy nhảy, không chơi ngoài nắng, không nghịch bẩn, sau khi thức dậy và trước khi ăn phải vệ sinh sạch sẽ để có một cơ thể khỏe mạnh”
 - Cô đọc lần 2: Đọc diễn cảm kết hợp tranh minh họa
 - + Đàm thoại:
 - Cô vừa đọc cho chúng mình nghe bài thơ gì? Của tác giả nào?
 - Bài thơ khuyên chúng mình không nên làm gì?
 - Khi trời nắng to chúng mình nên chơi ở đâu?
 - Mỗi sáng ngủ dậy chúng mình phải làm gì để vệ sinh thân thể?
 - Trước khi ăn cô thường cho chúng mình làm gì nhỉ?
 - Hằng ngày các con đã làm được như thế chưa?
 - + Trẻ đọc thơ
 - Cả lớp đọc thơ (2-3 lần). Tổ đọc thơ (2-3 lần)
 - Nhóm trẻ đọc thơ (nhóm bạn trai, bạn gái...). Cá nhân trẻ đọc.
- => Cô quan sát trẻ đọc nhận xét, tuyên dương trẻ.

*** Hoạt động 3: Kết thúc**

- Cô cho lớp đọc lại bài thơ “Bé ơi”.

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc phân vai: Đóng vai mẹ con, phòng khám, siêu thị.
- Góc tạo hình: Vẽ và tô màu các bộ phận cơ thể.
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh.

IV. Chơi ngoài trời: Chơi trò chơi ở góc vận động

1. Yêu cầu

- Trẻ quan sát và biết chơi trò chơi ở khu phát triển vận động, đảm bảo an toàn, đoàn kết với bạn bè khi chơi. Khéo léo khi hoạt động
- Tham gia hứng thú vào hoạt động do cô tổ chức.

2. Chuẩn bị

- Địa điểm chơi là khu phát triển vận động sạch sẽ, bằng phẳng

3. Tiến hành

- Cho trẻ ra sân vào khu phát triển vận động
- Hỏi trẻ với đồ vật này con sẽ thực hiện những trò chơi và vận động gì?
- Cô hướng dẫn trẻ gọi tên, nêu công dụng của từng đồ chơi
- Hướng dẫn trẻ các đồ chơi đó có tác dụng như thế nào?
- Đồ chơi phát triển vận động giúp trẻ nâng cao sức khỏe, thể lực...
- Khi chơi chúng ta phải chú ý điều gì?
- Cô quan sát trẻ chơi, nhắc trẻ chơi đoàn kết, nhường nhịn với bạn
- Kết thúc: Cô nhận xét, tuyên dương trẻ và cho trẻ vệ sinh chân tay sạch sẽ.

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VII. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Cho trẻ làm quen với bài hát: Mừng sinh nhật

1. Yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả. Trẻ thuộc bài hát
- Có kỹ năng biểu diễn khi thể hiện bài hát.

2. Chuẩn bị

- Bài hát cô và mẹ, ti vi, loa

3. Tiến hành

- Trò chuyện về chủ đề. Giới thiệu bài hát.
- Cô hát theo nhạc bài hát và nói tên bài hát, tên tác giả.
- Cô hát lần 2: Vận động theo nhịp bài hát.

- Bài hát nói về ngày sinh nhật của mỗi chúng ta, mỗi năm có một ngày sinh nhật. Ngày sinh nhật đó đẹp như những đóa hoa, những khúc tình ca. Và cuộc đời sẽ thêm tươi đẹp hơn vì những đóa hoa và những khúc ca.
- Cô khuyến khích động viên trẻ hát.

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

Thứ năm ngày 15 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Nhận biết phía trên, dưới, phía trước – phía sau của bản thân

1. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết nhận biết phía trên, dưới, phía trước – phía sau của bản thân
- Rèn kỹ năng đếm, ghi nhớ, kỹ năng hoạt động nhóm cho trẻ
- Giáo dục trẻ biết chờ đến lượt, biết lắng nghe học và chơi đoàn kết

2. Chuẩn bị

- Tranh minh họa các tư thế (bé đứng, phía trước – sau, trên – dưới).
- Một số đồ vật nhỏ: quả bóng, cái mũ, cái ghế.
- Nhạc bài hát vui nhộn để khởi động.

3. Tổ chức hoạt động

* Hoạt động 1: Ôn định trò chuyện với trẻ

- Cô cho trẻ hát, vận động theo nhạc bài: “*Đầu, vai, gối, chân*”.
- Trò chuyện: “Các con vừa chạm vào đầu, vào gối, vậy đầu ở phía nào so với gối nhỉ?” - Cô dẫn, gợi mở khái niệm trên – dưới.

* Hoạt động 2: Nhận biết phía trên, dưới, phía trước – phía sau của bản thân

- Khám phá trên – dưới, cô đội mũ lên đầu, hỏi: “Cái mũ ở đâu so với đầu?” (phía trên).
- Đặt quả bóng dưới chân: “Quả bóng ở đâu so với bạn nhỏ? (phía dưới).
- Cho trẻ thực hành: đặt tay lên đầu, chạm tay xuống chân, nhắc: “tay ở trên đầu, tay ở dưới chân.”

- Khám phá trước, sau, cô đứng trước mặt trẻ: “Cô ở đâu so với con?” (phía trước).
- Cho một trẻ đứng quay lưng: “Bạn Nam ở đâu so với các bạn?” (phía sau).
- Tổ chức cho cả lớp thực hành đứng thành hàng, nhận xét bạn phía trước, phía sau.

* Hoạt động 2: Trò chơi củng cố

+ Trò chơi 1 “Làm theo hiệu lệnh”:

- Cô nói: “Đặt tay lên phía trên đầu”, “Chạm chân xuống phía dưới”, “Nhìn ra phía trước”, “Vỗ tay ra sau lưng”, trẻ làm theo.

+ Trò chơi 2 “Ai nhanh hơn”: trẻ chia nhóm, cô hô hiệu lệnh, nhóm nào làm đúng và nhanh sẽ thắng.

+ Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc phân vai: Đóng vai mẹ con, phòng khám, cửa hàng.
- Góc âm nhạc: Múa hát, chơi với các dụng cụ âm nhạc.
- Góc học tập: Làm bộ sưu tập về các bộ phận cơ thể con người.

IV. Chơi ngoài trời: HĐTN: Làm đồ chơi từ nguyên liệu sẵn có ở địa phương

TCDG: Rồng rắn lên mây

Chơi tự do.

1. Yêu cầu.

- Trẻ biết sử dụng một số đồ dùng, vật liệu từ thiên nhiên để làm đồ chơi
- Trẻ chơi đoàn kết với bạn

2. Chuẩn bị.

- Sân bãi sạch sẽ
- Một số vật liệu tự nhiên: lá mít, chổi, que, cọng sắn...

3. Tiến hành.

* Hoạt động 1: HĐTN: Làm đồ chơi từ vật liệu thiên nhiên.

- Cô và trẻ trò chuyện về những vật liệu thiên nhiên (các loại lá, cọng sắn...)
- Với những đồ vật này có thể làm được đồ chơi gì?
- Kể tên và nêu ý tưởng về 1 số đồ chơi bé muốn làm.
- Cô và trẻ cùng làm đồ chơi.
- Cho trẻ làm theo ý thích của mình.
- Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ
- Cho trẻ mang sản phẩm trưng bày ở góc

*Hoạt động 2: TCDG: Rồng rắn lên mây

- Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi sau đó cho trẻ chơi 3-4 lần

- Cô nhận xét sau mỗi lần chơi.
- * Hoạt động 3: Chơi tự do.
- Cô bao quát để trẻ chơi tự do an toàn.

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VI. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Dạy trẻ kỹ năng đi dép

1. Yêu cầu

- Trẻ biết bên phải bên trái, biết đi dép đúng chân
- Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ, giữ gìn vệ sinh cá nhân

2. Chuẩn bị

- Dép của cô và trẻ
- Nước rửa tay, khăn lau

3. Tiến hành

- Cô trò chuyện với trẻ những đồ dùng cá nhân của trẻ, hỏi trẻ có những đồ dùng cá nhân nào?
- Cô đồ trẻ về đôi dép. Cho trẻ quan sát dép của mình và nói được tại sao lại phải đeo dép
- Cô hướng dẫn trẻ cách đeo dép đúng, cho trẻ đeo dép của mình
- Kết thúc: Cô nhận xét động viên, khen trẻ sau đó cho trẻ vệ sinh sạch sẽ

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

Thứ sáu ngày 16 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Hát: Cái mũi

1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả và biết nội dung bài hát; thuộc lời và thuộc giai điệu bài hát.
- Trẻ biết kết hợp nhún nhảy theo nhịp bài hát và biết cách chơi trò chơi âm

nhạc.

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi.

2. Chuẩn bị

Nhạc bài hát, mũ chóp.

3. Tổ chức hoạt động

*** Hoạt động 1: Gây hứng thú**

- Cô cho trẻ ngồi xung quanh, cho trẻ nhắm mắt lại và ngửi mùi cam
- Sau đó, cô hỏi trẻ các con vừa ngửi được mùi hương gì? Và nhờ cái gì mà các con ngửi thấy được?
- Các con nghe cô đồ nhé “Cái gì trên mặt của ta, giúp ta hít thở ngửi hoa thơm lành” - Đó là cái gì vậy các con?

*** Hoạt động 2: Hát bài “Cái mũi”**

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả
 - Các con ơi! Chú Hoàng Long có một bài hát cũng nói về chiếc mũi của chúng ta.
 - Các con có biết bài hát gì không?
 - Đó là bài hát “Cái mũi” đây. Bây giờ chúng mình cùng nghe cô hát bài hát này nhé.
 - Cô hát lần 1: Hát không nhạc
 - Cô vừa hát cho cả lớp nghe bài hát gì?
 - Bài hát do ai sáng tác?
 - Cô hát lần 2: Kết hợp với nhạc
 - Cô vừa hát cho cả lớp nghe bài hát gì?
 - Bài hát do ai sáng tác?
 - Bài hát nói về cái gì?
 - Cái mũi dùng để làm gì?
- + Giảng nội dung bài hát: Mỗi chúng ta đều có một chiếc mũi và chiếc mũi đó được dùng để thở và ngửi hương thơm khi có gió mang đến.
- Chúng mình có muốn thể hiện bài hát này thật hay cùng với cô không?
 - Cô cho trẻ hát cùng cô 2 – 3 lần
 - Cho thi đua giữa các tổ
 - Gọi nhóm lên hát
 - Cá nhân trẻ hát
 - Khi trẻ hát cô chú ý sửa sai cho trẻ
- + **Nghe hát “Thật đáng chê”**
- Lần 1: Cô hát trên nền nhạc kết hợp minh họa cử chỉ
- Cô vừa hát bài hát gì?
 - Của tác giả nào?
 - Bài hát nói về điều gì? Cô trò chuyện và giáo dục trẻ qua nội dung bài hát.

Lần 2: Cho trẻ nghe hát trên nền nhạc kết hợp minh họa cử chỉ, cô khuyến khích trẻ hưởng ứng bài hát cùng cô.

- Cô động viên, khen ngợi trẻ

*** Hoạt động 3: Trò chơi ÂN: " Tai ai tinh"**

- Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi cho trẻ nghe.

- Tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần.

- Cô động viên, khuyến khích trẻ chơi.

*** Kết thúc:** Cho trẻ hát bài “Cái mũi” và chuyển sang hoạt động khác

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc phân vai: Đóng vai mẹ con, phòng khám.

- Góc xây dựng: Xây công viên, khu vui chơi giải trí.

- Góc âm nhạc: Múa hát, chơi với các dụng cụ âm nhạc.

IV. Chơi ngoài trời: Vẽ tự do trên sân trường

TCVD: Mèo đuổi chuột

Chơi tự do

1. Yêu cầu

- Trẻ biết vẽ bằng phấn trên sân trường

- Trẻ biết vẽ sáng tạo theo gợi ý của cô: Vẽ trang phục, vẽ một số bộ phận trên cơ thể....

2 Chuẩn bị

- Sân rộng, sạch và thoáng mát.

- Phấn vẽ

3. Tiến hành

*** Hoạt động 1:** Vẽ tự do trên sân trường.

- Cô đặt 1 số câu hỏi để trẻ trả lời

- Các con thấy thời tiết hôm nay như thế nào?

- Cô và chúng mình cùng nhau hát bài hát “Đôi mắt xinh”.

- Các con vừa hát bài hát gì?

- Hôm nay cô cho các con vẽ tự do bằng phấn trên sân trường các con có thích không.

- Cô hỏi trẻ.

- Con thích vẽ gì?

- Con vẽ như thế nào?

- Con vẽ gì trước?

- Sau đó con vẽ thêm gì nữa?

- Cô chia phấn cho trẻ vẽ cô bao quát chung, cô gợi ý cho trẻ vẽ về một số bộ phận trên cơ thể như: mắt miệng tai bàn tay, in bàn chân....

- Cô nhận xét chung ,động viên khuyến khích trẻ.

Giáo dục: Trẻ biết giữ gìn các bộ phận trên cơ thể, Rửa tay thường xuyên bằng xà phòng duowis vôi nước sạch.

* Hoạt động 2: TCVD: Mèo đuổi chuột

- Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi cho trẻ nghe

Cách chơi:Cô cho cả lớp nắm tay nhau thành vòng tròn một bạn là mèo ,một bạn là chuột khi có hiệu lệnh “bắt đầu” thì bạn là chuột chạy nhanh qua tay các bạn còn bạn là mèo chạy thật nhanh để bắt được bạn chuột.

Luật chơi :Khi bạn mèo bắt được bạn chuột thì bạn chuột phải nhảy lò cò.

-Cô cho trẻ chơi 2-3 lần cô bao quát động viên trẻ khuyến khích trẻ chơi .

* Hoạt động 3: Chơi tự do.

- Cô cho trẻ chơi tự do với đồ chơi ngoài trời.

- Nhắc nhở trẻ trong khi chơi phải đoàn kết với các bạn

- Cô hướng dẫn trẻ chơi ,bao quát chung chú ý đến sự an toàn của trẻ.

- Trước khi cho trẻ vào lớp cô kiểm tra sĩ số trẻ đầy đủ.

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VII. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Trẻ hoạt động ở phòng máy tính

1. Yêu cầu

- Trẻ nhận biết thiết bị: màn hình, chuột...

- Trẻ ghi nhớ, hình dung khi trẻ quan sát máy tính

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn máy tính, khi học xong phải để gọn gàng

2. Chuẩn bị: Máy tính

3. Tiến hành.

- Cô cho trẻ xuống phòng máy tính cho trẻ quan sát, màn hình, chuột...

- Cô giới thiệu nội dung bài học, màn hình dùng để làm gì? Chuột dùng để làm gì?Cô sử dụng cho trẻ quan sát, giới thiệu với trẻ

- Cô cho trẻ thao tác với chuột, màn hình hiện lên

- Cô giáo dục trẻ khi chúng mình học phải nhẹ nhàng, biết giữ gìn bảo vệ máy tính, cất gọn gàng khi chúng mình học xong.

- Kết thúc cô nhận xét tuyên dương trẻ

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

* **Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

KẾ HOẠCH TUẦN II: CƠ THỂ CỦA BÉ – LỚP MG 3A4

Thời gian thực hiện: 12/10 - 16/10/2026

Thứ HĐ	2	3	4	5	6
Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Cô đón trẻ nhẹ nhàng, nhắc trẻ chào hỏi cất đồ dùng gọn gàng vào nơi quy định - Trò chuyện với trẻ về lớp học của bé - Thể dục buổi sáng: Tập kết hợp bài: Đêm trung thu 				
Hoạt động học	Bật tại chỗ	Bé biết gì về cơ thể mình?	Nhận biết phía trên, dưới, phía trước – phía sau bản thân	Thơ: Bé ơi!	Hát “Cái mũi”
Chơi, hoạt động ở các góc	<ul style="list-style-type: none"> - Góc phân vai: Đóng vai mẹ con, phòng khám, siêu thị. - Góc xây dựng: Xây công viên, khu vui chơi giải trí. - Góc tạo hình: Vẽ và tô màu các bộ phận cơ thể. - Góc âm nhạc: Múa hát, chơi với các dụng cụ âm nhạc. - Góc học tập: Xem tranh ảnh, lô tô, họa báo, làm bộ sưu tập về các bộ phận cơ thể con người. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh. 				
Chơi ngoài trời	<ul style="list-style-type: none"> - Chơi rồng rắn lên mây - Chơi tự do 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát bầu trời, cảm nhận thời tiết - Chơi tự do 	<ul style="list-style-type: none"> - Chơi ở khu vườn cổ tích 	<ul style="list-style-type: none"> - Chơi trò chơi ở góc vận động 	<ul style="list-style-type: none"> - Vẽ một số bộ phận trên cơ thể bằng phấn trên sân.

Ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ăn đúng giờ, động viên trẻ ăn ngon miệng, ăn hết suất. - Cho trẻ ngủ đúng giờ, ngủ ngon giấc. - Vệ sinh mặt mũi, chân tay cho trẻ sạch sẽ sau khi ăn cơm xong 				
Chơi, hoạt động theo ý thích	Trò chuyện về sở thích, khả năng của bé	Hoạt động tại phòng thư viện	Dạy trẻ kỹ năng đi dép	Cho trẻ làm quen với bài hát: Mừng sinh nhật	Hoạt động học ở phòng máy tính
Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh cá nhân cho trẻ. Bình xét bé ngoan, cắm cờ cuối ngày. - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi về tình hình của trẻ trong ngày. - Kiểm tra điện nước trước khi ra về 				

SOẠN CHI TIẾT MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CHO CẢ TUẦN

1. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

a. Đón trẻ

- Cô đón trẻ vào lớp với thái độ niềm nở, vui vẻ, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định và trò chuyện về chủ đề
- Cô quan sát tình trạng sức khỏe cho trẻ để có biện pháp kịp thời

b. Chơi

- Hướng dẫn trẻ vào nhóm chơi, ổn định lớp, chuẩn bị cho các hoạt động ở trong ngày.

c. Điểm danh, báo ăn

- Điểm danh trẻ có mặt để báo ăn cho nhà bếp, ghi tên những trẻ vắng mặt để tìm hiểu lý do

d. Thể dục sáng:

* Yêu cầu:

- Trẻ biết tập các động tác theo hướng dẫn của cô
- Phát triển các cơ vận động cho trẻ
- Trẻ lắng nghe và vận động theo yêu cầu của cô

* Chuẩn bị:

- Vòng, gậy
- Nhạc bài: “Đêm trung thu”

* Tiến hành

- + Khởi động: Cô cho trẻ đi 1-2 vòng quanh sân
- + Trọng động: Bài tập phát triển chung
- Hô hấp: Hít vào thở ra
- Động tác tay: Hai tay lên cao, đưa ra trước, sang hai bên

- Động tác bụng, lườn: Cúi người về phía trước
- Động tác chân: Bước chân ra trước, nhún chân về trước
- Động tác bật nhảy: Bật tách, khép chân
- * Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng
 - Cách chơi: Cô cho trẻ kết đôi nắm tay nhau đọc bài đồng dao, làm động tác theo bài và cho trẻ chơi.
- + Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng vào lớp..

2. Hoạt động góc

a. Góc phân vai: Đóng vai mẹ con, phòng khám, cửa hàng, siêu thị.

- * Yêu cầu:
 - Trẻ biết đóng vai mẹ con, phòng khám, cửa hàng, siêu thị.(Cả bạn trai và bạn gái cùng tham ra chơi).
 - Trẻ thể hiện vai chơi tốt, phối hợp với bạn trai và bạn gái cùng chơi.
- * Chuẩn bị:
 - Đồ chơi, trang phục bác sỹ, mẹ con, siêu thị.
- * Tiến hành:
 - Cô giới thiệu nội dung góc chơi.(không phân biệt bạn trai và bạn gái).
 - Cô cho trẻ nhận vai chơi.
 - Cho trẻ chơi mẹ con, phòng khám, cửa hàng, siêu thị.
 - Cô cho trẻ đổi vai chơi nếu trẻ muốn.
 - Cô nhận xét góc chơi, cho trẻ cất dọn đồ chơi.

b. Góc xây dựng: Xây công viên, khu vui chơi giải trí.

- * Yêu cầu:
 - Trẻ biết xây công viên, khu du lịch, khu vui chơi giải trí.
 - Rèn luyện sự khéo léo của đôi tay và óc sáng tạo.
- * Chuẩn bị:
 - Các loại khối hình học bằng gỗ, nhựa, bìa...
 - Hình cây cối, hoa, cây cảnh.
- * Tiến hành:
 - Cô giới thiệu nội dung góc chơi. Cô cho trẻ nhận vai chơi.
 - Cho trẻ xây dựng công viên, khu du lịch, khu vui chơi giải trí...
 - Cô cho trẻ đổi vai chơi nếu trẻ muốn.
 - Cô nhận xét góc chơi, cho trẻ cất dọn đồ chơi.

c. Góc học tập: Xem tranh ảnh, lô tô, họa báo, làm bộ sưu tập về các bộ phận cơ thể con người.

- * Yêu cầu
 - Trẻ biết xem tranh ảnh, lô tô, họa báo và làm bộ sưu tập về các bộ phận cơ thể con người.
- * Chuẩn bị:

- Sách, tranh ảnh, lô tô, họa báo về các bộ phận cơ thể con người.

* Tiến hành:

- Cô giới thiệu nội dung góc chơi.

- Cô cho trẻ nhận vai chơi.

- Cho trẻ xem tranh ảnh, lô tô, họa báo, làm bộ sưu tập về các bộ phận cơ thể con người.

- Cô cho trẻ đổi vai chơi nếu trẻ muốn.

- Cô nhận xét góc chơi, giáo dục trẻ biết bảo vệ các bộ phận cơ thể của mình, cho trẻ cất dọn đồ chơi.

d. Góc tạo hình: Vẽ và tô màu các bộ phận trên cơ thể

* Yêu cầu

- Trẻ biết thực hiện theo hướng dẫn của cô và tạo ra được sản phẩm

* Chuẩn bị: Tranh chưa tô màu, sáp màu, đất nặn, giấy A4, bảng con

* Tiến hành

- Thỏa thuận chơi: Cho trẻ chọn góc chơi, nhóm bạn cùng chơi...

- Quá trình chơi: Cho trẻ tự chọn hoạt động mà mình yêu thích. Có thể tô, vẽ về chủ đề. Cô gợi ý để trẻ thực hiện

- Kết thúc: Cho trẻ tự giới thiệu và nhận xét về sản phẩm của mình

e. Góc âm nhạc: Múa hát, chơi với các dụng cụ âm nhạc.

* Yêu cầu

- Trẻ hát đúng các bài hát về chủ đề, múa, vận động nhịp nhàng.

- Biết sử dụng các dụng cụ âm nhạc.

* Chuẩn bị: Dụng cụ âm nhạc, nhạc bài hát

* Tiến hành

- Trò chuyện với trẻ về các bài hát trong chủ đề, cho trẻ về góc hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề.

- Cho trẻ nói tên và biểu diễn bài hát, cô hát và biểu diễn cùng trẻ.

- Kết thúc: Nhận xét, động viên khuyến khích để trẻ mạnh dạn, tự tin, biểu diễn các bài hát

g. Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh

* Yêu cầu:

- Trẻ biết tưới nước, nhổ cỏ, hái bỏ lá già, vàng cho cây

- Biết yêu quý cây xanh, hoa...

* Chuẩn bị:

- Bộ đồ chơi chăm sóc cây.

* Tiến hành:

- Cô cho trẻ nhận vai chơi và cùng nhau cầm dụng cụ ra góc thiên nhiên của lớp mình.

- Cho trẻ quan sát các cây hoa, cho trẻ gọi tên của các loại hoa, màu sắc, mùi hương, hỏi trẻ cách chăm sóc cây. Cô hướng dẫn trẻ tưới, nhổ cỏ, nhặt bỏ lá vàng...

- Kết thúc cô nhận xét chung cho trẻ vào lớp vệ sinh chân tay sạch sẽ

3. Ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân

* Tổ chức cho trẻ ăn

+ Trước khi ăn: Cô kê bàn ghế và cho trẻ ngồi vào chỗ ngồi ngay ngắn, chuẩn bị khay, thìa, khăn ẩm để trong rổ, sau đó cô chia cơm đến cho từng trẻ.

+ Trong khi ăn: Cô cho những trẻ chưa biết ăn thạo ngồi bàn riêng để tiện chăm sóc. Trộn cơm với thức ăn mặn cho trẻ ăn trước, sau đó chan canh sau. Quan sát động viên trẻ ăn hết suất giúp đỡ những trẻ chưa biết tự xúc ăn và những trẻ chưa chịu khó ăn, động viên trẻ ăn hết suất. Nhắc nhở trẻ ăn cẩn thận không bị rơi vãi cơm ra bàn, nếu rơi thì nhặt vào bát không rồi lau tay bằng khăn ướt.

+ Sau khi ăn: Trẻ ăn xong cô hướng dẫn trẻ lau miệng, lau tay, cho trẻ tự bưng cốc uống nước, hướng dẫn trẻ uống từ từ từng ngụm để không bị sặc hoặc đổ ướt áo. Nhắc nhở trẻ không đùa nhào hoặc chạy nhảy sau khi ăn cơm. Cô dọn dẹp bàn ghế, lau nhà và cho trẻ lên giường đi ngủ.

* Tổ chức cho trẻ ngủ

+ Chuẩn bị cho trẻ ngủ: Trước khi đi ngủ cô kê giường và hướng dẫn trẻ cùng chuẩn bị chỗ ngủ, nhắc trẻ đi vệ sinh, cởi bớt áo rồi tự đi đến chỗ ngủ, tắt bóng điện, đóng bớt cửa để giảm ánh sáng trong phòng ngủ. Không cho trẻ vận động quá mức trước khi ngủ, cô nhẹ nhàng dỗ trẻ hoặc hát ru cho trẻ ngủ.

+ Chăm sóc khi trẻ ngủ: Phòng ngủ của trẻ nhiệt độ vừa phải, không quá nóng cũng không quá lạnh, đảm bảo mát về mùa hè, ấm về mùa đông. Giữ yên tĩnh khi trẻ ngủ, tránh những tiếng động mạnh làm trẻ giật mình. Trẻ dậy sớm cô dỗ cho trẻ ngủ tiếp. Phân công cô trực để xử lý tình huống xảy ra khi trong giờ ngủ.

+ Chăm sóc khi trẻ thức dậy: Trẻ nào thức giấc trước cô cho dậy trước, không dậy đồng loạt, trẻ yếu và có nhu cầu ngủ nhiều cho dậy sau cùng. Sau khi ngủ dậy lau mặt cho trẻ tỉnh ngủ, cho trẻ đi vệ sinh, mở cửa để thông thoáng phòng và hướng dẫn trẻ thu dọn chỗ ngủ cùng cô.

* Vệ sinh cá nhân

- Vệ sinh da:

+ Lau mặt: Lau mặt cho trẻ trước và sau khi ăn, sau khi ngủ dậy, khi mặt trẻ bị bẩn. Khi lau lau mặt trước, lau từ trong kéo ra phía đuôi mắt, dịch chuyển sao cho da mặt của trẻ luôn được tiếp xúc với phần khăn sạch. Trong quá trình lau mặt cho trẻ các thao tác cần nhẹ nhàng, tránh làm trẻ đau và sợ hãi, vừa lau mặt cho trẻ cô vừa trò chuyện âu yếm với trẻ. Những trẻ bị bệnh ngoài da cô lau cho trẻ sau cùng và giặt khăn mặt riêng để tránh lây sang bạn khác.

+ Lau tay, rửa tay: Rửa tay cho trẻ dưới vòi nước chảy, rửa tay cho trẻ bằng xà phòng theo 6 bước: Rửa cổ tay, mu bàn tay, kẽ tay, đầu ngón tay rồi rửa lòng bàn tay và ngón tay, xả thật sạch bằng xà phòng, rửa xong dùng khăn lau tay khô cho trẻ.

- Vệ sinh răng miệng: Hướng dẫn cha mẹ trẻ hàng ngày sau khi ngủ dậy lau miệng, lau răng cho trẻ bằng khăn sạch và nước muối loãng, tập cho trẻ súc miệng. Sau khi ăn nên cho trẻ uống nước. Nên cho trẻ khám răng định kỳ để phát hiện sớm răng sâu và chữa kịp thời.

Không nên cho trẻ ăn quà vặt nhất là kẹo, bánh ngọt.

- Vệ sinh quần áo, giày dép: Không để trẻ mặc quần áo ẩm ướt, khi trẻ nôn, đại, tiểu tiện, mồ hôi ra nhiều cần thay cho trẻ. Cởi bớt áo cho trẻ khi trời nóng, mặc thêm khi trời lạnh. Nhắc cha mẹ trẻ đem đủ quần áo cho trẻ khi cần thiết. Nên cho trẻ mặc quần áo bằng vải mềm, thấm mồ hôi. Nên cho trẻ đi giày dép vừa chân trẻ, mềm, mỏng, nhẹ, dễ cởi, có quai, đi lại dễ dàng. Có nhà vệ sinh đảm bảo cho tất cả trẻ.

4. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Cho trẻ chơi đồ chơi theo ý thích
- Vệ sinh cá nhân cho trẻ.
- Bình cò: Cho trẻ hát bài: Hoa bé ngoan
- Cô nói cho trẻ biết để trở thành bé ngoan phải như thế nào?
- Nhận xét nhanh các bạn trong lớp và cho trẻ lên cầm cò.
- Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình một ngày của trẻ

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NGÀY

Thứ hai ngày 12 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Bật tại chỗ

1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết tên bài tập, biết cách thực hiện bài tập bật tại chỗ người không ngã về phía trước, tiếp đất nhẹ nhàng bằng mũi bàn chân theo sự hướng dẫn của cô giáo.
- Trẻ có kỹ năng khéo léo, giữ thăng bằng cơ thể và tiếp đất bằng mũi bàn chân nhẹ nhàng.
- Trẻ tích cực tham gia hoạt động, có ý thức kỷ luật, tinh thần đoàn kết với bạn. Giáo dục trẻ giữ gìn nét đẹp trong văn hóa truyền thống của dân tộc.

2. Chuẩn bị

- Sân tập rộng rãi thoáng mát, vạch chuẩn, nhạc các bài hát.

3. Tổ chức hoạt động

* Hoạt động 1: Gây hứng thú

- Cô cho trò chuyện cùng trẻ về lợi ích của việc tập thể dục. Cô giáo dục trẻ phải thường xuyên tập luyện thể dục để cơ thể luôn được khỏe mạnh.

* Hoạt động 2: Khởi động

- Cho trẻ thực hiện các kiểu đi: đi bằng gót chân, đi bằng mũi chân, đi thường, đi nhanh, chậm... sau đó về đứng thành 2 hàng ngang.

* Hoạt động 3: Trọng động

+ Bài tập phát triển chung.

- ĐT tay: Tay đưa ra phía trước, ra sau, lên cao sau đó hạ xuống.

- ĐT chân: Hai tay đưa sang ngang sau đó đưa ra phía trước khụy gối.

- ĐT bụng: Chân rộng bằng vai, hai tay đưa lên cao, cúi gập người xuống.

- ĐT bật: Bật chụm tách chân.

+ VĐCB: Bật tại chỗ

- Cô giới thiệu tên bài tập và làm mẫu 1- 2 lần.

- Lần 1: Cô làm mẫu không giải thích.

- Lần 2: kết hợp với giải thích động tác: Từ đầu hàng, cô đi tới vạch xuất phát. Khi có hiệu lệnh “chuẩn bị” cô chống hông cả hai tay và hai chân đứng thẳng. Khi có hiệu lệnh “bật”, mắt cô nhìn thẳng về phía trước, đồng thời chân hơi khụy gối, nhún bật cao, bàn chân chạm đất nhẹ nhàng. Sau đó cô đi về cuối hàng.

- Trẻ thực hiện:

- Cô cho 1-2 trẻ thực hiện mẫu

- Cho cả lớp lần lượt thực hiện. Cho trẻ thi đua theo tổ.

- Khi trẻ thực hiện bài tập VĐCB cô quan sát hướng dẫn trẻ tập cô chú ý sửa sai cho trẻ.

- Giáo dục: Hàng ngày phải luyện tập thể dục cho người khỏe mạnh.

+ Trò chơi vận động: Bóng tròn to

- Cô nêu cách chơi và luật chơi.

- Cho trẻ chơi 2 – 3 lần. Cô quan sát

* Hoạt động 4: Hồi tĩnh

- Cô cho trẻ làm những chú chim bay nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân.

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc phân vai: Đóng vai mẹ con, phòng khám, siêu thị.

- Góc tạo hình: Vẽ và tô màu các bộ phận cơ thể.

- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh.

IV. Chơi ngoài trời: Chơi rồng rắn lên mây

Chơi tự do

1. Yêu cầu

- Trẻ biết cách chơi trò chơi theo hướng dẫn của cô

- Nhanh nhẹn trong quá trình hoạt động

- Chơi sôi nổi nhưng không xô đẩy bạn

2. Chuẩn bị

- Địa điểm chơi và quan sát sạch sẽ an toàn cho trẻ hoạt động

3. Tiến hành

* Trò chơi: Rồng rắn lên mây

- Cho trẻ ra sân, cô và trẻ trò chuyện về các trò chơi mà trẻ được chơi
- Cô giới thiệu trò chơi rồng rắn lên mây và cho trẻ chơi
- Cô bao quát trẻ để mọi trẻ được tham gia
- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết.
- * Chơi tự do
- Sau khi trẻ chơi trò chơi cô cho trẻ chơi theo ý thích của trẻ
- Cô bao quát trẻ khi chơi. Khi chơi xong cho trẻ vệ sinh chân tay sạch sẽ.

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VII. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi hoạt động ở các góc: Trò chuyện về sở thích, khả năng của bé

1. Yêu cầu:

- Trẻ biết trò chuyện về những sở thích và khả năng riêng của bản thân.
- Có hứng thú tham gia hoạt động, biết yêu quý và bảo vệ cơ thể cơ thể mình.

2. Chuẩn bị:

- Không gian lớp sạch sẽ, gọn gàng, nội dung buổi trò chuyện.

3. Tiến hành:

- Cô trò chuyện, dẫn dắt trẻ.
- Cô cho trẻ nói về khả năng và sở thích của trẻ.
- Cho trẻ thể hiện khả năng và sở thích của bản thân như: vẽ, hát, nhảy múa...
- Cô quan sát, động viên những trẻ nhút nhát.
- Giáo dục trẻ: Mỗi người đều có sở thích và khả năng riêng của mình và các con đều có quyền được thể hiện khả năng, sở thích của mình trong cuộc sống.

VII. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

Thứ ba ngày 13 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Bé biết gì về cơ thể mình?

1. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ nhận biết tên gọi và chức năng của một số bộ phận trên cơ thể.
- Trẻ biết được mối liên quan và tầm quan trọng của các bộ phận.
- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, ghi nhớ
- Biết giữ gìn vệ sinh, bảo vệ các bộ phận trên cơ thể của mình.

2. Chuẩn bị

- + Đồ dùng của cô
- Máy tính, hình ảnh một số bộ phận trên cơ thể.
- + Đồ dùng của trẻ
- Lô tô một số bộ phận cơ thể trò chơi mắt ai tinh?
- Mỗi trẻ 1 bức tranh vẽ các bộ phận cơ thể chưa tô màu, bút màu.

3. Tiến hành:

*** Hoạt động 1: Gây hứng thú**

- Cô và trẻ cùng vận động bài hát “one little finger”.
- Trò chuyện và dẫn dắt trẻ vào bài học.

*** Hoạt động 2: Cơ thể của bé**

- Cô mở hình ảnh cơ thể bé có đầy đủ bộ phận.
- Cô vừa chỉ vừa cho trẻ gọi tên, trò chuyện về chức năng các bộ phận trên cơ thể.
- Cô giáo dục trẻ: Cơ thể mình là của mình người khác không có quyền động chạm vào các bộ phận trên riêng tư đó. Khi các con bị người khác động chạm thì phải kể ngay cho những người thân, nhất là kể cho mẹ hoặc cô giáo được biết, để mọi người cùng chăm sóc và bảo vệ các con an toàn. Đây cũng là quyền của các con được bảo vệ, chăm sóc và yêu thương.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý và giữ gìn vệ sinh và bảo vệ các bộ phận trên cơ thể mình.

*** Hoạt động 3: Luyện tập**

- + Trò chơi 1: Ai giỏi hơn?
- Cô chuẩn bị các câu đố về các bộ phận trên cơ thể người.
- Cô đọc câu đố và cho trẻ lắc xắc xô để giành phần trả lời.
- + Trò chơi 2: Dán các bộ phận cơ thể.
- Cô hướng dẫn trẻ cách thực hiện.
- Tổ chức cho trẻ thực hiện.

*** Hoạt động 4: Kết thúc**

- Cho trẻ hát: "Bé khỏe bé ngoan" và chuyển hoạt động khác.

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc xây dựng: Xây công viên, khu vui chơi giải trí.
- Góc âm nhạc: Múa hát, chơi với các dụng cụ âm nhạc.
- Góc học tập: Xem tranh ảnh, lô tô, họa báo, làm bộ sưu tập về các bộ phận cơ thể con người.

IV. Chơi ngoài trời: Quan sát bầu trời, cảm nhận thời tiết

Chơi tự do

1. Yêu cầu

- Trẻ nhận biết về thời tiết hôm đó
- Rèn luyện kỹ năng quan sát, phán đoán cho trẻ.

2. Chuẩn bị

- Địa điểm quan sát rộng rãi, thoáng đãng.

3. Tiến hành

* Quan sát bầu trời, cảm nhận thời tiết

- Trò chuyện, gây hứng thú, giới thiệu bài.
- Bầu trời như thế nào? Cảnh vật ra sao? Con có dự báo gì về thời tiết hôm nay? Chúng mình phải làm gì để bảo vệ sức khỏe? Cô nói lại về thời tiết hôm đó để trẻ hiểu rõ hơn
- Cho trẻ quan sát trang phục đang mặc và giáo dục trẻ mặc phù hợp thời tiết để giữ gìn sức khỏe.

* Chơi tự do

- Cô cho trẻ chơi tự do trên sân với đồ chơi ngoài trời. Cô bao quát trẻ khi chơi.
- Chơi xong cho trẻ vệ sinh tay chân sạch sẽ.

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VI. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Hoạt động tại phòng thư viện

1. Yêu cầu

- Trẻ biết dở sách, xem tranh, nhận biết, gọi tên được một số hình ảnh trong sách
- Giúp trẻ có thói quen gọn gàng, khi ngồi học bài
- Biết giữ gìn sách vở đồ dùng học tập

2. Chuẩn bị

- Phòng thư viện, các loại sách, truyện

3. Tiến hành

- Cô trò chuyện và hướng dẫn trẻ xuống phòng thư viện, cho trẻ ngồi ngay ngắn vào bàn, cho trẻ mở sách trò chuyện về nội dung bên trong sách
- Cô quan sát, hướng dẫn khi trẻ thực hiện
- Trẻ đọc một số hình ảnh trong sách, đoán tên chuyện
- Cô giáo dục trẻ khi học phải cẩn thận không sẽ bị rách sách, cất gọn gàng

- Kết thúc cô nhận xét, tuyên dương trẻ

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

*** Đánh giá hoạt động của trẻ trong ngày**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

Thứ tư ngày 14 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Nhận biết phía trên - phía dưới, phía trước – phía sau của bản thân.

1. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết nhận biết phía trên - phía dưới, phía trước – phía sau của bản thân
- Rèn kỹ năng đếm, ghi nhớ, kỹ năng hoạt động nhóm cho trẻ
- Giáo dục trẻ biết chờ đến lượt, biết lắng nghe học và chơi đoàn kết

2. Chuẩn bị

- Tranh minh họa các tư thế (bé đứng, phía trước – sau, trên – dưới).
- Một số đồ vật nhỏ: quả bóng, cái mũ, cái ghế.
- Nhạc bài hát vui nhộn để khởi động.

3. Tổ chức hoạt động

* Hoạt động 1: Ổn định trò chuyện với trẻ

- Cô cho trẻ hát, vận động theo nhạc bài: “*Đầu, vai, gối, chân*”.
- Trò chuyện: “Các con vừa chạm vào đầu, vào gối, vậy đầu ở phía nào so với gối nhỉ?” - Cô dẫn, gợi mở khái niệm trên – dưới.

* Hoạt động 2: Nhận biết phía trên – phía dưới, phía trước – phía sau của bản thân.

- Khám phá trên – dưới, cô đội mũ lên đầu, hỏi: “Cái mũ ở đâu so với đầu?” (phía trên).

- Đặt quả bóng dưới chân: “Quả bóng ở đâu so với bạn nhỏ?(phía dưới).

- Cho trẻ thực hành: đặt tay lên đầu, chạm tay xuống chân, nhắc: “tay ở trên đầu, tay ở dưới chân.”

- Khám phá trước, sau, cô đứng trước mặt trẻ: “Cô ở đâu so với con?” (phía trước).

- Cho một trẻ đứng quay lưng: “Bạn Nam ở đâu so với các bạn?” (phía sau).

- Tổ chức cho cả lớp thực hành đứng thành hàng, nhận xét bạn phía trước, phía sau.

* Hoạt động 3: Trò chơi củng cố

+ Trò chơi 1: “Làm theo hiệu lệnh”:

- Cô nói: “Đặt tay lên phía trên đầu”, “Chạm chân xuống phía dưới”, “Nhìn ra phía trước”, “Vỗ tay ra sau lưng”, trẻ làm theo.

+ Trò chơi 2: “Ai nhanh hơn”:

- Cô chia trẻ thành các nhóm, cô hô hiệu lệnh, nhóm nào làm đúng và nhanh sẽ thắng.

* Hoạt động 4: Kết thúc:

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc phân vai: Đóng vai mẹ con, phòng khám, siêu thị.

- Góc âm nhạc: Múa hát, chơi với các dụng cụ âm nhạc.

- Góc học tập: Xem tranh ảnh, lô tô, họa báo, làm bộ sưu tập về các bộ phận cơ thể con người.

IV. Chơi ngoài trời: Chơi ở khu vườn cổ tích

1. Yêu cầu

- Trẻ quan sát và biết liên tưởng tới các câu chuyện cổ tích qua các hình ảnh. Nhắc được một vài chi tiết truyện rõ ràng

- Tham gia hứng thú vào hoạt động do cô tổ chức.

2. Chuẩn bị: Địa điểm chơi là khu vườn cổ tích

3. Tiến hành

- Cho trẻ ra sân vào khu vườn cổ tích

- Hỏi trẻ ở đó có những hình ảnh gì? Các con liên tưởng đến câu chuyện nào? Cho trẻ kể vài chi tiết về truyện đó. Cô kể cho trẻ nghe, trò chuyện về nội dung truyện và giáo dục trẻ qua truyện

- Cho trẻ tập kể lại truyện, cô giúp trẻ kể hết truyện

- Kết thúc: Cô nhận xét, tuyên dương trẻ và cho trẻ vệ sinh chân tay sạch sẽ.

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VI. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Dạy trẻ kĩ năng đi dép

1. Yêu cầu

- Trẻ biết bên phải bên trái, biết đi dép đúng chân

- Rèn kĩ năng tự phục vụ cho trẻ, giữ gìn vệ sinh cá nhân

2. Chuẩn bị

- Dép của cô và trẻ
- Nước rửa tay, khăn lau

3. Tiến hành

- Cô trò chuyện với trẻ những đồ dùng cá nhân của trẻ, hỏi trẻ có những đồ dùng cá nhân nào?
- Cô đồ trẻ về đôi dép. Cho trẻ quan sát dép của mình và nói được tại sao lại phải đeo dép
- Cô hướng dẫn trẻ cách đeo dép đúng, cho trẻ đeo dép của mình
- Kết thúc: Cô nhận xét động viên, khen trẻ sau đó cho trẻ vệ sinh sạch sẽ

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

* Đánh giá hoạt động của trẻ trong ngày

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

Thứ năm ngày 15 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng

II. Hoạt động học: Thơ “Bé ơi”

1. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tác giả. Trẻ hiểu nội dung chính của bài thơ
- Trẻ đọc thuộc thơ rõ ràng, diễn cảm
- Rèn kỹ năng nghe hiểu, và trả lời được rõ ràng các câu hỏi của cô.
- Trẻ chú ý lắng nghe và hứng thú tích cực đọc thơ, tham gia các hoạt động. Biết vệ sinh thân thể của mình.

2. Chuẩn bị

- Lớp học sạch sẽ thoáng mát. Tranh minh họa thơ trên vi tính.

3. Tiến hành:

* Hoạt động 1: Gây hứng thú

- Cô cho trẻ vận động bài hát “Aramsamsam”
- + Cô và trẻ trò chuyện về bài hát.
- Cô giáo dục và hướng trẻ vào bài học

*** Hoạt động 2: Thơ: Bé ơi**

+ Cô đọc lần 1: Đọc diễn cảm kết hợp cử chỉ.

- Giảng nội dung: “ Bài thơ muốn nhắc nhở các con phải biết giữ gìn vệ sinh thân thể không chạy nhảy, không chơi ngoài nắng, không nghịch bẩn, sau khi thức dậy và trước khi ăn phải vệ sinh sạch sẽ để có một cơ thể khỏe mạnh”

+ Cô đọc lần 2: Đọc diễn cảm kết hợp tranh minh họa

+ Đàm thoại:

- Cô vừa đọc cho chúng mình nghe bài thơ gì? Của tác giả nào?
- Bài thơ khuyên chúng mình không nên làm gì?
- Khi trời nắng to chúng mình nên chơi ở đâu?
- Mỗi sáng ngủ dậy chúng mình phải làm gì để vệ sinh thân thể?
- Trước khi ăn cô thường cho chúng mình làm gì nhỉ?
- Hằng ngày các con đã làm được như thế chưa?

+ Trẻ đọc thơ:

- Cả lớp đọc thơ (2-3 lần). Tổ đọc thơ (2-3 lần)
- Nhóm trẻ đọc thơ (nhóm bạn trai, bạn gái...). Cá nhân trẻ đọc.
- Cô quan sát trẻ đọc nhận xét, tuyên dương trẻ.

*** Hoạt động 3: Kết thúc**

- Cô cho trẻ chơi: Những ngón tay nhúc nhích, sau đó cho trẻ ra ngoài.

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc phân vai: Đóng vai mẹ con, phòng khám, siêu thị.
- Góc tạo hình: Vẽ và tô màu các bộ phận cơ thể.
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh.

IV. Chơi ngoài trời: Chơi trò chơi ở góc vận động

1. Yêu cầu

- Trẻ quan sát và biết chơi trò chơi ở khu phát triển vận động, đảm bảo an toàn, đoàn kết với bạn bè khi chơi. Khéo léo khi hoạt động
- Tham gia hứng thú vào hoạt động do cô tổ chức.

2. Chuẩn bị

- Địa điểm chơi là khu phát triển vận động sạch sẽ, bằng phẳng

3. Tiến hành

- Cho trẻ ra sân vào khu phát triển vận động
- Hỏi trẻ với đồ vật này con sẽ thực hiện những trò chơi và vận động gì?
- Cô hướng dẫn trẻ gọi tên, nêu công dụng của từng đồ chơi
- Hướng dẫn trẻ các đồ chơi đó có tác dụng như thế nào?
- Đồ chơi phát triển vận động giúp trẻ nâng cao sức khỏe, thể lực...
- Khi chơi chúng ta phải chú ý điều gì?
- Cô quan sát trẻ chơi, nhắc trẻ chơi đoàn kết, nhường nhịn với bạn
- Kết thúc: Cô nhận xét, tuyên dương trẻ và cho trẻ vệ sinh chân tay sạch sẽ.

V. Ăn bữa chính**VI. Ngủ****VII. Ăn bữa phụ****VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Cho trẻ làm quen với bài hát: Mừng sinh nhật****1. Yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả. Trẻ thuộc bài hát
- Có kĩ năng biểu diễn khi thể hiện bài hát.

2. Chuẩn bị

- Bài hát cô và mẹ, ti vi, loa

3. Tiến hành

- Trò chuyện về chủ đề. Giới thiệu bài hát.
- Cô hát theo nhạc bài hát và nói tên bài hát, tên tác giả.
- Cô hát lần 2: Vận động theo nhịp bài hát.
- Bài hát nói về ngày sinh nhật của mỗi chúng ta, mỗi năm có một ngày sinh nhật. Ngày sinh nhật đó đẹp như những đóa hoa, những khúc tình ca. Và cuộc đời sẽ thêm tươi đẹp hơn vì những đóa hoa và những khúc ca.
- Cô khuyến khích động viên trẻ hát.

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ*** Đánh giá hoạt động của trẻ trong ngày****1. Tình trạng sức khỏe của trẻ**

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

.....

3. Kiến thức, kĩ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

Thứ sáu ngày 16 tháng 10 năm 2026

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, báo ăn, thể dục sáng**II. Hoạt động học: Dạy hát: Cái mũi****1. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả và biết nội dung bài hát; thuộc lời và thuộc giai điệu bài hát.
- Trẻ biết kết hợp nhún nhảy theo nhịp bài hát và biết cách chơi trò chơi âm nhạc.

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi.

2. Chuẩn bị

- Nhạc bài hát, mũ chóp.

3. Tổ chức hoạt động

*** Hoạt động 1: Gây hứng thú**

- Cô cho trẻ ngồi xung quanh, cho trẻ nhắm mắt lại và ngửi mùi cam
- Sau đó, cô hỏi trẻ các con vừa ngửi được mùi hương gì? Và nhờ cái gì mà các con ngửi thấy được?
- Các con nghe cô đó nhé “Cái gì trên mặt của ta, giúp ta hít thở ngửi hoa thơm lành” - Đó là cái gì vậy các con?

*** Hoạt động 2: Dạy hát bài “Cái mũi”**

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả
- Các con ơi! Chú Hoàng Long có một bài hát cũng nói về chiếc mũi của chúng ta. Các con có biết bài hát gì không?
- Đó là bài hát “Cái mũi” đây. Bây giờ chúng mình cùng nghe cô hát bài hát này nhé.
- Cô hát lần 1: Hát không nhạc
- + Cô vừa hát cho cả lớp nghe bài hát gì?
- + Bài hát do ai sáng tác?
- Cô hát lần 2: Kết hợp với nhạc
- + Cô vừa hát cho cả lớp nghe bài hát gì?
- + Bài hát do ai sáng tác?
- + Bài hát nói về cái gì?
- + Cái mũi dùng để làm gì?
- + Giảng nội dung bài hát: Mỗi chúng ta đều có một chiếc mũi và chiếc mũi đó được dùng để thở và ngửi hương thơm khi có gió mang đến.
- + Chúng mình có muốn thể hiện bài hát này thật hay cùng với cô không?
- Cô cho trẻ hát cùng cô 2 – 3 lần
- Cho thi đua giữa các tổ
- Gọi nhóm lên hát
- Cá nhân trẻ hát
- Khi trẻ hát cô chú ý sửa sai cho trẻ

*** Hoạt động 3: Nghe hát “Bàn tay mẹ”**

- Cơ thể chúng mình lớn lên, khỏe mạnh đều là bố mẹ các con chăm sóc hàng ngày. Chúng mình hãy chăm ngoan, học giỏi để ba mẹ vui lòng nhé. Nhạc sỹ Bùi Đình Thảo đã viết lên bài hát “Bàn tay mẹ” để thể hiện tình cảm với mẹ đấy. Chúng mình cùng lắng nghe cô hát nhé!
- Lần 1: Cô hát với nhạc
- + Cô vừa hát các con nghe bài gì?
- + Do ai sáng tác?

+ Chúng mình thấy giai điệu bài hát như thế nào?

- Có một bạn nhỏ cũng thể hiện bài hát “Bàn tay mẹ” rất hay. Cô mời các con đứng dậy cùng cô và lắng nghe bài hát bạn nhỏ hát nào!
- Giáo dục: Mẹ là người rất yêu thương các con, dù trời nắng nóng hay gió rét, bàn tay mẹ luôn che chở, bảo vệ các con. Vì vậy các con phải biết yêu thương, kính trọng mẹ, các con nhớ chưa nào?

*** Hoạt động 4: Trò chơi “Ai đoán giỏi”**

- Hôm nay cô thấy các con trả lời rất giỏi cô sẽ thưởng cho các con một trò chơi nhé.
 - Cô dẫn dắt giới thiệu trò chơi, cách chơi: Cô mời một bạn lên đội mũ chóp kín ở phía trên và cô mời bạn ở phía dưới hát bạn đội mũ chóp kín phải có nhiệm vụ trả lời xem bạn bên dưới vừa hát là bạn nào, bạn đấy là bạn trai, hay bạn gái
 - *Luật chơi:* Nếu bạn trả lời đúng được tặng một hộp quà của chương trình, nếu bạn đoán sai nhường lần chơi cho bạn khác lên chơi.
- và cho 2- 3 bạn lên chơi mỗi lần 3 - 4 trẻ chơi.

- Cô bao quát, khuyến khích trẻ

*** Hoạt động 5: Kết thúc:**

- Cho trẻ hát “Cái mũi” và ra ngoài chơi

III. Chơi, hoạt động ở các góc

- Góc phân vai: Đóng vai mẹ con, phòng khám, siêu thị.
- Góc xây dựng: Xây công viên, khu vui chơi giải trí.
- Góc âm nhạc: Múa hát, chơi với các dụng cụ âm nhạc.

IV. Chơi ngoài trời: Vẽ một số bộ phận trên cơ thể bằng phấn trên sân

1. Yêu cầu

- Trẻ biết dùng phấn để vẽ được một số bộ phận trên cơ thể người.

2. Chuẩn bị

- Phấn, sân sạch sẽ

3. Tiến hành

- Cô và trẻ trò chuyện trò chuyện về chủ đề. Hỏi trẻ tên các bộ phận trên cơ thể người?
- Cô gợi ý cho trẻ vẽ một số bộ phận trên cơ thể bằng phấn trên sân: Cô hỏi trẻ định vẽ bộ phận gì?
- Cho trẻ lấy phấn vẽ các bộ phận trên cơ thể trên sân trường
- Cô quan sát động viên khuyến khích trẻ và hướng dẫn trẻ còn lúng túng. Cô cho trẻ giới thiệu sản phẩm của mình và nhận xét sản phẩm của bạn.
- Cô nhận xét chung sau đó cho trẻ đi rửa tay sạch sẽ

V. Ăn bữa chính

VI. Ngủ

VII. Ăn bữa phụ

VIII. Chơi, hoạt động theo ý thích: Trẻ hoạt động ở phòng máy tính

1. Yêu cầu

- Trẻ nhận biết thiết bị: màn hình, chuột...
- Trẻ ghi nhớ, hình dung khi trẻ quan sát máy tính
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn máy tính, khi học xong phải để gọn gàng

2. Chuẩn bị:

- Máy tính cho trẻ
- Phòng máy tính sạch sẽ, thoáng mát, đủ ánh sáng.

3. Tiến hành.

- Cô cho trẻ xuống phòng máy tính cho trẻ quan sát, màn hình, chuột...
- Cô giới thiệu nội dung bài học, màn hình dùng để làm gì? Chuột dùng để làm gì? Cô sử dụng cho trẻ quan sát, giới thiệu với trẻ
- Cô cho trẻ thao tác với chuột, màn hình hiện lên
- Cô giáo dục trẻ khi chúng mình học phải nhẹ nhàng, biết giữ gìn bảo vệ máy tính, cất gọn gàng khi chúng mình học xong.
- Kết thúc cô nhận xét tuyên dương trẻ

IX. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ*** Đánh giá các hoạt động của trẻ trong ngày****1. Tình trạng sức khỏe của trẻ**

.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

.....

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....